

SUY NIỆM CHÚA NHẬT 22 THƯỜNG NIÊN - A

Lời Chúa: Gr. 20, 7-9; Rm. 12, 1-2; Mt. 16, 21-27

MỤC LỤC

1. Sống đức tin	3
2. Mất và được	5
3. Con đường thập giá.....	7
4. Đầu tư cho cuộc sống mai sau – Lm Ignatiô Trần Ngà ...	9
5. Mất đi để được lại – Thiên Phúc.....	12
6. Đau khổ và hạnh phúc – Lm Giuse Tạ Duy Tuyền	15
7. Theo Chúa phải từ bỏ mình, vác thập giá mình.....	18
8. Sống màu nhiệm Thập Giá – Cố Lm. Hồng Phúc	22
9. Mất và được	24
10. Hiến mình vì người mình yêu – Anmai	27
11. Từ bỏ – Lm. Giuse Trần Việt Hùng.....	32
12. Theo Thầy Giêsu – Lm Giuse Nguyễn Hữu An	37
13. Thập giá.	42
14. Mất trước được sau – ĐTGM. Jos Ngô Quang Kiệt....	44
15. Nếu được cả thế giới.	47
16. Đường lối Chúa - Lm Vũ Đình Tường	50
17. Nghị lực của người Công giáo phát xuất từ đâu?	53
18. Từ bỏ mình, vác thập giá mình	56
19. Đọc bản hợp đồng cho cẩn thận.....	60
20. Thập giá, biểu tượng của tình yêu.	63
21. Tại sao có đau khổ?.....	67
22. Xin Chúa thương.....	69
23. Đường xưa Chúa đi.....	72
24. Thập giá Đức Kitô.	76
25. Điều kiện theo Chúa Giêsu	82
26. Chúa Giêsu Kitô là ai? – Radio Veritas Asia.....	85
27. Từ bỏ.....	88
28. Con đường theo Chúa	90

29. Theo Thầy.....	93
30. Theo Thầy.....	95
31. Từ bỏ.....	99
32. Đánh đổi.....	102
33. Làm điều khó.....	105
34. Phải từ bỏ mình.....	107
35. Theo Chúa, chúng ta tìm và mong đợi điều gì?.....	111
36. Sống mẫu nhiệm Thánh giá.....	117
37. Tiền của.....	119
38. Thập giá: Con đường chúng ta đi.....	122
39. Hai con đường – Lm Nguyễn Ngọc Long.....	126
40. Thọc gậy bánh xe.....	129
41. Đức Giêsu tiên báo khổ nạn lần thứ nhất.....	132
42. Chú giải của Noel Quession.....	142
43. Từ bỏ mình để được tự do thi hành sứ vụ.....	148

1. Sống đức tin

Như chúng ta đã biết: Với lời tuyên xưng Thầy là Đức Kitô Con Thiên Chúa hằng sống, thánh Phêrô đã được Chúa Giêsu tấn phong lên ngôi vị giáo hoàng đầu tiên, hay nói cách khác, Chúa Giêsu đã đặt Phêrô làm nền tảng của Giáo Hội: Con là đá, trên đá này Thầy sẽ xây Hội Thánh của Thầy. Thầy sẽ trao cho con chìa khoá Nước Trời. Sự gì con cầm buộc ở dưới đất thì trên trời cũng cầm buộc, còn sự gì con cởi mở ở dưới đất thì trên trời cũng cởi mở.

Thế nhưng cũng chính vị giáo hoàng đầu tiên này sau đó ít phút, đã bị Chúa Giêsu quở trách nặng lời. Thực vậy, khi Chúa Giêsu loan báo về cuộc thương khó mà Người sẽ phải chịu tại Giêrusalem, thì Phêrô đã lên tiếng can ngăn: Xin Thiên Chúa thương, đừng để Thầy gặp phải những chuyện ấy. Nhưng Chúa Giêsu đã nghiêm khắc nói với Phêrô: Hỡi Satan, hãy xéo đi cho khỏi mặt Ta, bởi vì tư tưởng của ngươi không phải là tư tưởng của Thiên Chúa mà là tư tưởng của loài người.

Thái độ nghiêm khắc của Chúa Giêsu làm cho chúng ta ngạc nhiên, thế nhưng biết đâu lúc này Người cũng sẽ nói với mỗi người chúng ta như vậy. Bởi vì chúng ta mới chỉ tuyên xưng đức tin bằng lời nói, trên môi trên miệng nhưng chưa thực sự sống đức tin của mình. Đức tin của chúng ta chưa được tôi luyện và trưởng thành trong đau khổ, trong gian nan thử thách. Chúng ta vui vẻ mở rộng vòng tay đón nhận hạnh phúc và may mắn, nhưng lại vội vã chạy trốn trước những khổ đau và bất hạnh. Đối với chúng ta thập giá không còn là một dấu chỉ của ơn cứu độ, nhưng là dấu chỉ của một sự điên khùng và đại đột, một cái gì cần phải xa tránh. Càng tránh xa được bao nhiêu thì càng tốt bấy nhiêu. Bởi vì tư tưởng của chúng ta chỉ là tư tưởng của loài người, chứ không phải là tư tưởng của Thiên Chúa.

Thực vậy, tư tưởng và lập trường của Chúa Giêsu thật rõ ràng và dứt khoát: Ai muốn theo Ta phải từ bỏ mình, vác thập giá mình hằng ngày mà theo ta. Chúa Giêsu cũng đã đưa ra hai điều kiện và hai kết quả sóng đôi với nhau: Ai muốn cứu mạng sống mình thì sẽ mất. Còn ai mất mạng sống mình vì Ta thì sẽ tìm thấy. Dĩ nhiên, đây không phải chỉ là sự sống phần xác, chúng ta có bốn phận phải duy trì, phải phát triển nhưng không được lạm dụng bằng những vui thú quá trớn. Mà hơn thế nữa, còn là sự sống phần hồn của bản thân chúng ta và của những người chung quanh chúng ta. Để sự sống ấy được phát triển, chúng ta phải tin cậy và phó thác vào Chúa, nhất là chúng ta phải thực thi những điều Ngài truyền dạy: Từ bỏ mình và vác thập giá là những hy sinh gian khổ chúng ta gặp phải trong cuộc sống thường ngày.

Tuyên xưng đức tin là một chuyện, còn sống đức tin là một chuyện khác. Giữa hai việc làm ấy là cả một con đường dài, nhiều cam go và thử thách. Thế nhưng chúng ta đã thực sự sống đức tin của mình hay chúng ta chỉ mới tuyên xưng trên môi trên miệng để rồi cuối cùng chúng ta sẽ bị Chúa Giêsu quở trách như Phêrô ngày xưa: Hỡi Satan, hãy xéo đi cho khỏi mặt Ta.

2. Mất và được

Ông Vincio, người Ý, 58 tuổi, là giáo sư môn toán. Hôm đó ngày 23.12.1993 đang trên đường đi thì chiếc xe hơi của ông bị nổ lốp. Ông xuống xe loay hoay thay bánh “sơ cua”. Đúng lúc đó, có người tới giúp ông một tay. Khi gần ráp xong bánh xe, thì người đàn ông này kiếu từ phải đi. Ráp xong bánh xe, ông Vincio thu lại đồ nghề mới biết hộp đồ nghề của mình bị mất cắp một số đồ mắc tiền do người đàn ông “tốt bụng” kia lấy. Ông buồn thở dài, nhưng ông thấy một vé số rơi xuống đường có lẽ của tên ăn trộm. Ông lượm bỏ vào túi. Dịp xổ số đầu năm 1994, ông mang vé số đó ra dò thì may quá vé số trúng 50 triệu lire tiền Ý tức khoảng 60.000 đôla, ai mà chẳng thích. Nhưng lương tâm ông Vincio áy náy vì vé số này không phải của ông. Lòng ông dường như đeo một tảng đá nặng nề. Ông bỏ tiền đăng quảng cáo để tìm ra chủ nhân của tấm vé số đó. Nhiều người tham tới nhận là của mình. Nhưng chỉ vài câu hỏi, ông biết là kẻ tham lam. Ba tuần sau, tên trộm đồ sửa xe điện thoại tới nhận và tả lại mọi chi tiết. Ông Vincio mang 50 triệu lire tới trả cho chủ nhân. Tên trộm quá cảm động, xin lỗi ông Vincio và nói vì anh ta đang thất nghiệp lại nuôi 2 đứa con thơ nên buộc lòng phải lấy đồ sửa xe bán lấy tiền. Tên trộm hỏi tại sao ông Vincio không giữ lấy 50 triệu lire mà xài vì có ai biết gì đâu. Ông Vincio trả lời, lương tâm ông không cho phép. Ra về, ông Vincio cảm thấy nhẹ nhõm tâm hồn hơn bao giờ hết. Mất đồ sửa xe, nhưng được tiền nhiều, được tiền đó nhưng lại mất bình an tâm hồn. Cái vòng mất - được đó cứ luân quản xoay tròn. Cuối cùng ông Vincio chấp nhận mất số tiền để được bình an tâm hồn.

Phúc Âm hôm nay cũng nói tới cái Mất và cái Được. “Nếu ai dám mất mạng sống mình ở đời này vì Thầy thì sẽ được nó ở đời sau”. Mất mạng sống tức từ bỏ mình vác thập giá theo

Chúa - được đời sau tức được nước thiên đàng, được Thiên Chúa, được hạnh phúc muôn đời. Như vậy nếu so sánh chúng ta sẽ thấy mình mất những cái gì tạm thời để được những cái gì vĩnh cửu - mất những thú vui chóng qua để được hạnh phúc trường tồn, mất thân xác mục nát để được linh hồn bất tử, mất tội lỗi và hình phạt để được ân điển và phần thưởng, mất sự cần rút lương tâm để được bình an tâm hồn. Cái mất này so với cái được thì mất quá nhỏ nhoi, còn cái được thì bao la vô tận. Cái mất này là “tấm vé” vào Nước Trời. Nước Trời là thực tại không thể mua bằng quyền lực, tiền bạc, sống lâu, danh vọng, tài giỏi... Nước Trời chỉ có thể mua bằng việc dám mất mạng sống, dám từ bỏ mình.

Từ bỏ mình là khi chúng ta giữ 10 điều răn Chúa, là khi chúng ta yêu thương và tha thứ kẻ thù, là khi chúng ta chấp nhận cái nóng lạnh của thời tiết, là khi chúng ta chấp nhận những bệnh tật Chúa gởi đến, là khi chúng ta chu toàn bổn phận của cha mẹ hay con cái trong nhà, là khi chúng ta phục vụ những công tác của giáo xứ, là khi chúng ta dám bỏ giờ để thăm viếng bệnh nhân... Nói chung là khi chúng ta chấp nhận phải hy sinh hơn, phải vất vả hơn, phải thiệt thòi hơn.

Thiên Chúa không hứa hạnh phúc mau qua, Thiên Chúa không chiều chuộng để chúng ta hư đi. Nhưng Thiên Chúa nói thẳng và nói thật “Ai dám mất mạng sống thì người đó được lại”. Mỗi người chỉ sống một đời, đời đó lại rất cá biệt không ai thay thế được, cho nên chúng ta đừng dại mang đời mình ra chơi trò may rủi. Vì được lời cả thế gian mà sau này mất thiên đàng thì chúng ta còn gì mà chuộc lại. Cái chắc ăn nhất là dám chọn cái “mất” tạm thời để nhận cái “được” thiên thu.

3. Con đường thập giá.

Đoạn Tin Mừng sáng hôm nay cho chúng ta tiếp xúc với một khuôn mặt Phêrô, hoàn toàn khác hẳn với khuôn mặt Phêrô trong Chúa nhật tuần trước.

Như chúng ta đã biết: Phêrô vừa được Thiên Chúa mạc khải để ông nhận biết Đức Kitô là vị cứu tinh. Ông vừa được Chúa Giêsu ca ngợi, đặt làm nền tảng của Giáo Hội. Thế nhưng chỉ sau đó ít phút, Phêrô lại là người đầu tiên vấp ngã khi Chúa Giêsu loan báo cách thức Hoặc hoàn thành sứ mạng Thiên Chúa đã trao phó.

Đây là lần đầu tiên Ngài nói với các môn đệ về cuộc hành trình đi lên Giêrusalem của Ngài. Tại đây, Ngài sẽ phải đau khổ, bị giết, nhưng ngày thứ ba Ngài sẽ sống lại. Một viễn tượng không có gì sáng sủa. Thấy vậy, Phêrô bèn lên tiếng can ngăn. Lời can ngăn ấy có thể đã xuất phát từ niềm tin của ông vào tình thương của Thiên Chúa Cha. Bởi vì ông đã từng được nghe Chúa Giêsu giảng dạy về sự quan phòng của Chúa Cha đối với từng cánh chim, từng bông hoa. Thiên Chúa là một người cha chỉ muốn những điều tốt cho con cái. Một người cha thế gian còn không nỡ cho con mình cục đá, khi nó xin cái bánh, thì làm sao Thiên Chúa lại có thể để cho người con yêu dấu của Ngài gặp phải sự khốn khó. Và như thế, điều Chúa Giêsu vừa mới loan báo, làm sao có thể xảy ra được.

Mặt khác, Phêrô cũng đã từng được chứng kiến quyền năng của Thầy mình. Chúa Giêsu đã nhiều lần làm phép lạ cho kẻ đau yếu được khỏi bệnh, cho kẻ chết được sống lại, dẹp yên được cả phong ba bão táp, thì làm sao Ngài lại để cho mình gặp phải sự khốn khó?

Phêrô đã bị Chúa Giêsu quả trách nặng lời, vì ông đã đơn giản hoá vấn đề, và do đó đã vô tình làm công việc của Satan. Thực vậy, khi Satan đưa Chúa Giêsu lên nóc đền thờ, nó đã ri tai: Nếu Ngài là Con Thiên Chúa, thì hãy gieo mình xuống vì

các thiên thần Chúa sẽ nâng đỡ để chân Người khỏi vấp phải đá. Thiên Chúa và quyền năng của Đức Kitô ở đây bỗng trở nên một thứ phương tiện cho người ta sử dụng để thực hiện những ý đồ phù phiếm của mình.

Sự thực thì đây không phải là một con cám dỗ đặt ra cho một mình Chúa Giêsu mà hơn thế nữa, rất nhiều lần bản thân chúng ta cũng đã gặp phải. Rất nhiều lần chúng ta đã nêu lên câu hỏi: Tại sao Chúa không cho tôi trúng số để tôi thoát khỏi cảnh nghèo nàn, để tôi có thời giờ làm những công việc đạo đức, hay để tôi có tiền dâng cúng, làm phúc bố thí. Tại sao Chúa không cho Giáo Hội gặp được những điều kiện thuận lợi, để làm cho Nước Chúa được mở rộng và danh Chúa được cả sáng.

Thế nhưng, chúng ta quên rằng sứ mạng của Chúa Giêsu là sứ mạng của người tôi tớ đau khổ. Con đường Ngài đã chọn để cứu độ trần gian là con đường thập giá. Lẩn tránh những xác tín này là phản bội lại sứ mệnh của mình, và đó chính là con cám dỗ lớn nhất đối với Giáo Hội và đối với bản thân chúng ta. Bởi vì, thay vì thực thi thánh ý Chúa trong việc phục vụ người khác, thì chúng ta lại muốn xin Chúa phục vụ cho những quyền lợi riêng tư của chúng ta.

4. Đầu tư cho cuộc sống mai sau – Lm Ignatiô Trần Ngà

(Trích trong ‘Cùng Đọc Tin Mừng’)

Hầu như mọi hoạt động, mọi nỗ lực của nhiều người đều quy về việc củng cố, đầu tư cho thân xác, cho cuộc đời tạm thời vắn vỏi này.

Cái tôi như một quả bong bóng mà cá nhân mỗi người cố thổi cho phồng lên tối đa.

Cái tôi như một trung tâm điểm mà tất cả mọi năng lực của bản thân đều quy về đó.

24 giờ mỗi ngày đều được người ta dành trọn vẹn cho thân xác: giờ để ăn, giờ để ngủ, giờ để giải trí vui chơi, giờ để làm việc nuôi thân xác...

168 giờ mỗi tuần, 720 giờ của mỗi tháng cũng được dành trọn cho thân xác.

8,766 giờ của mỗi năm cũng chỉ được dành trọn để thổi phồng thân xác dòn mỏng này cho đến lúc nó nổ tung ra như quả bong bóng đầy hơi.

Châm ngôn của người ta là: Tất cả cho thân xác. Tất cả cho cuộc sống đời này.

Người ta cố đầu tư xây dựng cho cuộc sống đời này như những con dã tràng đua nhau xe cát, tạo nên những đụn cát nhỏ bé trên bãi biển bao la để rồi một lát sau sóng biển sẽ xoá đi chẳng để lại vết tích gì.

Người ta chăm lo vun vén cho thân xác thật sung mãn như những đứa bé thi nhau thổi ra những chiếc bong bóng xà phòng trông thật long lanh và hấp dẫn... nhưng rồi... bụp, bụp, bụp..., bong bóng này nối tiếp bong bóng kia, đua nhau nổ tan tành chẳng còn chi.

Bao nhiêu thời gian, công sức, tiền của, tài năng, trí tuệ, nghị lực... đều được dốc ra để đầu tư cho thân xác, cho cuộc sống tạm bợ đời này, để rồi kết cuộc đời người, theo như thi hào Nguyễn Du, chỉ còn là một nắm đất:

"Trăm năm còn có gì đâu?

"Chẳng qua một nắm cỏ khô xanh rì!"

Tiếc thay, ngày nay đất đai khan hiếm, kết cục đời người không còn được một nắm cỏ khô như xưa, nhưng chỉ là một lọ nhỏ chứa nắm tro tàn sau khi thiêu xác!

Thế là đúng như lời Chúa Giêsu dạy: "quả vậy, ai muốn cứu mạng sống mình thì sẽ mất"; và cho dù người ta có thu tóm "được cả thế giới mà phải thiệt mất mạng sống, thì nào có lợi gì?"

* * *

Đầu tư hết vốn liếng và khả năng để bồi đắp thân xác và xây dựng cuộc sống đời này để rồi rốt cục chỉ còn là "một nắm cỏ khô" hay đơn giản hơn, là "một lọ tro tàn" thì kiếp người đúng là một thảm kịch bi đát nhất. Trong lĩnh vực kinh tế, có ai dại dột đến nỗi đầu tư kiểu đó không??

Nhưng làm sao để tránh khỏi thảm kịch bi đát này? Có giải pháp nào làm cho đời sống triển nở tốt đẹp hơn không?

Qua Tin Mừng hôm nay, Chúa Giêsu đề nghị một giải pháp tốt. Người dạy chúng ta đầu tư đúng hướng để được hưởng lợi nhuận vững bền. Đó là đầu tư theo hướng tâm linh, mà điều kiện tiên quyết là hãy từ bỏ mình và vác thập giá.

"Ai muốn theo Thầy, phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mình mà theo. Quả vậy, ai muốn cứu mạng sống mình, thì sẽ mất; còn ai liều mất mạng sống mình vì Thầy, thì sẽ tìm được mạng sống ấy. Vì nếu người ta được cả thế giới mà phải thiệt mất mạng sống, thì nào có lợi gì? Hoặc người ta sẽ lấy gì mà đổi mạng sống mình?"

Phanxicô Xavie lúc còn thanh xuân quyết dồn mọi nỗ lực để phụng sự thân xác, muốn đầu tư hết tài trí, sức lực để chiếm hữu địa vị xã hội và vinh hoa thế gian.

May thay, Thiên Chúa đã gửi đến cho anh người bạn tốt, đó là thánh Inhaxiô, một người bạn lớn tuổi học cùng trường.

Inhaxiô thường dùng câu lời Chúa chúng ta nghe hôm nay để nhắc bảo Phanxicô Xavie: "Nếu người ta được cả thế giới mà phải thiệt mất mạng sống, thì nào có lợi gì?"

Anh sáng của Lời Chúa đã loé lên trong tâm hồn chàng trai đầy tham vọng trần thế và đã làm xoay chuyển cuộc đời anh. Phanxicô giã từ việc theo đuổi phù du ảo ảnh đời này (đó là từ bỏ mình) để dần thân không mệt mỏi vào những vùng đất xa xôi (đó là chấp nhận vác thập giá) để chinh phục các linh hồn cho Thiên Chúa nên đã được hạnh phúc vinh hiển muôn đời.

"Từ bỏ chính mình" tức là đừng lấy thân xác làm mục tiêu cho mọi phấn đấu, mọi nỗ lực của ta; cụ thể là không dành toàn bộ công sức, thời gian, tài năng, trí tuệ để phụng sự thân xác.

"Vác thập giá mình" là chấp nhận khổ chế, cụ thể là khước từ những đòi hỏi vô độ của thân xác- sự khước từ nào cũng là một thập giá, đều để lại đau thương - để dành thời giờ và nghị lực cho sự phát triển tâm linh.

Chúa Giêsu đã đầu tư đời Người theo hướng đó và Người đã đạt tới vinh hiển khả hoàn. Hôm nay, Người muốn chúng ta đầu tư theo hướng Người đã đầu tư, bước đi theo con đường Người đã bước, để chúng ta được chung hưởng vinh hiển như Người.

Lạy Chúa Giêsu,

Xin cho Lửa Thánh Linh soi chiếu tâm hồn để chúng con nhận ra rằng con người gồm cả hồn lẫn xác. Thân xác này nay còn mai mất và rốt cục chỉ còn là tro bụi thì chỉ cần đầu tư vừa phải. Còn linh hồn trường tồn bất diệt thì phải đầu tư cho hồn nhiều lần hơn để mai sau được hưởng vinh phúc muôn đời với Chúa. Amen.

5. Mất đi để được lại – Thiên Phúc

(Trích trong ‘Nhu Thầy Đã Yêu’)

Trên Internet có kể câu chuyện như sau:

Một cô gái sống cô đơn trong căn nhà gỗ cạnh khu rừng. Một hôm, giữa lúc dạo chơi, cô bỗng thấy hai chú chim non mất mẹ đang thoi thóp trong tổ trên một chạc cây. Cô vội đem về nuôi trong một cái lồng rất đẹp. Tình thương của cô đã làm cho hai chú chim non lớn nhanh và trở mã. Mỗi sáng chúng cất tiếng líu lo chào đón cô.

Ngày kia, cô sơ ý để một chú chim sổ lồng. Không muốn tình yêu của cô hay mất, nên cô vội chộp lấy chú chim bé bỏng. cô sung sướng giữ chặt nó trong tay. Nhưng khi nói lỏng tar a cô mới bàng hoàng thấy con chim đã khép mắt lìa đời.

Cô thần thờ nhìn con chim lẻ bạn còn lại trong long. Có lẽ nó cần được tự do bay vút lên bầu trời trong xanh. Cô tiến đến chiếc lồng và nhẹ nhàng tung chú chim lên cao. Nó lượn trên vai cô , hót vang những giai điệu thánh thót mà cô chưa một lần được thưởng thức trong đời.

Qua tiếng hót mượt mà diệu kỳ ấy, cô chợt hiểu rằng cách nhanh nhất để đánh mất tình yêu là khi ta nắm giữ nó thật chặt. Trái lại, để giữ mãi ự yêu thương thì ta phải ân cần trao hco cuộc tình một đôi cánh tự do.

Cô gái chỉ “được lại” niềm vui khi cô bằng lòng chịu “mất đi” chú chim bé bỏng. Vì hạnh phúc của loài chim là được tung bay trên bầu trời, và niềm vui của con người là được nghe tiếng chim thánh thót.

Bài tin mừng hôm nay, Đức Giêsu cũng dạy: “Ai muốn cứu mạng sống mình, thì sẽ mất; còn ai liều mất mạng sống mình vì Thầy, thì sẽ tìm được mạng sống ấy” (Mt 16,25). Cần phải “Mất đi” để “được lại”.

Người Kitô hữu chỉ thực sự thật hạnh phúc khi dám mất đi cái tạm bợ để được lại cái vĩnh hằng, dám mất đi cái mau qua để được lại cái trường tồn.

Người kito hữu chỉ thực sự khôn ngoan khi sẵn lòng “mất đi” của cái phù vân để “được lại” gia tài vĩnh cửu, “mất đi” sự sống hay chết để “được lại” sự sống đời đời.

Hiểu được cái gì phải “mất đi” và cái gì sẽ “được lại” đã không phải là dễ dàng, mà sống được điều đó lại càng khó khăn hơn.

Đâu phải dễ dàng từ bỏ những cái mình thân thiết nhất, yêu quý nhất; nhưng cai mình dày công kiếm tìm, theo đuổi.

Đâu phải dễ dàng, để mất đi những thú vui, khoái lạc, thỏa mãn giác quan, mê mê thân xác.

Đâu phải dễ dàng triệt tiêu cái tôi cao ngạo, tự mãn, tự tôn đã từng được vuốt ve, nuông chiều.

Phải suy nghĩ cho thật nhiều, phải cầu nguyện cho thật lâu, để sáng suốt nhận định về “cái được”, “cái mất” cũng là để khỏi phải hối tiếc khi đã quá muộn. Đây hẳn là câu mà Đức Giêsu đề nghị chúng ta suy nghĩ: “Ai muốn theo Thầy, phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mình mà theo” (Mt 16,24). “Theo thầy” là “phải từ bỏ chính mình” hẳn là không dễ dàng. “Theo Thầy là “vác thập giá mình mà theo” lại không dễ chịu chút nào. Nếu thế, thì đây là một đòi hỏi hết sức gắt gao, nghiêm túc không thể tùy hứng làm hay không làm. Vì ngày sau đó, Đức Giêsu đã cảnh báo: “Người (Chúa Cha) sẽ thưởng phạt ai nấy xứng việc họ làm” (Mt 16,27).

Các tông đồ đã từ bỏ mọi sự mà theo Chúa nên đã được gặp trăm cả đời này lẫn đời sau.

Các vị tử đạo đã từ bỏ sự sống ngắn ngủi, để được lại sự sống muôn đời.

Thánh Teresa đã từ bỏ cả tuổi thanh xuân nương mình trong chốn viện tu, để được lại biết bao linh hồn nhờ lời cầu nguyện, hy sinh âm thầm.

Augustino đã từ bỏ đời sống xa hoa trụy lạc, để được lại một vị thánh giám mục khôn ngoan thánh thiện lừng danh trong Giáo Hội.

Maximilien Kolbe đã từ bỏ chính mạng sống mình, chết thay cho người bạn tù, để được lại chính Chúa là nguồn sự sống.

Mỗi Kitô hữu đều có những cái để từ bỏ, nhưng cần thiết nhất và cũng khó khăn nhất là phải từ bỏ chính mình, từ bỏ cái tôi cao ngạo, ích kỷ, hưởng thụ, để được ngay từ bây giờ niềm vui, an bình và hạnh phúc.

Trên nỗi đau của từ bỏ chúng ta thấy ý nghĩa ngọt ngào của hy sinh. Hy sinh bao giờ cũng có hương thơm của thiên đàng. Baeteman nói: “Khi hy sinh dâng lên cao thì hồng ân đổ xuống nhiều”.

Lạy Chúa, xin giúp mỗi người chúng con biết cái gì cần phải “mất đi”, cái gì cần phải “từ bỏ”, để chúng con được nhẹ nhàng bước theo Chúa trọn con đường mà Chúa muốn chúng con đi.

Xin cho chúng con trung thành theo Chúa đến cùng, cho dù là chông gai, đau khổ, vì chỉ có Chúa mới là cùng đích cuộc đời chúng con. Amen.

6. Đau khổ và hạnh phúc – Lm Giuse Tạ Duy Tuyền

Cuộc đời luôn có đau khổ và hạnh phúc. Hai trạng thái này luôn đan quện vào một đời người. Con người vốn dĩ sợ đau khổ và mong tìm hạnh phúc. Thế nhưng đau khổ lại cứ bám riết lấy đời người, còn hạnh phúc lại thật mong manh.

Phật Thích Ca khi nhìn vào cuộc đời chỉ thấy toàn là bề khổ. Sinh - bệnh - lão - tử dường như là định mệnh bề khổ dành cho con người. Phật Thích Ca đã đưa ra một con đường giải thoát chúng sinh khỏi bề khổ. Đó là con đường diệt dục. Diệt mọi lòng ham muốn mới mong tìm được hạnh phúc.

Biết bao nhà lãnh tụ các quốc gia luôn nỗ lực hạn chế nỗi khổ và gia tăng niềm vui hạnh phúc cho người dân.

Phải chăng là một nghịch lý khi Đức Giêsu đề nghị ta hãy đi vào đau khổ? Phải chăng Ngài chỉ muốn các tín đồ của Ngài sống trong đau khổ?

Nhìn vào cuộc đời của Chúa, đó là một cuộc đời đi vào đau khổ. Từ trời cao Ngài đã đi vào dòng đời trong thân phận con người. Sinh ra trong thân phận thấp hèn, nghèo khó, thuộc giai cấp cùng đinh và hòa lẫn trong giới lao động cùng khổ. Ngài đến trần gian không nhằm mục đích xóa bỏ đau khổ mà là hiện diện cùng với những con người đau khổ. Suốt 30 năm sống đời ẩn dật trong một xóm nghèo lao động. Phải chăng Ngài đã phí thời gian khi ở với gia đình, khi cùng với cha mẹ lao động để kiếm sống như bao con người khác? Tại sao Ngài đã làm phép lạ hóa bánh nuôi trên năm ngàn người ăn mà lại phải chật chiu từng hạt cơm, chén mắm từ công thợ khi có khi không?

Bài Phúc âm hôm nay còn cho thấy, khi danh tiếng Ngài đã vang dội khắp nơi. Uy tín Ngài đã bao trùm mọi nơi. Khi mọi người chỉ còn chờ Ngài đi vào thành Giêrusalem là họ sẽ tung hô Ngài làm vua để giải thoát dân khỏi cảnh đói khổ lầm than. Thế mà Ngài lại nói đến đau khổ và sự chết. Ngài còn

đòi hỏi các môn sinh của mình phải từ bỏ danh lợi thú để đi vào con đường thập giá, con đường mà nhiều người đang muốn vượt ra, nay Ngài lại mời gọi đi vào.

Tuy nhiên, con đường Chúa Giêsu đi không dừng lại ở đau khổ và sự chết. Nếu kết thúc cuộc đời của Ngài chỉ dừng lại ở bi kịch thập giá thì cửa mở của sự chết sẽ khép lại toàn bộ sự nghiệp của Ngài đã vun trồng. Ngài đã đi qua đau khổ để tiến tới vinh quang. Ngài đã đi qua sự chết để mở ra cánh cửa phục sinh vinh hiển. Giá trị đau khổ Ngài chịu đã đem lại niềm vui cứu độ cho toàn thể nhân loại. Sự chết của Ngài đã khai mở cánh cửa thiên đàng cho tất cả những ai tin trung theo Ngài.

Con đường Chúa Giêsu đã đi không phải là con đường trải thảm rộng thênh thang. Đó là con đường hẹp và đầy chông gai. Con đường từ bỏ hằng ngày. Từ bỏ thiên tính của mình để hòa nhập với khối đông của nhân loại. Từ bỏ quyền lợi của mình để phục vụ lợi ích nhân loại. Từ bỏ những tiện nghi vật chất để sống rày đây mai đó, để thi ân giáng phúc cho tha nhân. Đó là con đường Ngài mời gọi chúng ta. Hãy từ bỏ lòng tự cao tự đại để sống hòa đồng với anh em. Hãy từ bỏ lòng tham của danh lợi thú để sống thanh khiết và công bình bác ái với tha nhân. Từ bỏ đòi hỏi hy sinh. Hy sinh bản thân để đem lại niềm vui cho tha nhân. Hy sinh thời giờ để phục vụ anh chị em chung quanh. Từ bỏ và hy sinh không làm cho ta bé nhỏ đi nhưng được lớn lên và trưởng thành hơn. Một người trưởng thành là một người biết hy sinh và nhường nhịn cho người nhỏ hơn. Một người được gọi là trưởng thành là người dám lãnh lấy trách nhiệm với gia đình và với xã hội.

Thế nên, sợ hãi đau khổ là sợ hãi trách nhiệm. Trốn chạy đau khổ là trốn tránh trách nhiệm. Kẻ sợ hãi trách nhiệm đó là người vô dụng, và người trốn tránh trách nhiệm chỉ là gánh nặng cho gia đình và xã hội.

Là người kytô hữu, Chúa mời gọi chúng ta vác lấy thập giá hằng ngày của mình mà theo Chúa. Thập giá ở đây là chính bổn phận và trách nhiệm trong cuộc sống thường ngày của chúng ta. Người chồng và người vợ phải có bổn phận và trách nhiệm quan tâm, lo lắng và đem lại hạnh phúc cho nhau. Người cha và người mẹ phải có bổn phận và trách nhiệm nuôi nấng, dạy dỗ con cái nên người. Con cái phải có bổn phận thảo hiếu, kính yêu và vâng lời cha mẹ, đồng thời cũng biết chia sẻ trách nhiệm với gia đình trong khả năng và sức lực của mình.

Nếu mỗi người đều biết chu toàn bổn phận của mình một cách ý thức và trách nhiệm là chúng ta đang trồng cây hạnh phúc ở giữa gia đình và xã hội mà chúng ta đang sống. Thập giá của bổn phận sẽ không còn là nỗi khổ mà là niềm vui, vì chúng ta đang cống hiến tài sức và trí tuệ của mình để đem lại hạnh phúc cho gia đình và xã hội. Ngược lại, nếu chúng ta bỏ bê và thiếu trách nhiệm trong bổn phận là chúng ta đang hủy diệt cây hạnh phúc và trồng cây Thập giá đau khổ cho gia đình cũng như xã hội.

Xin Chúa giúp chúng con biết noi gương bắt chước Chúa luôn can đảm đón nhận thập giá của bổn phận hằng ngày đối với Chúa và tha nhân. Cho dầu có chịu nhiều thiệt thòi mất mát khi phải chu toàn bổn phận với Chúa và tha nhân, vì "được lời lãi cả thế gian, chết mất linh hồn nào ích gì? Amen.

7. Theo Chúa phải từ bỏ mình, vác thập giá mình

(Suy niệm của Lm. Anton Nguyễn Văn Độ)

Sau lời tuyên xưng: "Thầy là Đức Kitô, Con Thiên Chúa hằng sống" (Mt 16, 16) Simon con ông Giona được khen là người "có phúc" (Mt 16, 16), vì được Chúa Cha, "Đấng ngự trên trời mạc khải cho" (Mt 16, 16-17). Lời khen kèm theo lời hứa: "Thầy sẽ trao cho con chìa khoá nước trời". Nhưng liền sau đó ông bị khiển trách nặng nề vì đã bày tỏ ý tưởng sai lạc của con người về Đấng Cứu Thế: "Hỡi Satan, hãy lui ra đằng sau Thầy, con làm cho Thầy vấp phạm, vì con chẳng hiểu biết những sự thuộc về Thiên Chúa, mà chỉ hiểu biết những sự thuộc về loài người" (Mt 16, 22-23), lý do vì ông can gián Chúa.

Quả thật, một thụ tạo sao hiểu được ý Đấng Sáng Tạo, một con người sao biết được ý tưởng của Thiên Chúa. Chính Thiên Chúa qua miệng Isaia đã quả quyết: "Ý nghĩ của Ta không phải là ý nghĩ của các ngươi, và đường lối của Ta không phải là đường lối của các ngươi" (Is 55, 8).

Chúng ta phải cảm ơn các tác giả Tin Mừng đã mô tả cách chân thực về con người môn đệ Chúa Giêsu, họ thực sự không phải là nhân vật lý tưởng tuyệt vời, hay là thần thánh gì hết, họ nhưng là những con người bằng xương bằng thịt với đức tính và khuyết điểm như chúng ta. Có thể họ mới gần gũi chúng ta, và giúp chúng ta nhận ra rằng tất cả chúng ta cần phải hoàn thiện mỗi ngày, bởi không ai là hoàn hảo ngay từ khi mới sinh.

Vậy, đâu là ý Thiên Chúa?

Vì đã đọc Tin Mừng, nên chúng ta thừa nhận Chúa Giêsu là Đấng Messia đến hiến mạng trên thập giá vì chúng ta như lời tiên tri Isaia đã báo trước. Ý muốn của Thiên Chúa là chấp nhận thập giá. Chúa Giêsu giải thích cho các môn đệ hiểu rằng Người phải "đi Giêrusalem và chịu đau khổ nhiều

vì các bô lão, các thủ lĩnh các tư tế và các ký lục, bị giết chết và sống lại ngày thứ ba" (Mt 16, 21). Tất cả xem ra bị đảo lộn trong con tim của các môn đệ. Làm sao "Đức Kitô, Con Thiên Chúa hằng sống" (Mt 16, 16) lại có thể bị đau khổ cho tới chết được? Tông đồ Phêrô nổi loạn, không chấp nhận con đường ấy, nên mới lên tiếng: "Xin Thiên Chúa đừng để Thầy gặp chuyện ấy" (Mt 16, 22).

Đúng là: "Trời cao hơn đất (bao nhiêu), cũng vậy, đường lối của Ta vượt hơn đường lối của các người, và ý nghĩ của Ta vượt hơn ý nghĩ của các người" (Is 55, 9). Xem ra sự khác biệt giữa chương trình tình yêu của Chúa Cha và dự án, ước muốn của các môn đệ là điều hiển nhiên. Không chấp nhận thập giá là phủ nhận chương trình tình yêu của Chúa Giêsu, và hầu như ngăn cản Người thi hành ý muốn của Chúa Cha. Vì thế Chúa Giêsu mới nặng lời với Phêrô: "Hỡi Satan, hãy lui ra đằng sau Thầy, con làm cho Thầy vấp phạm"(Mt 16, 23).

Khi con người thực hiện cuộc đời mình chỉ hướng tới chỗ thành công xã hội, giàu sang vật chất và kinh tế, con người gạt bỏ Thiên Chúa sang một bên, không lý luận theo Thiên Chúa nữa, mà theo con người. Và khi nào chúng ta để cho những suy nghĩ, tình cảm hay lý luận nhân loại chiếm ưu thế, không cho để cho đức tin, hay Thiên Chúa dạy dỗ và hướng dẫn, khi ấy chúng ta sẽ trở nên những tảng đá cản trở chương trình tình yêu của Người.

Theo Chúa phải từ bỏ

Chúa Giêsu đã nói với các môn đệ: " Nếu ai muốn theo Thầy, thì hãy từ bỏ mình đi, và vác thập giá mình mà theo Thầy. Vì chung, ai muốn cứu mạng sống mình, thì sẽ mất; còn ai đành mất mạng sống mình vì Thầy, thì sẽ được sự sống" (Mt 16, 24).

Chúng ta tự hỏi: "Từ bỏ" mình có nghĩa gì? Và tại sao ta phải từ bỏ mình?

Thật khó chấp nhận điều Chúa Giêsu yêu cầu là từ bỏ và hy sinh. Chúng ta đang sống trong một xã hội được lập trình sẵn, khuyến khích thành công nhanh, tận dụng tối đa làm ít, hưởng nhiều, đỡ tốn thời giờ và sức khỏe, nên không có lạ khi chúng ta làm và nhìn mọi sự theo kiểu con người chứ không theo cái nhìn của Thiên Chúa. Chính Phêrô, chỉ sau khi đã lãnh nhận Chúa Thánh Thần, ông mới ý thức được rằng, ông phải qua con đường ông đã đi và sống trong hy vọng.

Cần phải phân biệt, Chúa Giêsu không đòi chúng ta từ bỏ "điều chúng ta là", nhưng điều "chúng ta đã trở nên". Chúng ta là những hình ảnh Thiên Chúa, chính Thiên Chúa thầy tốt đẹp sau khi tạo dựng người nam và người nữ (St 1, 31). Điều chúng ta phải từ bỏ không phải là điều Chúa đã làm, nhưng điều chúng ta lạm dụng quyền tự do làm, cụ thể như: kiêu ngạo, hà tiện, dâm dục, hờn giận, mê ăn uống, ghen ghét và làm biếng... là những khuynh hướng xấu, tội lỗi, bao phủ trên hình ảnh Thiên Chúa. Thánh Phaolô gọi ảnh biến hình này là "ảnh dưới đất", ngược với "ảnh trên trời", giống như Chúa Kitô. Do đó "từ bỏ chính chúng ta", là từ bỏ ý loài người mà mặc lấy ý Chúa, hợp và giống Chúa hơn.

Kierkegaard đã lấy một ví dụ: Hai người trẻ ngôn ngữ khác nhau yêu nhau. Muốn cho tình yêu của hai người sống còn và lớn mạnh, một trong hai người phải học tiếng nói của người kia. Bằng không, họ không có khả năng truyền đạt và tình yêu của họ không bền. Và ông kết luận, điều này chỉ xảy ra làm sao giữa chúng ta và Chúa. Chúng ta nói ngôn ngữ xác thịt, Chúa nói ngôn ngữ thần khí; chúng ta nói ngôn ngữ tính ích kỷ, Chúa nói ngôn ngữ tình yêu.

Muốn theo Chúa, phải từ bỏ chính mình là học ngôn ngữ của Chúa để chúng ta có thể giao tiếp với Chúa. Chúng ta sẽ không có khả năng nói “vâng” với người khác nếu chúng ta trước hết không khả năng nói “không” với chúng ta.

Theo Chúa là chấp nhận thập giá

Thì ra con đường của các môn đệ là theo Chúa Giêsu, Đấng bị đóng đinh. Con đường "đánh mất chính mình", để tìm lại được chính mình, như Đức nguyên Giáo hoàng Benedictô XVI viết: con đường "đánh mất chính mình", là điều cần thiết đối với con người, và nếu không có điều này, thì nó không thể tìm lại được chính mình" (Đức Giêsu thành Nagiarét 2007, 333).

Ngày nay Chúa Giêsu cũng mời gọi chúng ta: "Ai muốn theo Thầy, hãy từ bỏ chính mình, vác thập giá mình và theo Thầy" (Mt 16, 24). Theo Chúa khi chấp nhận thập giá của mình với lòng yêu mến. Dưới con mắt thế gian, "đánh mất đi sự sống" là một thất bại. Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II đã viết như sau: "Một cách nhiệm mầu chính Chúa Kitô chấp nhận ... chết trên một thập giá để nhờ tận gốc rễ tội kiêu căng khỏi trái tim con người, và biểu lộ một sự vâng phục toàn vẹn con thảo" (Es. ap. Gaudete in Domino 9 maggio 1975, AAS 67 (1975) 300-301). Khi tự nguyện chấp nhận cái chết, Đức Giêsu mang lấy thập giá của tất cả mọi người và trở thành suối nguồn ơn thánh cứu độ cho toàn dân. Thánh Cirillo thành Giêrusalem giải thích rằng: "Thập giá chiến thắng đã soi sáng những ai bị mù lòa vì ngu muội, đã giải thoát người bị tội lỗi giam cầm, đã đem lại ơn cứu độ cho toàn nhân loại" (Catechisis Illuminandorum XIII,1; de Christo crucifixo et sepulto: PG 33, 772 B).

Lạy Chúa, xin cho chúng con thêm lòng tin yêu Chúa, để những gì tốt đẹp nơi chúng con ngày càng phát triển và được Chúa chăm sóc giữ gìn. Amen.

8. Sống màu nhiệm Thập Giá – Cố Lm. Hồng Phúc

Phúc Âm Thánh Matthêô mô tả diễn tiến cuộc đời của Chúa và đoạn đường ở Cêsarê Philipphê là một khúc quanh lịch sử. Chúa đi về phía cực bắc xa thành Giêrusalem “hay giết các tiên tri”. Bỗng nhưng Ngài quyết định quay trở lại. Ngài tỏ cho các môn đệ biết rằng “Người phải đi Giêrusalem, phải chịu nhiều đau khổ bởi các kỳ hào, luật sĩ và thượng tế, sẽ bị giết và ngày thứ ba thì sống lại”. Mấy lúc gần đây, lời tiên tri về “người tôi tớ đau khổ” hay phảng phất trong trí khôn Ngài, trong khi các môn đệ không hay biết gì cả. Ngài quyết định bày tỏ rõ ràng những gì sắp xảy ra. Đối với Ngài, việc phải đến sẽ đến, vì đó là Thiên Ý Chúa Cha và Ngài là “tôi tớ”, là Con sẽ thực hiện tất cả.

Nhưng khi Ngài vừa tiết lộ tất cả sự thật thì Phêrô, con người vừa được đặt làm nền tảng Giáo hội và được trao cho chìa khóa Nước Trời đã đứng lên phản đối. Ông kéo Thầy ra một nơi để can gián: “Lạy Thầy, không thể thế được”. Chúa Giêsu phản ứng lại mạnh mẽ: “Hỡi Satan, hãy lùi ra đằng sau, con làm cớ cho Thầy vấp phạm”. Lần này, chính “xác thịt và máu huyết” đã soi sáng cho Phêrô. Phêrô không hiểu nổi mối tương quan mật thiết giữa Cha và Con, giữa ý muốn của Cha và Con. Ngày xưa, nguyên tổ nhân loại đã nói lên hai chữ “bất tuân”, ngày nay Con Thiên Chúa đáp lại bằng hai chữ “xin vâng”, cho dầu phải đau khổ tột độ, cho dầu phải để cứu vãn nhân loại. Đây là lần đầu tiên Chúa loan báo cuộc Tử nạn của Ngài.

Cũng trong giòng tư tưởng đó, Chúa Giêsu, theo Matthêô đã nói lên luật hy sinh cho những ai muốn làm môn đệ, gồm 3 điểm: từ bỏ mình, vác thập giá, và theo Chúa. Ba điểm đó, tuy là ba nhưng cũng chỉ là một: theo Chúa trên con đường khổ giá. Chúa lấy sự nhẫn nại đau khổ như một điều kiện để

theo Ngài, làm đồ đệ Ngài. Ngài long trọng tuyên bố: “Ai muốn theo Ta thì hãy bỏ mình, vác Thập giá và theo Ta” (Mt 16, 24).

Chúa phán cùng các Tông đồ: “Này, chúng ta lên Giêrusalem”. Chúa không nói: Thầy lên Giêrusalem, mà chúng ta cùng lên, nghĩa là cả Thầy, cả môn đệ, Chúa và chúng ta. Vì thế mà Thánh Phaolô cũng nói: “Tôi phải hoàn tất trong thân xác tôi những gì thiếu sót trong cuộc thương khó của Chúa Kitô” (Col 1, 24).

Tại Lộ Đức, hàng năm có cuộc hành hương của nhóm “Tự nguyện chịu đau khổ” do Đức Cha Novarese sáng lập. Họ đặt dưới chân Đức Mẹ những bó hoa đỏ để nói lên ý chí muốn thông phần vào cuộc tử nạn của Chúa. Và phép lạ lớn lao hơn cả mà Đức Mẹ đã làm cho bệnh nhân, không phải là 64 phép lạ được công nhận trong số 6000 được ghi nhận, mà là việc Đức Mẹ ban cho họ biết vui lòng lãnh nhận thánh giá.

Văn hào Mauriac nói: “Chúa Giêsu không đến để xóa bỏ đau khổ, nhưng Ngài đã đến để cùng hiện diện với người đau khổ”.

Lạy Chúa, xin cho con biết sống mẫu nhiệm Thánh giá.

9. Mất và được

(Trích từ ‘tinmung.net’)

Có câu chuyện kể như sau:

Một cô gái sống cô đơn trong căn nhà gỗ cạnh khu rừng. Một hôm, giữa lúc dạo chơi, cô bỗng thấy hai chú chim non mất mẹ đang thoi thóp trong tổ trên một chạc cây. Cô vội đem về nuôi trong một cái lồng rất đẹp. Tình thương của cô đã làm cho hai chú chim non lớn nhanh và trở mã. Mỗi sáng chúng cất liú lo chào đón cô.

Ngày kia, cô sơ ý để một chú chim sổ lồng. Không muốn tình yêu của cô bay mất, nên cô vội chộp lấy chú chim bé bỏng. Cô sung sướng giữ chặt nó trong tay. Nhưng khi nói lỏng tay ra cô mới bàng hoàng thấy con chim đã khép mắt lìa đời.

Cô thần thờ nhìn con chim lẻ bạn còn lại trong lồng. Có lẽ nó cần được tự do bay vút lên bầu trời trong xanh. Cô tiến đến chiếc lồng và nhẹ nhàng tung chú chim lên cao. Nó lượn trên vai cô, hát vang những giai điệu thánh thót mà cô chưa một lần được thưởng thức trong đời.

Qua tiếng hát mượt mà diệu kỳ ấy, cô chợt hiểu rằng cách nhanh nhất để đánh mất tình yêu là khi ta nắm giữ nó thật chặt. Trái lại, để giữ mãi sự yêu thương thì ta phải ân cần trao cho cuộc tình một đôi cánh tự do.

Cô gái chỉ được lại niềm vui khi cô bằng lòng chịu mất đi chú chim bé bỏng. Vì hạnh phúc của loài chim là được tung bay trên bầu trời, và niềm vui của con người là được nghe tiếng chim thánh thót.

Bài Tin Mừng hôm nay, Đức Giêsu cũng dạy: “Ai muốn cứu mạng sống mình, thì sẽ mất; còn ai liều mất mạng sống mình vì Thầy, thì sẽ tìm được mạng sống ấy”. Cần phải mất đi để được lại.

Người Kitô hữu chỉ thực sự hạnh phúc khi dám mất đi cái tạm bợ để được lại cái vĩnh hằng, dám mất đi cái mau qua để được lại cái trường tồn.

Người Kitô hữu chỉ thực sự khôn ngoan khi sẵn lòng mất đi của cải phù vân để được lại gia tài vĩnh cửu, mất đi sự sống hay chết để được lại sự sống đời đời.

Hiểu được cái gì phải mất đi và cái gì sẽ được lại đã không phải là dễ dàng, mà sống được điều đó lại càng khó khăn hơn.

Đâu phải dễ dàng từ bỏ những cái mình thân thiết nhất, yêu quý nhất; những cái mình dày công kiếm tìm, theo đuổi.

Đâu phải dễ dàng, để mất đi những thú vui, khoái lạc, thỏa mãn giác quan, mê mẩn thân xác.

Đâu phải dễ dàng triệt tiêu cái tôi cao ngạo, tự mãn, tự tôn đã từng được vuốt ve, nuông chiều.

Phải suy nghĩ cho thật nhiều, phải cầu nguyện cho thật lâu, để sáng suốt nhận định về cái được, cái mất, cũng là để khỏi phải hối tiếc khi đã quá muộn. Đây hẳn là câu mà Đức Giêsu đề nghị chúng ta suy nghĩ: “Ai muốn theo Thầy, phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mình mà theo”. Theo Thầy là phải từ bỏ chính mình hẳn là không dễ dàng. Theo Thầy là vác thập giá mình mà theo lại không dễ chịu chút nào. Nếu thế, thì đây là một đòi hỏi hết sức gắt gao, nghiêm túc không thể tùy hứng làm hay không làm. Vì ngay sau đó, Đức Giêsu đã cảnh báo: “Người (Chúa Cha) sẽ thưởng phạt ai nấy xứng việc họ làm”.

Các Tông đồ đã từ bỏ mọi sự mà theo Chúa nên đã được gặp trăm cả đời này lẫn đời sau.

Các vị tử đạo đã từ bỏ sự sống ngắn ngủi, để được lại sự sống muôn đời.

Thánh Têrêsa đã từ bỏ cả tuổi thanh xuân nương mình trong chốn viện tu, để được lại biết bao linh hồn nhờ lời cầu nguyện, hy sinh âm thầm.

Augustinô đã từ bỏ đời sống xa hoa trụy lạc, để được lại một vị thánh giám mục khôn ngoan thánh thiện lừng danh trong Giáo Hội.

Maximilien Kolbe đã từ bỏ chính mạng sống mình, chết thay cho người bạn tù, để được lại chính Chúa là nguồn sự sống.

Mỗi Kitô hữu đều có những cái để từ bỏ, nhưng cần thiết nhất và cũng khó khăn nhất là phải từ bỏ chính mình, từ bỏ cái tôi cao ngạo, ích kỷ, hưởng thụ, để được ngay từ bây giờ niềm vui, an bình và hạnh phúc.

Trên nỗi đau của từ bỏ chúng ta thấy ý nghĩa ngọt ngào của hy sinh. Hy sinh bao giờ cũng có hương thơm của thiên đàng. Baeteman nói: “Khi hy sinh dâng lên cao thì hồng ân đổ xuống nhiều”.

10. Hiến mình vì người mình yêu – Anmai

Trang tin mừng mà chúng ta vừa nghe thánh Matthêu thuật lại thấy nó làm sao ấy? Đang vui vẻ với nhau vậy mà Thầy lại nói đến cái chuyện chết chóc rồi đến thập giá rồi đến chuyện vác thập giá rồi thêm nữa là thiệt mạng.

Thật ra, chẳng ai muốn nghe chuyện chết chóc và nhất các môn đệ nghe thầy mình báo trước một cái điềm "gõ" mà chẳng ai mong đó là thầy mình phải chết trong đau khổ do các kỳ mục và thượng tế. Bởi vậy, Phêrô do yêu Thầy quá nên kéo Thầy riêng ra một bên và tỏ vẻ với Thầy: "Xin Thiên Chúa đừng để Thầy phải chết như vậy ! Chúng con, những môn đệ của Thầy không thích và không muốn Thầy phải chết như thế đâu?". Nếu như chúng ta có mặt ở đó với Thầy Giêsu, chúng ta cũng sẽ làm như ông Phêrô vậy nhưng quê quá ! Sau khi nói thế, tưởng Thầy sẽ khen nhưng ngược lại, Thầy đã mắng Phêrô. Sau khi mắng xong, Thầy lại nói thêm về chuyện vác thập giá. Thử hỏi ai trong chúng ta - những môn đệ của Chúa - mong vác thập giá không? Chưa dừng lại ở chỗ đó, Chúa Giêsu còn đòi hỏi mỗi người chúng ta, như các môn đệ phải đi thêm một bước nữa là phải hiến mạng sống mình. Phải nói thật với nhau rằng lời này nghe sao mà "chói" tai thế? Thế nhưng, chính khi sống những lời "chói" tai ấy mới đích thực là môn đệ của Chúa và được hưởng nước Trời như Chúa hứa.

Chúa Giêsu rất thẳng thắn: một là một, hai là hai chứ không lập lũng trong lập trường về Nước Trời. Chúng ta còn nhớ: nào là không được làm tôi hai chủ, nào là thà cụt một tay một chân mà được vào Nước Trời và hôm nay Chúa mời gọi môn đệ của Chúa đi đến mức đỉnh điểm: Nếu người ta được cả thế giới mà phải thiệt mất mạng sống, thì nào có lợi gì?

Nhìn lại cuộc đời, nhiều lúc chúng ta lại bé cái lắm, chúng ta lại cứ muốn vun vén cho mình nhiều quá để rồi đánh mất đi cái điều căn cốt của cuộc đời. Chưa nói đến cái cùng đích của cuộc đời, chưa nói đến cái Nước Trời mai hậu, chỉ cần nhìn lại cái thực tại của cuộc sống ngày hôm nay chúng ta sẽ thấy được chúng ta là ai? Chúng ta sống như thế nào với anh chị em đồng loại?

Đời sống gia đình: là cha, là mẹ, là con cái trong gia đình, ngày hôm nay chúng ta có thật lòng sống để hiến mạng sống mình cho gia đình nhỏ nhỏ của chúng ta hay không? Chúng ta có dám dẹp bỏ cái tự ái, cái tôi của chúng ta để chúng ta xây dựng hạnh phúc gia đình hay không? Hay là chúng ta cứ khư khư giữ lấy cái ích kỷ của chúng ta để chúng ta phá vỡ hạnh phúc gia đình, phá vỡ hạnh phúc của "nước trời" trong trần gian này?

Ngày hôm nay, đời sống gia đình đã đánh mất đi cái nền tảng của nó là đơn hôn và vĩnh hôn. Vì sao? Vì lẽ mạnh chồng chồng sống, mạnh vợ vợ sống, không còn ai dám hiến mình cho nhau nữa. Cái ngày mà họ đưa ra nhà thờ cam kết, tuyên bố và thề hứa sao mà hay quá: "...Khi thịnh vượng cũng như lúc gian nan, khi ốm đau cũng như lúc mạnh khỏe, để yêu thương anh (em) suốt đời em (anh)" nhưng thử hỏi còn bao nhiêu gia đình sống đúng cái lời mà mình tuyên hứa trước mặt Chúa qua sự chứng kiến của Hội Thánh? Chủ nghĩa mackeno (mặc kệ nó) ăn sâu vào mỗi người để rồi chẳng còn ai dám hiến mình cho ai nữa.

Một gia đình nọ về đời sống kinh tế khá vững vàng, đời sống danh vọng tạm gọi là có tiếng và nhìn bên ngoài có vẻ đạo đức lắm vì vẫn còn trong vòng lễ giáo của cha mẹ hai bên, vẫn còn tham gia ban hát, ca đoàn nhưng bên dưới của nó đang dần dần rạn nứt và có thể đi đến chuyện ly hôn bất cứ lúc nào. Nguyên nhân? Nguyên nhân là vì hai vợ chồng

chẳng còn ai sống cho nhau nữa, không còn hiến mình cho nhau nữa. Chồng đổ cho vợ, vợ đổ cho chồng. Chồng đổ cho vợ là suốt ngày chỉ ham đi kiếm tiền, cầm cúi đi kiếm tiền còn chồng thì đổ cho vợ là không lo cho gia đình, không lo cho vợ cho con. Xét ra thì ai cũng có cái lý cả, ai cũng cho mình là đúng cả nhưng thực tế thì vấn đề của gia đình này quá căng thẳng vì họ không biết hiến mình cho nhau. Đi sâu hơn một chút: họ không hiến mình cho con cái theo đúng nghĩa của nó. Đành biết đồng tiền rất cần cho cuộc sống nhưng đâu phải có tiền là có tất cả để rồi người vợ cứ cầm cúi đi tìm tiền mà không lo cho hạnh phúc gia đình. Lẽ ra hai vợ chồng phải tạm gọi là "dùng lại cuộc chơi" tìm tiền để mà lo cho hạnh phúc gia đình, lo hiến mình cho gia đình của mình. Không phải chị không biết hậu quả của việc lao đầu vào kiếm tiền, không phải anh không biết hậu quả của việc sống thờ ơ với việc bổn phận gia đình nhưng hình như hai người đã không tìm được tiếng nói chung: tiếng nói của sự hiến dâng cho nhau thật sự.

Nhìn vào hai đứa trẻ của gia đình ấy, tôi thật sự e ngại. Nếu như cha mẹ chúng không thay đổi lối sống, không thay đổi lập trường thì tương lai của chúng không biết sẽ đi về đâu khi cha mẹ chúng chia ly?

Đời sống tu cũng thế, người ta không còn biết sống hiến mình cho nhau nữa. Không phải là nhiều, không phải đi tu ai cũng thế nhưng có vài trường hợp đáng tiếc đã xảy đến. Một vị nữ tu tuổi đời mới ngoài ba mươi, được lợi thế hơn các "sơ già" một chút là được ăn được học và được học cái ngành "thầy cãi" nữa nên cãi lý rất hay. Chuyện đáng tiếc đã xảy đến đó là khi nghe "tin hành lang" là vị nữ tu ấy sẽ thay thế vị trí của vị bề trên đương nhiệm để rồi từ đó cách hành xử của vị nữ tu trẻ chẳng ra làm sao cả. Chịu không thấu, vị phụ

trách đã trình bày với vị hữu trách và cuối cùng hậu quả vị nữ tu trẻ ấy phải rời cộng đoàn để về nhà Mẹ của Tỉnh Dòng !

Chắc có lẽ vị nữ tu ấy đã quên đi lời khấn hứa trong ngày khấn dòng, lời khấn hứa vâng phục bề trên, lời hứa sẽ cộng tác với chị em để phục vụ, để hiến mình cho người nghèo. Chính vì đánh mất tâm tình dâng hiến nên mới có trục trặc, có đổ vỡ trong cộng đoàn.

Bên cạnh những người quên đi việc hiến mình cho anh chị em đồng loại, cho chồng, cho vợ cho con trong gia đình chúng ta vẫn gặp đâu đó những hình ảnh đẹp chứ không phải là ai ai cũng ích kỷ cả ! Trận động đất xảy ra cách đây hơn chục năm ở ácmenia thuộc Liên Xô cũ chắc chúng ta còn nhớ, sau trận động đất tan thương đấy người ta lại phát hiện ra tình mẫu tử thật tuyệt vời. Dưới đồng gạch vụn đổ nát bi thương của một toà nhà bị sập, người ta nghe được tiếng của một đứa trẻ oe oe khóc. Gỡ đồng gạch vụn đó lên người ta thấy được một đứa bé đang ngậm tay mẹ của nó, nó đang mút từng giọt máu từ ngón tay của mẹ nó. Hoá ra là trước khi chết, mẹ nó đã khứa tay của mình vào mảnh chai để cho con mình bú những giọt máu từ tay của mình. Chính những giọt máu ấy đã cứu đứa bé sống sót cho đến lúc đội cứu hộ tìm thấy cháu. Một kỳ tích của tình người, một thiên tình sử của tấm lòng mẹ con.

Với tu sĩ Dòng Chúa Cứu Thế, ai ai cũng biết về Cha Thánh Lập Dòng của mình. Cha Thánh Anphongsô đã phải nhục nhã, cay đắng bị trục xuất ra khỏi tu viện mà chính mình sáng lập vì bị hiểu lầm, bị chà đạp. Ngài đã sống tâm tình "Hiến mình cho ơn cứu độ" một cách viên mãn. Vì Chúa, vì Nhà Dòng, vì anh em, Ngài đã hiến mạng sống mình cho đến chết.

Hiến mình cho Chúa, hiến mình cho ơn cứu độ, hiến mình cho nhau là cử chỉ rất đẹp, cử chỉ tuyệt vời nhất mà con

người dành cho Chúa, cho anh chị em đồng loại. Cũ chỉ đó được Thánh Phaolô nhắc cộng đoàn Rôma cũng như nhắc mỗi người chúng ta: "Thưa anh em, vì Thiên Chúa thương xót chúng ta, tôi khuyên nhủ anh em hãy hiến dâng thân mình làm của lễ sống động, thánh thiện và đẹp lòng Thiên Chúa" (Rm 12,1a). Ngài còn kết luận một cách xác tín: Đó là cách thức xứng hợp để anh em thờ phượng Người (Rm 1,1b). Hoá ra là cách thờ phượng xứng hợp mà Thiên Chúa mời gọi mỗi người chúng ta đó là hiến dâng thân mình chúng ta cho Thiên Chúa nhưng Thiên Chúa gần nhất đó là Thiên Chúa đang hiện diện nơi anh chị em đồng loại của mình.

Ngài quả quyết với chúng ta rằng: vì Thiên Chúa thương xót chúng ta. Nếu chúng ta thấy Thiên Chúa thương xót chúng ta thì chúng ta mới có thể hiến dâng cho Chúa cũng như cho anh chị em đồng loại được. Ngài còn nhắc chúng ta rằng: Đức Kitô đã chết thay cho mọi người, để những ai đang sống không còn sống cho chính mình nữa, mà sống cho Đấng đã chết và sống lại vì mình (2 Cr 5,15).

Vấn đề còn lại là của mỗi người chúng ta. Nếu chúng ta cảm nhận, chúng ta xác tín rằng Đức Kitô đã chết thay cho chúng ta, chết vì tội lỗi chúng ta và chết để đền bù tội lỗi chúng ta thì chắc chắn chúng ta sẽ không sống cho chính mình nhưng chúng ta sẽ sống lại cho Đấng đã chết và sống lại vì mình. Đấng đó đang ở đâu? Xin thưa: Đấng đó ở ngay trong gia đình bạn, Đấng ấy hiện diện ngay trong chính con người của vợ, của chồng, của con của bạn và Đấng đó đang ở trong cộng đoàn tu trì của bạn, là anh chị em cùng lớp, là anh chị em cùng trong Tu Viện, trong cộng đoàn của bạn.

Thử nhìn lại đời sống của chúng ta, chúng ta có hiến mình vì anh chị em đồng loại hay chúng ta lại bắt anh chị em đồng loại hiến mình vì chúng ta?

11. Từ bỏ – Lm. Giuse Trần Việt Hùng

Chúa Giêsu mời gọi các môn đệ: Nếu ai muốn theo Thầy, thì hãy từ bỏ mình đi và vác thập giá mình mà theo Thầy (Mt 16, 24). Từ bỏ mình có nghĩa là từ bỏ ý muốn riêng của mình. Từ bỏ thì không luôn dễ. Sự từ bỏ nào cũng cần có ý thức quyết định mãnh liệt. Chúng ta biết rằng trăm người thì trăm ý. Đôi khi, ai cũng nghĩ rằng ý của mình là hay và là tốt nhất. Bỏ mình thì phải hy sinh ý riêng của mình để chấp nhận ý của người khác. Và nữa, mỗi người có cá tính riêng biệt, nên rất khó để nhường nhau. Ai trong chúng ta cũng cảm thấy ghét tội, không ưa những sự gian dối và thói tục xấu xa, nhưng vẫn cứ muốn bám víu cầm chân. Khi chúng ta chìm sâu trong đường lầm, thì tội lỗi lại là những món hấp dẫn và cảm khoái. Miệng của chúng ta thì chê bai ghét tội đó, nhưng lòng lại cứ muốn chiều theo những đòi hỏi bản năng thấp hèn. Nói thật, chúng ta không muốn đi xưng tội thường, tại vì tiếc nuối từ bỏ thói hư tật xấu và tội lỗi. Người ta thường nói rằng bỏ thì thương, vương thì tội. Cho nên cứ lần quần dùm dềng trong chốn mê lầm.

Truyện kể: Cha Jean Wesley là một nhà giảng thuyết nổi tiếng. Một hôm, có một bác nông phu người Anh đến nghe cha giảng. Hôm đó cha giảng về đề tài ‘cách dùng của cải’. Ông rất chăm chú nghe. Trong bài giảng có bốn phần: 1. Hãy tìm kiếm cho được nhiều của cải. Bác nông phu rất hài lòng và nói: Hay quá, tuyệt quá. 2. Hãy tiết kiệm. Ông sung sướng ngời thẳng lên, chăm chú nhìn cha. Ông nghĩ thật đúng quá, chính ông cũng chủ trương như thế mà. 3. Đừng xài hoang phí. Ông gật gù vui trong lòng. Ông nghĩ mình phải thăm cảm ơn Chúa vì ông luôn hành động như thế. 4. Hãy rộng rãi làm phúc và làm việc bác ái. Ông nhăn mặt khó chịu. Ông thở dài đứng lên bỏ về. Ở đời, nhiều người hành

động giống như bác nhà quê này: Lý thuyết nhiều và thực hành ít. Chỉ mong tìm lời và thu vén cho mình.

Sự từ bỏ gồm về cả lãnh vực tinh thần lẫn vật chất. Khi chúng ta không có sở hữu tiền bạc của cải nhiều, thì nói đến việc từ bỏ xem ra dễ dàng. Nhưng khi chúng ta giàu có, thì thái độ lại khác vì đồng tiền nối liền khúc ruột, không dễ mà từ bỏ và chia sẻ đâu. Lý tưởng của cuộc sống là vươn lên mãi. Có, rồi muốn có thêm. Vì sống là sự phát triển không ngừng. Ai ai cũng cố gắng gia tăng thủ đắc cho mình nhiều thứ mới lạ mỗi ngày. Đúng thế, sống ở đời, ai cũng phải cố gắng trau dồi thêm tri thức, tập tành nhân đức, học hỏi thêm chuyên môn, lao động thêm giờ, đầu tư sinh lợi nhiều hơn, thu góp tiền của và vui hưởng cuộc sống hơn. Có nghĩa là ai cũng phải luôn phát triển và sinh lợi càng nhiều càng tốt. Đời sống là cuộc phấn đấu không ngừng để tiến thân. Nhưng muốn tiến lên, chúng ta lại phải bỏ bớt, thon gọn và thanh thoi. Muốn vươn cao, chúng ta cần cắt bỏ những rườm rà níu kéo, giống như cây măng tre càng vươn cao càng nhỏ gọn.

Tiên tri Giêrêmia được Thiên Chúa chọn gọi từ trong bụng mẹ để thi hành sứ mệnh của Chúa. Ngay khi còn trẻ tuổi, ông đã được Chúa trao sứ vụ mời gọi canh tân khi lòng dân đang bị xa lạc đường lối Chúa. Ông sợ hãi và từ chối thi hành sứ vụ. Ông không muốn chuốc lấy sự khốn khó khi phải đối diện với nhóm dân bất tuân phục. Nhưng ý Chúa nhiệm mầu thiêu đốt trái tim nhiệt thành, ông không thể trốn lánh và chối từ. Ông đã tâm sự: Tôi nói rằng: Tôi sẽ không nhớ đến Người nữa, sẽ không nhân danh Người mà nói nữa, thì lúc đó trong lòng tôi như lửa đốt nóng, âm ỉ trong xương cốt tôi, tôi kiệt sức, không chịu nổi nữa (Giêr 20, 9). Ông Chúa đã thúc bách ông vượt qua mọi gian khó. Tiên tri Giêrêmia đã phục vụ trong sứ vụ gần 40 năm tại Giêrusalem (627-587 AD).

Ai cũng có kinh nghiệm, muốn từ bỏ một thói xấu, thật là không dễ chút nào. Những cám dỗ hướng về điều xấu trong tư tưởng, lời nói và việc làm luôn kêu gọi, thí dụ: Ước muốn nhục dục, tham lam tiền bạc, ghen tị, nóng giận, mê bài bạc, nghiện ngập hút sách, trộm cướp, chời bời trác táng, ăn nói tục tĩu và ngồi lê mách lẻo... Những thói hư tật xấu này đã nhiễm sâu trong lòng rất khó từ bỏ. Nó cần sự giác ngộ cao và có ý chí kiên cường tự thắng mình. Đôi khi có người đã không ngại thổ lộ rằng những thù hận và ghen ghét trong lòng sẽ không bao giờ bỏ qua, nhưng sẽ ghi nhớ suốt đời để đem xuống năm mô. Những cách hành xử như thế là thiếu sự khôn ngoan, vì tự mình đã đeo thêm hòn đá nặng vào cuộc lữ hành trần thế. Không may, họ đang bị vượt mất sự tự do để vươn tới trên con đường trọn lành. Cũng có những người hoàn toàn bị lệ thuộc vào sự nghiện ngập và mất đi tự chủ. Họ không thể vượt qua được sự yếu đuối của chính mình. Thật thế, sự từ bỏ về vật chất đã khó, từ bỏ về đời sống tinh thần còn khó hơn nhiều. Từ bỏ mình cần có sự khiêm hạ trong lòng. Từ bỏ là trút bớt những bận vướng cuộc đời. Càng từ bỏ, chúng ta càng được tự do và thanh thản hơn.

Thánh Phaolô khuyên dạy: Anh em đừng theo thói đời này, nhưng hãy canh tân lòng trí anh em, để anh em biết đâu là thánh ý Chúa, biết điều gì tốt lành đẹp lòng Chúa và hoàn hảo (Rm 12, 2). Phaolô mời gọi chúng ta hãy canh tân lòng trí để tìm biết thánh ý Chúa. Ý Chúa cao vượt trên ý muốn của phàm nhân. Con người muốn hướng thiện cần thiết phải từ bỏ ý riêng để vâng theo ý Chúa. Biết rằng vâng theo thánh ý Chúa, chúng ta phải từ bỏ rất nhiều. Từ bỏ những sự mê lầm của tội lỗi, những thói đời xấu xa và dục vọng thấp hèn. Chúa Giêsu mời gọi rằng ai muốn theo Chúa, không những chỉ từ bỏ mình, mà còn vác thánh giá mình hằng ngày mà đi theo Chúa. Vừa từ bỏ, vừa lãnh nhận. Đã có rất nhiều người

lắng nghe lời Chúa và thực hành trong đời sống. Trải qua lịch sử của Giáo Hội, chúng ta biết có rất nhiều người đã dám từ bỏ của cải và danh vọng thú vui trần đời để bước theo Chúa.

Trong môi trường huấn luyện, đặc biệt trong các Dòng Tu, đòi hỏi sự vâng lời trong việc từ bỏ ý riêng. Vâng Lời là một nhân đức. Vâng nhận ý của bề trên như là ý Chúa trong sứ mệnh phục vụ tha nhân. Vâng lời bề trên cũng là một thách thức trưởng thành. Dĩ nhiên trong cuộc sống chung, vâng lời không luôn dễ dàng, vì đôi khi có những cách hành xử quá ích kỷ, thiên vị và nhỏ nhen. Ngày nay, có nhiều trường hợp đôi bên đối thoại và thông cảm với nhau, hơn là kiểu vâng lời tối mật. Trong Dòng Tu, đức Vâng Lời là một trong ba lời khấn trọng của các tu sĩ. Điều này nói lên sự từ bỏ ý riêng một cách cao thượng. Người khiêm nhường là người biết vâng lời. Vâng lời là chấp nhận ý của người khác trọng hơn ý riêng mình. Đòi hỏi sự hy sinh hãm mình cao độ. Các tu sĩ đã tự thánh hóa cuộc đời tu trì của mình bằng các nhân đức tốt lành. Họ đã bước cao hơn một bậc trên đường trọn lành.

Ông Phêrô rất nhiệt tình trong sứ mệnh truyền rao Tin mừng. Đôi khi ông đã phạm lỗi lầm và suy tưởng theo sự khôn ngoan của người đời. Phêrô cũng muốn có những vinh quang trần thế. Chúa Giêsu từng bước mạc khải cho các môn đệ con đường mà Chúa sẽ đi qua. Con đường tình yêu của chông gai và đau khổ. Phải qua đau khổ thập giá mới có thể bước vào vinh quang chân thật. Chúa Giêsu đã quở trách ông Phêrô: Chúa Giêsu quay lại bảo Phêrô rằng: Hỡi Satan, hãy lui ra đằng sau Thầy, con làm cho Thầy vấp phạm, vì con chẳng hiểu biết những sự thuộc về Thiên Chúa, mà chỉ hiểu biết những sự thuộc về loài người (Mt 16, 23). Thánh ý và đường lối của Chúa khác hẳn ý muốn của con người. Chúa Giêsu chọn con đường khiêm hạ và vâng theo thánh ý Chúa Cha. Chúa đã từ bỏ mọi vinh quang để chấp nhận thân phận

của người tội tở. Chúa Giêsu đã hoàn tất hy tế thập giá bằng con đường hy sinh từ bỏ và vâng phục.

Lạy Chúa, con đường Chúa đã đi qua là con đường tình yêu, con đường thánh giá và con đường vâng phục tự hiến. Muốn vào qua cửa hẹp, chúng con phải buông bỏ những thứ linh kính bận vướng cuộc đời. Xin cho chúng con biết từ bỏ chính mình và vác thánh giá hằng ngày mà theo Chúa.

12. Theo Thầy Giêsu – Lm Giuse Nguyễn Hữu An

Có câu chuyện ngụ ngôn kể rằng: Một con chồn muốn vào một vườn nho, nhưng vườn nho lại được rào dậu cẩn thận. Tìm được một chỗ trống, nó muốn chui vào nhưng không thể được. Nó mới nghĩ ra một cách: nhìn đói để gây bớt đi.

Sau mấy ngày nhịn ăn, con chồn chui qua lỗ hồng một cách dễ dàng. Nó vào được trong vườn nho. Sau khi ăn uống no nê, con chồn mới khám phá rằng nó đã trở nên quá mập để có thể chui qua lỗ hồng trở lại. Thế là nó phải tuyệt thực một lần nữa.

Thoát ra khỏi vườn nho, nó nhìn và suy nghĩ: “Hỡi vườn nho, vào trong nhà người để được gì? Bởi vì ta đã đi vào với hai bàn tay không, ta cũng trở ra với hai bàn tay trắng”.

Khi bước vào trong trần thế này, con người muốn mở rộng bàn tay để chiếm trọn mọi sự. Khi nhắm mắt xuôi tay, cũng đành phải ra đi với hai bàn tay trắng mà thôi.

Chúa Giêsu dạy các môn đệ: “Được lời lãi cả thế gian mà mất linh hồn thì nào có ích lợi gì?”. Xuất thân từ bụi đất, con người rồi cũng trở về với đất bụi. Chỉ có sự sống vĩnh cửu mới tồn tại muôn đời.

Chúa Giêsu còn dạy rằng: “Ai muốn cứu mạng sống mình thì sẽ mất, ai liều mất mạng sống mình vì Thầy thì sẽ tìm được mạng sống ấy”. Ở đời ai cũng muốn được và sợ mất. Không phải cứ thu vào là được, buông ra là mất. Trái lại, nhiều khi phải chịu mất trước, rồi mới được sau. Mất nhỏ để được lớn. Mất ít để được nhiều. Sống ở đời ai cũng tranh phần được và không muốn mất. Vấn đề là phải xác định xem đâu là cái được thực sự, lâu bền, trọn vẹn, đâu là cái được quan trọng nhất, cần thiết nhất. Kitô hữu là người say mê cái được vĩnh cửu, vì thế họ chấp nhận những mất mát tạm thời. Họ tin rằng cuối cùng chẳng có gì mất cả. Mọi sự, nếu họ mất vì Thầy Giêsu, thì họ sẽ được lại. Mất tạm thời để giữ

được mãi mãi. Từ bỏ chính mình là để tìm lại cái tôi trong suốt hơn, ngời sáng hơn.

Chúa Giêsu cũng quả quyết: “Ai muốn theo Thầy, hãy từ bỏ mình đi, vác thập giá mà theo”. Muốn làm môn đệ Chúa Giêsu, phải “đi theo Thầy, phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mình mà theo”. Theo Thầy không phải để vinh thân phì gia. Theo Thầy để tìm một lẽ sống cho cuộc đời, vì Thầy là con đường dẫn về nguồn sống là Chúa Cha. Thầy là sự thật giải thoát muôn dân. Muốn theo Thầy, không những phải “từ bỏ chính mình”, tức là “tư tưởng của loài người”, mà còn phải mang thân phận như Thầy với thập giá riêng trên vai. Thực tế, theo hay không theo Thầy, con người vẫn không thoát khỏi khổ giá. Nhưng nếu theo Thầy, môn đệ sẽ tìm được hướng giải thoát. Muốn theo Thầy “anh em hãy hiến dâng thân mình làm của lễ sống động, thánh thiện và đẹp lòng Thiên Chúa” (Rm 12,1).

Theo Thầy Giêsu là đi vào con đường từ bỏ.

Từ bỏ là một quy luật.

- Quy luật của sinh tồn: có nhiều thứ nếu ta không chịu bỏ, thì ta sẽ chết. Chẳng hạn ta có một khúc chân đang bị hoại tử. Nếu không cắt bỏ nó đi thì chứng hoại tử sẽ lan dần đến toàn cơ thể làm ta phải chết.

- Quy luật của phát triển: cơ thể ta hằng ngày hằng giờ hằng phút đều bỏ đi những chất thải, bỏ đi một số tế bào già nua để thu nhận vào những chất dinh dưỡng, để sinh những tế bào mới. Nhờ đó, cơ thể lớn dần lên. Trong quá trình phát triển, con người phải từng giai đoạn bỏ đi đứa bé sơ sinh, đứa trẻ con ấu trĩ... có thể mới phát triển dần thành người lớn.

- Quy luật của cải thiện: cải thiện là bỏ đi những cái chưa tốt để lấy vào những cái tốt hơn.

- Quy luật của tiếp nhận: có bỏ thì mới có nhận. Thí dụ ta có một cái chai đang đựng nước. Muốn có một lít rượu thì trước hết phải đổ bỏ một lít nước kia ra khỏi cái chai.

Chẳng những phải bỏ bớt, bỏ cái này, bỏ cái kia... mà có khi phải bỏ hoàn toàn, bỏ tất cả nữa. Chẳng hạn chiếc xe gắn máy của tôi đã hư quá nặng, nếu tiếp tục sử dụng thì có ngày sẽ gây tai nạn, có sửa bộ phận này bộ phận khác cũng không bảo đảm an toàn. Vì thế tôi phải bỏ hẳn để mua một chiếc xe khác. (sợ chỉ đổ).

Làm môn đệ Thầy Giêsu là làm một người khác hẳn, cho nên không lạ gì khi Người bảo chúng ta phải "từ bỏ mình". Cái phần "mình" được bỏ đi bao nhiêu thì cái phần "Chúa" được gia tăng bấy nhiêu. "Từ bỏ mình" hoàn toàn thì sẽ trở thành "Kitô khác" hoàn toàn.

Như thế, từ bỏ nhưng không mất, mà lại được; không thiệt thòi mà lại có lợi hơn.

Theo Thầy Giêsu là đi vào con đường sự sống

Theo Thầy Giêsu là đi vào con đường thánh giá dẫn đến phục sinh. Con đường từ bỏ là con đường dẫn đến vinh quang. Phải qua sự chết, mới đến sự sống. Phải qua tủi nhục, mới đến vinh quang. Phải qua gian khổ, mới đến hạnh phúc. Khi mời gọi "Hãy theo Thầy", Chúa muốn chúng ta triển nở đến viên mãn.

Theo Thầy Giêsu, các môn đệ bị người đời chê là khờ dại vì sống từ bỏ và vác thập giá hàng ngày. Thế nhưng họ vui mừng sống một nghịch lý căn bản "mất mạng sống mình vì Thầy". Con người ta cứ tưởng rằng, chiếm hữu càng nhiều thì càng làm cho mình giàu có thêm. Thực ra, chẳng có gì quý hơn mạng sống. Nhiều người đánh đổi mạng sống để có của cải vật chất. Thực tế chưa ai giàu có đến nỗi làm chủ được cả trần gian. Nhưng "nếu người ta được cả thế giới mà phải thiệt mất mạng sống, thì nào có lợi gì? Hoặc người ta sẽ lấy gì mà

đổi mạng sống mình?" (Mt 16,26). Chỉ một cách duy nhất có thể tìm lại được mình là "mất mạng sống mình vì Thầy" (Mt 16,25). Như thế, phải chăng Thầy có sức thu hút khiến người ta không thể cưỡng lại được? Giống như ngôn sứ Giêrêmia, họ phải thốt lên: "Lạy Đức Chúa, Ngài đã quyến rũ con, và con đã để cho Ngài quyến rũ. Ngài mạnh hơn con, và Ngài đã thắng" (Gr 20,7). Thầy có sức quyến rũ mãnh liệt, vì đã vận dụng được nghịch lý của cây thập giá để "ngày thứ ba sẽ chỗi dậy" (Mt 16,21) từ cõi chết. Cả thế giới cũng không đem lại sự sống. Chỉ một mình Thầy mới có thể làm cho người môn đệ "tìm được mạng sống ấy" (Mt 16,25), vì Thầy là "sự sống lại và là sự sống" (Ga 11,25). Bởi thế, Thầy có sức quyến rũ hơn cả vũ trụ vì Thầy là "con đường, là sự thật và là sự sống" (Ga 14,6).

Lời Chúa hôm nay gọi đến cho chúng ta sứ điệp: từ bỏ không phải để mất, mà để được, được lại một cách sung mãn, hoàn hảo và cao cả phong phú hơn gấp bội. Mất hiện tại, để được tương lai. Mất đời này, để được đời sau. Mất phàm tục, để được thần thiêng. Mất tạm bợ, để được vĩnh cửu.

Thánh Phanxicô Assisi đã cảm nghiệm sâu xa chân lý này nên đã thốt lên lời ca bất hủ: "Vì chính khi hiến thân là khi được nhận lãnh. Chính lúc quên mình là lúc gặp lại bản thân. Vì chính khi thứ tha là khi được tha thứ. Chính lúc chết đi là khi vui sống muôn đời".

Các vị tử đạo là những người say mê sự sống, đến nỗi dám chấp nhận cái chết. Các ngài coi trọng sự sống vĩnh cửu của mình hơn cả thế giới phú quý vinh hoa.

Cầu nguyện

"Lạy Chúa Giêsu,

Chúa đã chịu chết và sống lại, xin dạy chúng con biết chiến đấu trong cuộc chiến mỗi ngày để được sống đời đời.

Chúa đã khiêm tốn và kiên trì nhận lấy những thất bại trong cuộc đời cũng như mọi đau khổ của thập giá, xin biến mọi đau khổ cũng như mọi thử thách chúng con phải gánh chịu mỗi ngày, thành cơ hội giúp chúng con thăng tiến và trở nên giống Chúa hơn.

Xin dạy chúng con biết rằng, chúng con không thể nên hoàn thiện nếu như không biết từ bỏ chính mình và những ước muốn ích kỷ.

Ước chi từ nay, không gì có thể làm cho chúng con khổ đau và khóc lóc chỉ vì quên đi niềm vui ngày Chúa Phục Sinh.

Chúa là mặt trời tỏa sáng Tình Yêu Chúa Cha, là hy vọng hạnh phúc bất diệt, là ngọn lửa tình yêu nồng nàn; xin lấy niềm vui của Người mà làm cho chúng con nên mạnh mẽ và trở thành mối dây yêu thương, bình an và hiệp nhất giữa chúng con. Amen." (Mẹ Têrêxa Calcutta).

13. Thập giá.

Người môn đệ của Chúa Giêsu hôm nay có thể trở thành một Satan, một thứ kỳ đà cản mũi không cho Ngài thực hiện sứ mạng Chúa Cha trao phó như Phêrô ngày xưa.

Thực vậy, chúng ta thường hay quên đi một cách cố tình hay vô ý, lời mời gọi của Chúa Giêsu:

- Ai muốn theo Ta, phải từ bỏ mình, vác thập giá mình hằng ngày mà theo Ta.

Chúng ta có thể dễ dàng loại bỏ sang một bên tư tưởng của Thiên Chúa để chạy theo tư tưởng của loài người, để rồi cuối cùng đánh mất bản chất người Kitô hữu. Môn đệ không trọng hơn thầy. Nếu Chúa Giêsu đã chọn con đường đau khổ và thập giá vì trung thành với sứ mạng phục vụ con người trong sự thật và tình thương, thì người môn đệ của Ngài cũng phải dám liều mạng sống mình vì Ngài, cũng như vì anh em, thì mới hy vọng tìm lại được mạng sống mình.

Đường lối Chúa Cha đã chỉ cho Đức Kitô thực hiện dường như không đi đúng với cái lý luận thường tình của con người được phản ánh qua thái độ của Phêrô. Con người dễ dàng chọn theo chiến thuật của Satan, mau mắn sử dụng của cải, danh vọng và quyền lực để thực hiện mọi ý đồ của mình. Và con người cũng dễ viện cớ phục vụ vinh quang Thiên Chúa: Xin cho danh Cha cả sáng, nước Cha trị đến, để xây dựng sự nghiệp của riêng mình.

Trái lại, qui luật sống của chúng ta, những người môn đệ Chúa, được thánh Phaolô xác quyết: vinh dự của chúng ta là thập giá Đức Kitô. Đừng lầm tưởng rằng đó là một tâm trạng bệnh hoạn, ưa chuộng khổ đau. Dù muốn hay không, thập giá vẫn có mặt trong cuộc sống con người, dưới những danh nghĩa khác nhau, như đau khổ, bệnh tật, tai nạn, cô đơn... nhưng thập giá không chỉ là chịu đựng, chấp nhận một cách thụ động. Vác thập giá còn là một chọn lựa tích cực, như

Chúa Giêsu đã từng tâm sự: Thầy sẽ phải chịu một phép rửa và lòng Thầy khắc khoải biết bao cho đến khi việc ấy hoàn tất. Phép rửa ấy chính là cái chết trên thập giá.

Thế nhưng trong cuộc sống, chúng ta có biết bao sự chọn lựa đi ngược lại với thập giá, tương tự như hành động của Phêrô lần trốn khỏi thành Rôma đang khi hoàng đế Nêrôn ra tay bắt đạo. Và trên đường, Phêrô đã gặp Chúa Giêsu đi ngược chiều. Phêrô lên tiếng hỏi: Quo vadis Domine. Lạy Thầy, Thầy đi đâu đấy? Chúa Giêsu trả lời: Ta đi vào thành Rôma để chết thay cho con.

Người môn đệ Chúa vác thập giá mình mà theo Chúa khi đứng về phía con người, phục vụ cho sự sống, cho tình thương, cho sự thật dù có phải trả giá bằng chính mạng sống của mình. Thập giá sẽ không đè bẹp con người đi theo Chúa, bởi vì chính Ngài tự nguyện làm một Simong ghé vai vác đỡ, đồng thời chính thập giá sẽ nâng chúng ta lên và đem lại cho chúng ta sự sống vĩnh cửu.

Bởi vì, thập giá đã được đóng lên từng việc làm, sẽ đảm bảo chất lượng yêu thương, đúng với nguyên mẫu của Chúa Giêsu.

14. Mất trước được sau – ĐTGM. Jos Ngô Quang Kiệt

Ở đời ai cũng muốn được và sợ mất. Nhưng làm thế nào để được và không mất thì không phải ai cũng biết cách làm. Vì không phải cứ thu vào là được. Không phải cứ buông ra là mất. Trái lại rất nhiều khi phải chịu mất trước rồi mới được sau. Mất nhỏ để được lớn. Mất ít để được nhiều. Đó hầu như là qui luật trong đời sống hằng ngày. Ta dễ hiểu điều này trong bối cảnh nền kinh tế thị trường hiện nay. Nhà đầu tư muốn được lợi nhuận cao, sẽ không giữ kỹ tiền của trong nhà, buộc chặt lại rồi đem chôn giấu đi, trái lại phải huy động hết vốn liếng hiện có trong nhà đổ vào đầu tư. Vốn lớn thì lời mới lớn.

Muốn được phải chịu mất trước. Đời sống đạo đức không đi ra ngoài qui luật đó. Chúa Giêsu dạy ta: “Ai muốn theo Thầy, hãy từ bỏ mình đi, vác thập giá mà theo”.

Đi theo Chúa là đi vào con đường của Chúa.

Con đường của Chúa là con đường từ bỏ. Cuộc đời Chúa Giêsu là một cuộc từ bỏ không ngừng. Từ bỏ trời để xuống đất. Từ bỏ địa vị Thiên Chúa để làm người. Từ bỏ cuộc sống an nhàn nơi thôn làng để đi vào cuộc phiêu lưu rao giảng Tin Mừng. Từ bỏ cứu thế bằng con đường dễ dãi do ma quỷ xúi giục, để đi vào con đường chật hẹp khó khăn theo ý Đức Chúa Cha. Cuộc từ bỏ cam go nhất chính là từ bỏ ý riêng mình. Đó là một cuộc chiến khốc liệt khiến Người phải toát mồ hôi máu. Nhưng Người đã đi đến cùng con đường từ bỏ. Hình ảnh Người chết trần trụi trên thánh giá là hình ảnh một người từ bỏ tất cả đến tận cùng. Không còn một chút hơi thở. Không còn một giọt máu. Không còn một chút danh dự. Không còn gì cả.

Con đường của Chúa là con đường thánh giá. Người đã ôm lấy thánh giá và vác. Không phải chỉ là thánh giá gỗ trên đường lên Núi Sọ, nhưng là thánh giá cuộc sống trải dài suốt

đòi người. Thánh giá kiếp người. Thánh giá kiếp nghèo. Thánh giá bị chống đối. Thánh giá bị hiểu lầm. Thánh giá bị bỏ rơi. Thánh giá bị phản bội. Thánh giá thách thức. Thánh giá thất bại. Thánh giá oan ức. Thánh giá tử nhục. Thánh giá cô đơn. Thánh giá nặng lắm nên nhiều lần Người đã ngã xuống. Thánh giá ghê sợ lắm nên Người đã có lần muốn chối bỏ. Nhưng rồi Người lại đứng lên tiếp tục vác đi cho đến cùng, cho trọn con đường.

Nhưng nếu đường của Chúa Giêsu chỉ dừng tại đây thì đó là một con đường bế tắc. Nếu định mệnh của Chúa Giêsu kết thúc tại Núi Sọ thì đó là một định mệnh diệt vong. Không! con đường của Chúa còn là con đường phục sinh. Định mệnh của Chúa là một định mệnh vinh quang.

Con đường thánh giá là con đường dẫn đến phục sinh. Con đường từ bỏ là con đường dẫn tới vinh quang. Phải qua sự chết mới đến sự sống. Phải qua tử nhục mới đến vinh quang. Phải qua gian khổ mới đến hạnh phúc. Thánh Phaolô đã hiểu biết tường tận con đường của Chúa nên đã nói: “Chúa Giêsu Kitô vốn dĩ là Thiên Chúa mà không nghĩ phải nhất quyết duy trì địa vị ngang hàng với Thiên Chúa, nhưng đã hoàn toàn trút bỏ vinh quang mặc lấy thân nô lệ, trở nên giống phàm nhân sống như người trần thế. Người lại còn hạ mình, vâng lời cho đến nỗi bằng lòng chịu chết, chết trên cây thập tự. Chính vì thế, Thiên Chúa đã siêu tôn Người và tặng ban danh hiệu trổi vượt trên muôn ngàn danh hiệu. Như vậy, khi vừa nghe danh thánh Giêsu, cả trên trời dưới đất và trong nơi âm phủ, muôn vật phải bái quỳ; và để tôn vinh Thiên Chúa Cha, mọi loài phải mở miệng tuyên xưng rằng: “Chúa Giêsu Kitô là Chúa” (Pl 2, 6-11).

Cũng thế, khi mời gọi ta bước theo Người, Người không muốn ta đi vào tàn lụi diệt vong, nhưng muốn ta triển nở đến viên mãn. Nên Người nói tiếp: “Quả vậy, ai muốn cứu mạng

sống mình, thì sẽ mất; còn ai liều mất mạng sống mình vì Thầy, thì sẽ tìm được mạng sống ấy”.

Như thế từ bỏ không phải để mất mà để được, được lại một cách sung mãn, hoàn hảo và cao cả phong phú hơn gấp bội. Mất hiện tại để được tương lai. Mất đời này để được đời sau. Mất phàm tục để được thần thiêng. Mất tạm bợ để được vĩnh cửu.

Thánh Phanxicô Khó Nghèo đã cảm nghiệm sâu xa chân lý này nên đã thốt lên lời ca bất hủ: “Vì chính khi hiến thân là khi được nhận lãnh. Chính lúc quên mình là lúc gặp lại bản thân. Vì chính khi thứ tha là khi được tha thứ. Chính lúc chết đi là khi vui sống muôn đời”.

Lạy Chúa, xin cho con biết từ bỏ mình để được chính Chúa, nguồn mạch hạnh phúc của con.

GỢI Ý CHIA SẺ

1) Mất trước được sau. Bạn áp dụng câu này trong đời sống đạo thế nào?

2) Chúa Giêsu mời gọi: “Ai muốn theo Thầy, hãy từ bỏ mình, vác thập giá mà theo”. Bạn nghĩ sao về đòi hỏi này của Chúa, có quá khắt khe không?

3) Hạnh phúc không có sẵn nhưng phải phấn đấu mới đạt được. Bạn có tâm đắc điều này không?

15. Nếu được cả thế giới.

(Trích trong ‘Manna’)

Suy Niệm

Đức Giêsu đã gặp nhiều cám dỗ trong đời. Cám dỗ bởi ma quỷ trong sa mạc. Cám dỗ bởi đám đông đòi xem phép lạ từ trời. Cám dỗ bởi nhiều người thách xuống khỏi thập giá.

Bài Tin Mừng hôm nay cho thấy Đức Giêsu bị cám dỗ bởi chính Phêrô, người mà Ngài đã đặt làm nền tảng cho Hội Thánh. Con cám dỗ này nguy hiểm biết bao, vì đến từ tình thương của một người môn đệ.

Phêrô không thể nào chấp nhận được chuyện Đấng Mêسيا phải chịu khổ đau và chịu chết.

Đức Giêsu đã mạnh mẽ chống lại con cám dỗ này. Ngài nói với ông như nói với Xatan trước đây: "Xatan, lui lại đằng sau Thầy!"

Phêrô đã đi trước Thầy. Ông quên mất vị trí đi sau của người môn đệ. Ông không ngờ mình trở nên viên đá làm Thầy sụt vấp.

Lỗi nghĩ của Phêrô rất tự nhiên, rất "người", nhưng đó không phải là lỗi nghĩ của Thiên Chúa.

Dần dần ông mới chấp nhận số phận bi đát của Thầy và dám mất tất cả vì Thầy.

Sống ở đời ai cũng tranh phần được, và sợ mất.

Vấn đề là phải xác định xem đâu là cái được thực sự, lâu bền, trọn vẹn, đâu là cái được quan trọng nhất, cần thiết nhất.

Kitô hữu là người say mê cái được vĩnh cửu, vì thế họ chấp nhận những mất mát tạm thời: mất công, mất của, mất thì giờ, mất uy tín, mất tương lai và mất cả mạng nữa.

Họ tin rằng cuối cùng chẳng có gì mất cả. Mọi sự họ mất vì Thầy Giêsu, họ đều được lại.

Mất tạm thời để giữ được mãi mãi.

Từ bỏ chính mình là để tìm lại cái tôi trong suốt hơn, ngời sáng hơn.

Các vị tử đạo là những người say mê sự sống, đến nỗi dám chấp nhận cái chết. Các ngài coi trọng sự sống vĩnh cửu của mình hơn cả thế giới phú quý vinh hoa.

Lắm người tưởng mình được, hoá ra lại mất

Lắm người vui lòng mất, hoá ra lại được.

Chúng ta cần suy nghĩ sâu về cái được, cái mất, để không phải hối hận sau này.

Đức Giêsu đã mất tất cả và đã được lại tất cả.

Đó là lý do khiến chúng ta dám từ bỏ, hy sinh, dám vượt lên trên lối sống thực dụng, ích kỷ.

Không cần đợi sau cái chết, ta mới thấy mình được.

Bình an, niềm vui, triển nở trong tự do và yêu thương là những cái được ta có ngay từ đời này.

Gợi Ý Chia Sẻ

Cuộc đời thường được ví như một cái chợ: chợ đời. Ai cũng phải tranh đua, vật lộn, thậm chí dùng cả những thủ đoạn, lọc lừa để thắng được người khác. Bạn nghĩ một Kitô hữu đạo đức có cơ may thành công giữa chợ đời không?

Chấp nhận sống đúng Lời Chúa là chấp nhận vác thập giá. Có khi nào bạn đã vác thập giá vì sống Lời Chúa không? Có thập giá nào hiện nay bạn còn sợ vác?

Câu Nguyện

Lạy Chúa,

Chúa đã chịu chết và sống lại, xin dạy chúng con biết chiến đấu trong cuộc chiến mỗi ngày để được sống đời đời.

Chúa đã khiêm tốn và kiên trì nhận lấy những thất bại trong cuộc đời cũng như mọi đau khổ của thập giá, xin biến mọi đau khổ cũng như mọi thử thách chúng con phải gánh

chịu mỗi ngày, thành cơ hội giúp chúng con thăng tiến và trở nên giống Chúa hơn.

Xin dạy chúng con biết rằng chúng con không thể nên hoàn thiện nếu như không biết từ bỏ chính mình và những ước muốn ích kỷ.

Ước chi từ nay, không gì có thể làm cho chúng con khổ đau và khốc lóc chỉ vì quên đi niềm vui ngày Chúa phục sinh.

Chúa là mặt trời tỏa sáng Tình Yêu Chúa Cha, là hy vọng hạnh phúc bất diệt, là ngọn lửa tình yêu nồng nàn; xin lấy niềm vui của Người mà làm cho chúng con nên mạnh mẽ và trở thành mối dây yêu thương, bình an và hiệp nhất giữa chúng con. Amen.

(Mẹ Têrêxa Calcutta)

16. Đường lối Chúa - Lm Vũ Đình Tường

Phêrô muốn đi theo con đường Đức Kitô hướng dẫn nhưng khi Đức Kitô nói về những thách đố, chông gai trong việc bước theo Phêrô trở nên ngần ngại, lo lắng. Đức Kitô cho biết để trở thành môn đệ chân chính, đích thực điều tiên quyết là phải chấp nhận ‘thí bản thân mình’ cho tha nhân. Chính việc ‘thí thân’ này làm cho Phêrô trở nên khắc khoải bởi ông không thể lường tượng ra được việc ‘thí thân’ đòi hỏi những gì. Đức Kitô nói rõ hơn đó là vác thập giá bước theo. Cùng tâm trạng với chúng ta Phêrô chân thành muốn theo nhưng lại sợ thử thách, chông gai và vác thập giá.

Không có thập giá, không có sự sống lại thì việc hy sinh bản thân trở nên vô nghĩa. Có sống tất nhiên có chết vì thế mỗi ngày đều có chết một cách nào đó. Chết đây không thuần nghĩa chết về thể xác mà chết bằng nhiều cách khác nhau dưới dạng hy sinh. Có thể là chết hay hy sinh những đòi hỏi bất chính, tham vọng hay ích kỉ cá nhân để mang lợi ích cho người khác. Có thể là hy sinh ước vọng hay suy tư riêng để mang bình an cho gia đình. Có thể là hy sinh tập quán, đam mê xấu để trưởng thành trong nhân đức. Có thể là hy sinh tính kiêu căng, tự mãn để tâm linh phát triển. Chúng ta tự do trong việc quyết định đi theo Đức Kitô hay theo đường lối riêng tự chọn, đường lối thế gian. Chọn theo đường lối thế gian cũng vẫn không tránh khỏi hy sinh nhưng những hy sinh đó sẽ chết vĩnh viễn; trong khi chọn hy sinh hiến thân chết theo đường lối Chúa thì những hy sinh đó sẽ được Đức Kitô làm cho sống lại muôn đời bởi Ngài sống lại từ cõi chết và không bao giờ chết nữa nên chọn hy sinh chết trong Đức Kitô sẽ được Ngài kết hợp với sự chết của Ngài và khi sống lại Ngài cũng làm cho sự chết của chúng ta sống lại vĩnh cửu.

Kitô hữu tin rằng sự sống vĩnh cửu quan trọng hơn cuộc sống tạm bợ thế trần. Một số người lại chối bỏ sự sống vĩnh

cửu tin rằng không có sự sống vĩnh cửu. Điều họ khẳng định dựa vào khôn ngoan lí luận của con người. Kitô hữu tin vào sự sống vĩnh cửu bởi niềm tin đó không đặt trên quan điểm lí luận sản phẩm của khối óc mà đặt căn bản trên Lời Chúa, trên giáo huấn của Đức Kitô khi Ngài phán:

Ta là đường, là sự thật và là sự sống. Ai tin ta sẽ không chết bao giờ Gn 14,7.

Tuyên bố trở thành môn đệ Đức Kitô chỉ là bước đầu trong việc đi theo. Đi theo đòi hỏi phải đi theo đường lối Chúa. Đi là tiến tới, không phải tiến lui, giạt lùi. Tiến tới đây là tiến tới trên đường nhân đức, tiến lên trong việc học nên thánh mỗi ngày trong cuộc sống. Đức Kitô tuyên bố Ngài là đường nhưng con đường đó không được vẽ ra rạch ròi như trên bản đồ mà là hướng đi. Bởi đi theo hướng nên rất dễ sai đường, trật hướng. Sai đường xảy ra khi ta quá tự tin vào khả năng chuyên môn của ta hay của tha nhân. Không những đã sai mà còn là vật cản, ngăn đường, chặn lối đường ta tiến đến với Chúa.

Mấy phút trước Đức Kitô khen Phêrô và đặt Phêrô lãnh đạo Giáo Hội và trao chìa khoá nước trời cho Phêrô. Một phút sau Đức Kitô khiển trách Phêrô gây nguyên cớ ngăn cản chương trình cứu độ của Chúa. Phêrô với tất cả tấm lòng chân thành yêu mến không muốn điều gì xảy ra cho Đức Kitô. Khi Đức Kitô tâm sự cùng các ông Ngài sẽ vác thập giá và chịu đóng đinh chết trên thập tự, Phêrô nêu ý kiến can ngăn Đức Kitô tránh xa thập giá. Đức Kitô cho Phêrô biết điều ông suy nghĩ xem ra có vẻ tốt lành nhưng không phải đến từ trời cao mà đến từ trần thế. Ý kiến trần thế của Phêrô vấp phải hai lỗi lầm. Thứ nhất Phêrô không hiểu rõ sứ mạng của Đức Kitô. Sứ mạng đó là hy sinh chết cho người mình yêu. Thứ hai Phêrô cũng không thể tưởng tượng ra được đòi hỏi chết bằng cách hy sinh của người lãnh đạo trong Giáo

Hội Chúa. Chết bằng cách hy sinh không có nghĩa là trở thành cuồng tín tôn giáo mà là dấu chỉ cho biết tình yêu chân chính, đích thực gắn liền với hy sinh.

17. Nghị lực của người Công giáo phát xuất từ đâu?

(Trích trong ‘Luong Thục Ngày Chúa Nhật’ - Achille Degeest)

Sau khi đã làm vài phép lạ lấy lòng, trong đó có phép lạ hóa bánh ra nhiều và sau lúc đã khiêu khích Phêrô tuyên bố: “Thầy là Đức Kitô, con Thiên Chúa hằng sống”, Chúa Giêsu cho rằng các môn đệ đã có thể nghe được những lời tiên báo đầu tiên về cuộc Khổ nạn của Người, Người biết là các môn đệ sẽ không hiểu một cách rõ rệt, nhưng họ cũng sẽ nhận ra ý nghĩa các lời Người vừa đủ để hứng chịu một sự xung đột não trạng của họ, khiến họ trông cậy vào một Đức Kitô làm vua với nhiều đặc thắng trần thế. Não trạng ấy sẽ bám chặt lấy trí óc của các ngài cho đến ngày Chúa sống lại. Cần phải có ngày Hiện xuống để mở lòng họ, giúp họ nhận biết Chúa Giêsu cách đích thật. Trong lúc chờ đợi, Chúa đã chuẩn bị họ đón nhận một sự mạc khải làm họ hoang mang nhiều nhất: Ngài, Đức Giêsu, sẽ chịu đau khổ, sẽ chết và sẽ sống lại, phản ứng tức thời của họ không có hơi hướng đề phòng. Họ đã phát biểu qua tiếng nói của Phêrô: ‘Điều đó, lạy Chúa, không thể nào có được’. Chúa Giêsu trả lời như Người đã trả lời với ma quỷ trong sa mạc: ‘hãy đi xa khỏi mặt Ta’. Chúa Giêsu nghĩ tới cái định mệnh sẽ dẫn Người đến thập giá, Người áy náy sợ hãi. Bởi lẽ Người sợ hãi nên Người cực lực bác bỏ những gì cám dỗ Người thay đổi ý hướng. Người nhất định gìn giữ nguyên vẹn sự gắn bó của Người với tư tưởng của Thiên Chúa, tức là với ý muốn của Cha Người. Tất cả những gì đi ngược lại hiện ra như một sự cám dỗ và Người cự tuyệt một cách dứt khoát. Trước lúc hấp hối trong vườn cây dầu Chúa Giêsu đã trải qua nhiều cuộc chiến đấu trong bản tính nhân loại của Người. Đọc qua chúng ta nên lưu ý đến tính hay thay đổi của lòng người như các môn đệ đã cho thấy. Sau khi tuyên xưng đức tin: “Thầy là Đức Kitô”, các

môn đệ đã từ chối không chấp nhận điều mà Chúa Kitô nói với họ.

1) Tại sao Đức Giêsu lại tỏ ra quyết liệt trước mắt các môn đệ là những người có ý ngay lành và lòng tốt nên tìm cách thay đổi ý hướng Người trên con đường đưa tới cuộc Khổ nạn? Bởi vì nơi Người là Con Thiên Chúa, thánh ý Thiên Chúa khiến ý muốn của loài người vượt qua những giới hạn riêng của mình. Mâu nhiệm về con người của Chúa Kitô là Đấng vừa là người vừa là Thiên Chúa, không thể nào chúng ta hiểu thấu được. Nhưng người ta có thể nghĩ rằng cái nghị lực của Chúa do bản tính Thiên Chúa của Người đã hiến cho Chúa Giêsu một cường độ đặc biệt trong ý muốn nhân loại của Người, cũng như sự nhã nhặn thiêng liêng đã hiến cho cảm giác của Người một khả năng vô biên để chịu đau khổ. Không biết chúng ta có suy nghĩ cho đủ rằng sự trung thành với đời sống công giáo chỉ có thể có nếu chúng ta thông công với nghị lực thiêng liêng của Chúa Giêsu? Riêng chúng ta, chúng ta bị đặt trước mọi cơn cám dỗ, có những cơn cám dỗ gây ra do sự yếu đuối của chúng ta và những cơn cám dỗ từ bên ngoài vào kể cả từ phía ma quỷ. Chúng ta chỉ có thể xua đuổi một cách mạnh mẽ, nếu chúng ta thông phần vào sức mạnh của chính Chúa Kitô qua lời cầu nguyện, qua các phép bí tích và qua đức bác ái.

2) Tư tưởng của con không phải là tư tưởng của Thiên Chúa nhưng là của loài người. Câu trả lời nghiêm khắc của Chúa Giêsu đối với thánh Phêrô làm chúng ta phải suy nghĩ. Nó đặt ra vấn đề đức tin xác thực. Thực vậy theo lẽ thông thường và cũng là điều Thiên Chúa mong muốn chúng ta phải suy nghĩ về đức tin. Một đức tin ý thức và sống động phải là một đức tin được đón nhận cách sáng suốt. Nơi nhiều người trong thế giới của chúng ta hiện nay, đức tin tiến triển trong sự tìm kiếm. Lúc đó một câu hỏi được đặt ra là liệu khi

suy nghĩ về đức tin, chúng ta có khuynh hướng thu hẹp đức tin trong cách thức suy nghĩ của loài người hay là chúng ta biết lo lắng để uốn nắn cách thức suy nghĩ của loài người cho phù hợp với lời giáo huấn, với luật lệ và lý tưởng của đức tin? Chúng ta đang sống trong một thời kỳ mà ngay cả trong Giáo Hội người ta thích những tư tưởng của loài người, hơn là tư tưởng của Thiên Chúa. Xin cứ nhìn nhận đó là một sự cám dỗ muôn đời. Điều ấy có nghĩa là các Kitô hữu của mọi thời đại, kể cả các Kitô hữu ngày nay, đã và đang phải chống lại sự cám dỗ.

18. Từ bỏ mình, vác thập giá mình

Đọc đoạn Phúc âm hôm nay, chúng ta thấy tư tưởng chính yếu được đúc kết thành những chữ: từ bỏ mình, vác thập giá mình và bước theo Chúa Giêsu.

Thật vậy, cuộc sống hằng ngày cho chúng ta một kinh nghiệm quá quý giá. Đó là chọn lựa. Cuộc sống là một chuỗi những sự chọn lựa. Chọn lựa đi đôi với từ bỏ. Chọn lấy cái này thì đương nhiên chấp nhận từ bỏ cái kia. Đó là quy luật tất yếu của cuộc sống. Vì thế, chúng ta không cảm thấy ngạc nhiên khi nghe Chúa Giêsu bảo chúng ta: chọn lựa theo Chúa thì phải từ bỏ mình, vác thập giá mình và đi theo Chúa. Xem ra ba điều kiện này hoàn toàn đi đôi với nhau. Cái này không thể thiếu cái kia và ngược lại. Chúng ta thử nghĩ xem: từ bỏ mình, vác thập giá mà không theo Chúa Giêsu cũng không được. Hay theo Chúa Giêsu mà không từ bỏ mình thì càng không được hơn nữa. Do đó cách tốt nhất cho người môn đệ là từ bỏ mình, vác thập giá mình hằng ngày và đi theo Chúa Giêsu. Chúng ta xem xét những cụm từ này.

Trước hết, chữ từ bỏ mình nghĩa là từ bỏ những gì là của mình, từ bỏ những gì liên hệ thậm chí là gắn bó mật thiết với mình, nó là từ bỏ những gì trở nên chính mình hay người ta gọi là cái tôi của mình. Để từ bỏ mình thì tôi phải biết mình, biết những gì làm cho tôi bám víu, trì hoãn, không phát triển được đời sống của mình. Lẽ thường, từ bỏ cho ta một cảm giác thật khó chịu, khó lòng và chắc chắn khó khăn. Khó chịu là bởi vì cuộc sống đã làm cho mình trở nên cái nếp, trở nên thói quen nên nếu có thay đổi thì làm cho ta khó chịu. Khó lòng là bởi vì những cái đi theo mình, những sản phẩm mình tạo ra mà lại từ bỏ à! Nếu không có ơn Chúa giúp, ta không muốn từ bỏ mình đâu! Hơn nữa, nếu từ bỏ những thứ đã có sẵn mà làm theo cái mới như Chúa Giêsu đòi hỏi thì quả thực là rất khó khăn.

Tư tưởng của con người là muốn mọi sự dễ dãi, tiện nghi, không vất vả. Cứ nhìn vào cuộc sống hôm nay tôi sẽ thấy rõ điều ấy. Khi xem tivi, tôi muốn ngồi một chỗ và dùng bộ phận điều khiển từ xa, dùng cái Remote, khỏi mất công đi lại điều chỉnh. Hay nếu ngại nấu ăn thì đã có mì ăn liền, có cháo ăn liền, có cà phê uống liền khỏi mất công pha chế. Muốn lên lầu cao thì đã có thang máy, không phải leo lên từng bậc vất vả... Tâm lý thích dễ dãi này tự nó không phải là điều xấu. Trái lại, nó là điều tốt vì nó thúc đẩy những phát minh khoa học để phục vụ đời sống con người nhưng điều đáng nói là người ta lại áp dụng tâm lý thích dễ dãi ấy vào chuyện Nước Trời. Người ta cũng muốn mình chiếm được Nước Trời một cách dễ dàng thoải mái như vậy. Càng ít phải cố gắng, ít phải hy sinh bao nhiêu tốt bấy nhiêu. Rút ngắn giờ kinh lễ, giảm thiểu việc ăn chay hãm mình, giữ đạo một cách tối thiểu sao cho khỏi sa hỏa ngục là được... như thế là tôi còn quá ấu trĩ. Thỉnh thoảng, thậm chí là lâu lâu đi xưng tội một lần, cho ổn "tâm lý" mà thực ra chưa chuẩn bị kỹ càng, điều đó càng cho thấy đức tin yếu kém, không ý thức đó chính là bí tích, là sự sống đức tin, là niềm an bình hạnh phúc của người Kitô hữu.

Hôm nay Chúa Giêsu mời gọi tôi từ bỏ mình hay đúng hơn Ngài muốn tôi trở lại con người mình, nhìn thấy rõ thân phận của mình, thân phận là một con người, một người con đã được cứu chuộc. Một nhân vị cao quý lắm thay! Nhìn nhận để thay đổi lối sống, thay đổi thái độ ứng xử, thái độ hành vi và tập quán, thay đổi thói quen ấu trĩ, sẵn sàng nghe và làm theo tiếng nói của Chúa, của lương tâm, của lề luật, của Thánh Kinh và những giáo huấn của Giáo Hội. và càng hơn nữa, tôi càng biết từ bỏ mình, vâng theo thánh ý Thiên Chúa Cha như chính Chúa Giêsu đã làm (Mt 26, 39). Đó chính là điều kiện để trở nên môn đệ của Ngài.

Kể đến, chúng ta nhìn xem thập giá mình. Mang thân phận con người, ai ai cũng có thập giá trong đời mình. Những trái ý, những thất bại...nó chi phối cuộc đời chúng ta. Có người nhìn những trái ý ấy chính là cái khổ, là nghiệp chướng,...Tuy nhiên, Chúa Giêsu nhìn những điều đó chính là điều kiện tỏ lòng quý mến và vâng theo thánh ý Chúa Cha. Con đường Chúa Giêsu đi là con đường vâng theo ý Chúa Cha, con đường vác khổ giá. Vì thế, người Kitô hữu không thể đi khác con đường Chúa Giêsu đã đi, phải bắt chước Chúa Giêsu, chẳng những chấp nhận vác khổ giá đời mình mà còn vui lòng vác khổ giá vì Chúa Kitô. Chúa Kitô đã qua đau khổ rồi mới đến vinh quang. Sau chặng đường vất vả khổ giá vì Chúa Kitô, chúng ta sẽ được vui sướng hạnh phúc giống như Ngài, vui bằng niềm vui của ngài, sống bằng sự sống chính Ngài đã khổ công, khổ nhọc đi qua và làm nên chứng tích tình yêu của mình.

Cuối cùng là bước theo Chúa Giêsu. Rõ ràng người Kitô hữu được xác định phương hướng là bước theo Thầy. Hành trình trong cuộc đời này, tôi đi với Thầy Giêsu và đi theo Chúa Giêsu. Có Chúa cùng đồng hành, tôi sẽ bình an và vui vẻ tiến bước. Dù cuộc đời còn nhiều gập ghềnh sỏi đá, có nhiều thử thách, có nhiều cam go...nhưng lòng an vui vì tôi đang bước theo và bước với Chúa Giêsu.

Từ bỏ mình, vác thập giá mình và bước theo Chúa Giêsu là những yếu tố cấu tạo nên đời sống của người môn đệ Chúa Giêsu. Những điều kiện mà Chúa Giêsu đề ra cho các môn đệ cũng là những điều kiện Ngài đề ra cho tôi. Thoạt nghe lúc đầu thì đây quả thật là những điều kiện không mấy dễ dàng thực hiện, tuy nhiên Chúa Giêsu loan báo khổ nạn và Ngài cũng loan báo phục sinh vinh quang. Và đó cũng là điều đã được thực hiện. Chắc hẳn ai ai cũng thích sống dễ dãi, tự do, hưởng thụ và theo lối sống của mình. Nhưng Chúa Giêsu mời

gọi chúng ta sống cao cấp hơn, sống theo lời mời gọi tình yêu từ thượng giới. Đức Hồng Y Suhard đã nói: "Chúng ta đừng bao giờ tìm Chúa Kitô mà không có thánh giá và cũng đừng tìm thánh giá mà không có Chúa Kitô".

Mỗi lần cử hành Thánh Lễ là mỗi lần tái diễn hy tế trên thập giá của Chúa Giêsu.

Lạy Chúa Giêsu, xin cho chúng con, khám phá ra từ mỗi thánh Lễ mà chúng con cử hành, đó là mẫu nhiệm tình yêu và cứu chuộc, đồng thời chúng con biết lấy tình yêu đáp đền tình yêu, để nhờ thập giá mà chúng con kết hợp với Chúa Giêsu hằng ngày giúp chúng con đến đích điểm của cuộc đời là được phục sinh với Chúa Giêsu Kitô. Amen.

19. Đọc bản hợp đồng cho cẩn thận.

(Trích trong ‘Mở Ra Những Kho Tàng’ – Charles E. Miller)

Người nào đã mua một bản bảo đảm chính trị hoặc ký kết một bản hợp đồng thì bản phải biết đọc kỹ mọi điều kiện, ngay cả những phụ chú chữ nhỏ nữa. Thiên Chúa đã ký kết hiệp ước với chúng ta và chúng ta gọi đó là một giao ước.

Hôm nay phụng vụ khẩn nài chúng ta đọc lại toàn bộ các điều kiện bản hợp đồng, nhưng bản hợp đồng này không có những phụ chú chữ nhỏ. Thánh Kinh kê lại những giáo huấn của Đức Kitô được trình bày trước mắt chúng ta bằng chữ in hoa, những gì chúng ta cần phải biết về giao ước của chúng ta với Thiên Chúa. Chúng ta cũng sẽ chú ý đến sự khác nhau giữa một bản hợp đồng với một giao ước. Một hợp đồng bị trói buộc bằng luật, một giao ước trói buộc bằng tình yêu.

Một cuộc hôn nhân hợp pháp là một bản hợp đồng. Bí tích hôn nhân là một giao ước. Một bản hợp đồng bị trói buộc bởi luật pháp. Giao ước thì trói buộc bằng tình yêu. Trong Giao ước mà Giáo hội bị trói buộc là tình yêu Thiên Chúa, vì giao ước ấy mà chúng ta trông mong đáp bằng tình yêu của chúng ta. Một bản hợp đồng, chỉ định bổn phận cho cả hai bên được in lên giấy, có hai bên cùng ký tên và đóng dấu. Giao ước của chúng ta được diễn tả trong một con người. Con người đó là Chúa Giêsu Kitô. Bên trong người là tình yêu của Thiên Chúa qua thần tính của Người. Cũng bên trong con người nhân loại của Người là tình yêu của chúng ta. Điều này có nghĩa là để hiểu biết Giao ước, trước tiên chúng ta phải nhìn lên con người của Chúa Giêsu Kitô.

Hôm nay trong Phúc âm, Chúa Giêsu chỉ định phần của Người trong giao ước. Người sẽ đi lên Giêrusalem. Ở đó Người sẽ chết vì chúng ta. Người sẽ đóng dấu giao ước, không phải bằng mực nhưng bằng chính máu của Người. Hãy

chấp nhận tình yêu được diễn tả trong cái chết của Con Người, Thiên Chúa Cha sẽ đưa Người tới đời sống mới.

Còn phần của chúng ta trong giao ước là gì? Chúa Giêsu trình bày nó theo cách thế này: ***“Những người muốn theo Ta phải từ bỏ mình, vác thập giá mình hằng ngày và theo Ta”***. Đây có vẻ như một loại tình yêu lạ lùng, phải vác thánh giá để đến chỗ viên mãn của đời sống, nhưng đó là sự khôn ngoan của Thiên Chúa, dự định của người. Chúng ta gọi dự định của Người là mầu Nhiệm Vượt Qua.

Ngay cả nhà đại tiên tri Giêrêmia cũng phải tranh đấu để hiểu được sự khôn ngoan của Thiên Chúa. Ngài không do dự phàn nàn: ***“Ôi lạy Chúa, Chúa đã bịp con và con đã để cho mình bị bịp”***, chỉ khi Thiên Chúa nhấn mạnh thì tiên tri Giêrêmia mới chấp nhận vai trò tiên tri của ông nhưng ngay khi ông nói tất cả sự thật thì ông liền bị chế nhạo và bắt bớ.

Thánh Phaolô được chúc phúc bởi một mạc khải đầy đủ, đã nắm bắt tốt hơn mầu nhiệm Vượt Qua này. Ngài khẩn nài những người Roma hãy dâng hiến thân xác mình như “một lễ hy sinh sống động thánh thiện và đáng cho Thiên Chúa chấp nhận”. Chính chúng ta được mời gọi tiếp bước theo sự khẩn nài này bởi việc tham dự thánh lễ của chúng ta. Trong lời nguyện Thánh Thể, đặc biệt là lúc thánh hiến, chúng ta hợp với Chúa Giêsu, vị linh mục của chúng ta trong việc hiến dâng chính mình trên thánh giá. Đó sẽ là cách thế của chúng ta để nói rằng, chúng ta muốn theo ý muốn của Thiên Chúa trong đời sống của chúng ta, trong tất cả những gì cần thiết. Đó cũng là cách thế chúng ta củng cố giao ước của Chúa Kitô, Máu Giao ước mới và vĩnh cửu.

Chúng ta phải tiếp tục suy niệm về những hạn từ của giao ước. Với đức tin và ân sủng của Thiên Chúa, chúng ta có thể chấp nhận được những hạn từ cách sung sướng, bởi vì bằng việc làm chúng ta hợp nhất chính mình với Chúa Giêsu Kitô,

Con Thiên Chúa, Đấng sẽ dẫn chúng ta tới sự viên mãn của tình yêu và tình yêu ấy là ý nghĩa thật sự của giao ước chúng ta với Thiên Chúa.

20. Thập giá, biểu tượng của tình yêu.

(Trích trong ‘Niềm Vui Chia Sẻ’)

Văn sĩ Công giáo người Anh, tên là Gilbert Chesterton, trong cuốn tiểu thuyết mang tựa đề: “Bầu Trời Và Thập Giá”, đã kể câu chuyện sau đây:

“Tôi biết có một người thù ghét thập giá. Ông ta tìm mọi cách để triệt hạ cho bằng được. Bao nhiêu tác phẩm nghệ thuật có hình thập giá ông đều xé nát. Ngay cả cây thập giá bằng vàng ở cổ vợ ông, ông cũng tìm cách để giật đứt và liệng đi. Ông bảo rằng thập giá là biểu tượng của sự dã man, hoàn toàn đối nghịch với niềm vui, với cuộc sống.

Ngày kia, không còn chịu đựng nổi hình thù của thập giá nữa, ông đã leo lên tháp chuông nhà thờ giáo xứ, đập gãy thập giá và liệng xuống.

Sự thù hận đối với thập giá không mấy chốc đã biến thành điên loạn. Một buổi chiều mùa hè nóng bức, ông đứng tựa lưng vào một ban công gỗ, miệng phì phà khói thuốc. Bỗng chốc, ông thấy nguyên cả chiếc ban công gỗ biến thành một dãy thập giá. Rồi trước mặt ông, đằng sau ông nơi nào cũng có thập giá. Hoa cả mắt lên, ông cầm gậy đánh đổ tất cả những cây thập giá ấy. Vào trong nhà, bất cứ vật gì làm bằng gỗ cũng được ông nhìn thấy với hình thù thập giá. Không thể dùng gậy mà đập nữa, người đàn ông đành phải dùng đến lửa mới mau ra tiêu diệt được thập giá. Thế là ngọn lửa bốc cháy thiêu trụi căn nhà. Ngày hôm sau, người ta tìm thấy xác của người đàn ông đáng thương trong dòng sông bên cạnh nhà”.

Nhà văn đã kết luận: **“Nếu bạn bắt đầu bẻ gãy thập giá, thì chẳng mấy chốc bạn cũng sẽ phá hủy chính cái thế giới có thể sống được này”.**

Thưa anh chị em, với cái chết của Chúa Kitô, thập giá đã trở thành biểu tượng của sự chiến thắng, đó là chiến thắng

của tình yêu trên hận thù. Nơi nào có thập giá, nơi đó con người còn tin ở sức mạnh của tình yêu. Đập đổ thập giá, có nghĩa là chối bỏ tình yêu và nâng đỡ hận thù. Một thế giới không có tình yêu là một thế giới của chết chóc. Không cần phải leo lên tháp chuông nhà thờ để có thể triệt hạ thập giá. Hình thù của thập giá, dấu chỉ của tình yêu đã được ghi khắc trên mỗi con người rồi, bởi lẽ mỗi người đều là giá máu của Chúa Kitô.

Trong Tin Mừng hôm nay sau khi Chúa Giêsu báo trước cho các môn đệ cuộc tử nạn thập giá của Ngài, Ngài liền mời gọi: “Ai muốn theo Thầy, phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mình mà theo”. “Bỏ mình, vác thập giá mà đi theo Thầy” là những yếu tố cấu tạo ra cuộc sống của người môn đệ Chúa Giêsu. Những điều kiện Chúa Giêsu đề ra cho các môn đệ của Ngài cũng là những điều kiện được đề ra cho chúng ta hôm nay. Những điều kiện này không dễ gì được chấp nhận, vì nó bao gồm đau khổ và tử nạn thập giá. Tuy nhiên, Chúa Giêsu không những loan báo cuộc khổ nạn mà còn loan báo cuộc phục sinh: “Ngày thứ ba sẽ sống lại”, và lời loan báo đó đã được thực hiện.

Anh chị em thân mến, náo trạng của con người ngày nay là: “Tôi muốn sống cuộc sống của tôi”, nghĩa là sống thoải mái, tự do, hưởng thụ, lạc thú. Nhưng Chúa Giêsu nói với chúng ta lời yêu cầu của tình yêu. Và thứ tình yêu đích thực thì hoàn toàn ngược với những gì thế gian đề ra cho chúng ta, đó là “hãy từ bỏ mình”. Yêu là phải từ bỏ mình để sống cho người mình yêu. Không có tình yêu đích thực nếu không có sự từ bỏ. Yêu bao giờ cũng phải trả giá đắt. Chẳng hạn, can đảm khẳng định mình đi theo Đức Kitô trong một môi trường thù địch, hoặc giữ được ý thức san sẻ cho người nghèo đói khi cuộc sống xung quanh chúng ta đều kích thích mình lo tích trữ hay tiêu xài phung phí cho chính bản thân; hoặc sống

lượng thiện trong công chuyện làm ăn khi người ta cứ gian tham, bóc lột... Như thế, yêu thực sự, phải trả cái giá phải trả. Hay nói như Tin Mừng hôm nay: “Hãy từ bỏ mình”. Hãy từ bỏ mình như thế để chứng tỏ mình yêu Chúa thật tình.

Thưa anh chị em, chúng ta thường bị cám dỗ thêm đường thêm mật vào Tin Mừng cho dễ nghe, dễ nuốt. Nhiều người, nhất là giới trẻ, thoát tiên tỏ ra say mê Chúa Giêsu như là thần tượng của họ về tình huynh đệ, về công bằng, về tình yêu... Nhưng khi phải thực hiện cụ thể câu: “Từ bỏ mình, vác thập giá của mình mà đi theo Chúa Giêsu”, thì... họ giống như chàng thanh niên giàu có đã từ bỏ Chúa Giêsu ra đi trước con mắt thương tiếc của Ngài. Yêu Chúa phải theo Chúa trung thành đến tận cùng- đến Núi Sọ và Thập giá – Chính như thế đó mà đau khổ có một ý nghĩa đối với người Kitô hữu: đau khổ làm cho người Kitô hữu giống Thầy mình và kết hợp với Ngài. Nếu chúng ta yêu mến Chúa thật lòng, chúng ta cũng phải yêu luôn cả thập giá của Chúa, những thập giá lớn nhỏ đủ cỡ mà Chúa gởi đến hằng ngày cho chúng ta. Đức Hồng Y Suhard đã nói: “Chúng ta đừng bao giờ tìm Chúa Kitô mà không có Thánh giá, và cũng tránh tìm Thánh giá nào không có Chúa Kitô”.

Cái nghịch lý của thân phận người Kitô hữu là: “Ai muốn cứu mạng sống mình thì sẽ mất, còn ai liều mạng sống mình (hiến dâng mạng sống mình vì tình yêu) thì sẽ tìm được mạng sống ấy”. Chân lý này chỉ sáng tỏ sau ngày Phục Sinh. Vì vậy, nếu Chúa Giêsu “ngày thứ ba Ngài sống lại”, thì người Kitô hữu trung thành đi theo Chúa Giêsu trên con đường “từ bỏ mình, vác thập giá”, cũng sẽ có “ngày thứ ba” của mình, ngày phục sinh vinh quang. Con đường thập giá là con đường dài, gồ ghề và đầy bóng tối. Nhưng đó là con đường nhờ đó mà tình yêu đã gạt hái được chiến thắng vĩ đại nhất, chiến thắng trên tội lỗi và sự chết của cả loài người.

Anh chị em thân mến, mỗi lần cử hành Thánh lễ là mỗi lần tái diễn hy lễ trên thập giá của Chúa Giêsu. Chúng ta cùng nhau nguyện xin Chúa cho chúng ta khi tham dự Thánh lễ, biết khám phá mầu nhiệm tình yêu và cứu chuộc của Chúa, đồng thời biết lấy tình yêu đáp trả tình yêu cũng một cách như Chúa, để thập giá dẫn đưa tất cả chúng ta đến vinh quang phục sinh với Ngài.

21. Tại sao có đau khổ?

Chúa Giêsu nói: “Thầy sẽ phải chịu đau khổ và người ta sẽ giết Thầy”. Xa hơn một chút, Ngài sử dụng những từ ghê gớm này là vì chúng ta: “Từ bỏ mình, vác thập giá mình, mất sự sống mình”

Chúng ta đừng thử thoát ra khỏi đó, lựa lọc Tin Mừng chính là từ chối Tin Mừng. Dầu vậy điều đó không có nghĩa là chấp nhận Tin Mừng một cách mù quáng nhưng trên lý thuyết mà thôi. Kẻ nào thực sự muốn đi theo Tin Mừng thì không ngần ngại đặt vấn đề để biết rõ phải đi đâu và tại sao phải đi.

Tại sao Chúa Giêsu phải chịu cực hình Thánh Giá? Đối với Phêrô đây là điều không thể tưởng tượng được. Chúa Giêsu phản ứng ghê tởm bởi vì hình dung điều sắp xảy ra là điều khó chịu đối với Ngài. Trong khi đấu tranh chống lại sự âu lo, Ngài muốn hoàn toàn đi vào trong đường lối của Thiên Chúa, thế mà Phêrô kéo Ngài về lại đường lối của con người. “Hỡi Satan, hãy cút đi!”. Đường lối của Chúa chứ không phải đường lối của con người. Điều này có nghĩa là Ngài phải một lần nữa xua đuổi cám dỗ trở nên một Đấng Cứu Thế được toàn dân bỏ phiếu ủng hộ, một Đấng Cứu Thế tành công mà không phải đi qua con đường khổ nạn. Không, phải tới lúc Ngài sẽ bị lăng nhục và bị giết vì lòng ghen ghét. Đó là đường lối của Chúa chứ không phải đường lối của con người.

Đường lối của Chúa sao? Đường lối của Chúa ở đây đối với chúng ta thật khó hiểu! Thiên Chúa muốn có sự đau khổ sao? Thật là phạm thượng. Chúng ta chỉ đoán thấy Thiên Chúa trao ban Con của Ngài để cứu chuộc chúng ta và điều này dẫn đến giờ phút âu lo này. Trong một thế giới bất công, bạo lực và theo đạo hình thức, Chúa Giêsu đã xử sự theo cách Ngài dứt khoát phải chết. Đó là điều giờ đây Ngài cảm

nhận được. Chúa Cha không giao phó Ngài cho cái chết, Chúa Cha giao phó Ngài cho sự cứu chuộc mà sự cứu chuộc này phải kinh qua cái chết.

Vấn còn mâu nhiệm. Nếu tôi tự hỏi: “Tại sao có đau khổ và chết chóc”, tôi sẽ không bao giờ thoát ra khỏi đó, tôi không thể hiểu được ý của Chúa. Nhưng tôi có thể nhìn xem Chúa Giêsu nắm bắt được ý của Chúa như thế nào: “Ngài bắt đầu tỏ cho các môn đệ biết Ngài sẽ phải chịu đau khổ”.

Tôi có quyền xem đây là điều kỳ lạ, cách mạng, miễn là tôi chấp nhận để cho gương của Chúa Giêsu dạy cho tôi một bài học. Ngài đã không chấp nhận đau khổ một cách mù quáng. Ngài đã thấy đường lối này rồi, Ngài đã thấy rằng Ngài “phải” chịu đau khổ. Đằng sau Ngài, và đây là nghịch lý lớn của Kitô giáo, chúng ta tiếp tục tiến vước trong bóng tối nhưng cũng trong ánh sáng nữa. Do đó, khi chúng ta muốn “cứu mạng sống của chúng ta” bằng cách tách chúng ta ra khỏi Ngài (vì sợ đau khổ) thì chúng ta sẽ mất nó. Giờ đây chúng ta có thể hiểu rõ hơn khẳng định của Ngài: “Kẻ nào mất mạng sống mình vì Ta thì sẽ được sống”

Nhưng các tiếng này đối với chúng ta có vẻ như không thể hiểu được và khó nghe bao lâu mà chúng ta không biến chúng thành kinh nghiệm. Nếu vậy, không ai theo Chúa Giêsu và ăn năn hối cải. Trái lại, những ai không đọc Tin Mừng thì chắc hẳn những kẻ đó bị đóng khung trong những câu hỏi tại sao.

22. Xin Chúa thương

Sau khi thay mặt các Tông đồ trả lời rất đúng về Đức Giêsu là ai: "Thầy là Đức Kitô, Con Thiên Chúa hằng sống", Phêrô được Chúa khen và được Chúa hứa sẽ đặt ông làm nền tảng để xây dựng Giáo hội của Chúa. Có lẽ vì đó mà Phêrô tự thấy mình có vai trò bảo vệ Thầy mình và cố vấn cho Thầy trong mọi sự. Hôm nay, Chúa Giêsu bắt đầu nói cho các Tông đồ biết sứ mạng của Ngài và cách thức thi hành sứ mạng ấy: "Đi Giêrusalem, chịu đau khổ, bị giết nhưng sẽ sống lại." Phêrô không thể chấp nhận đường hướng đó nên "cố vấn" Chúa đừng đi vào con đường đau khổ đó: 'xin Thiên Chúa thương đừng để Thầy gặp chuyện ấy" nhưng Chúa Giêsu đã quở trách ông cách thẳng thừng: Xatan, lui lại đằng sau Thầy! Anh cản lối Thầy!" vì quá nhiệt thành nhưng nông nổi và hàm hồ, Phêrô đã "dám" đi trước Thầy mình. Khi hành động như thế, Phêrô vô tình là viên đá cản lối Thầy, làm Thầy suýt ngã.

Cũng như bao nhiêu con người khác, Đức Giêsu bước vào cuộc đời này và gặp biết bao những cám dỗ vây quanh. Cám dỗ nào nghe cũng ngọt ngào, hấp dẫn. Ma qui cám dỗ Ngài trong sa mạc, trong suốt 40 đêm ngày; đám đông đòi Ngài cho xem phép lạ từ trời rồi thách thức Ngài xuống khỏi thập giá... trong Tin Mừng hôm nay, chúng ta thấy chính Phêrô, người mà Ngài đã chọn làm nền tảng cho Hội thánh cám dỗ Ngài chọn lựa con đường dễ dãi để thực thi sứ mạng của mình. Con cám dỗ này có thể nói là cực kỳ nguy hiểm, vì nó đến từ tình thương chân thành của người môn đệ thân tín. Nhưng Đức Giêsu đã mạnh mẽ chống lại cơn cám dỗ ngọt ngào này. Ngài đã nói với Phêrô cùng một giọng điệu gay gắt như nói với Satan trước đây: "Satan, lui lại đằng sau Thầy".

Chuyện kể rằng, vua nước Thục bên Tàu có tính tham lam, ham mê của cải. Vua Huệ Vương bên Tần muốn xâm chiếm

nước Thục nhưng vì khe núi hiểm trở, không thể đem quân sang đánh. Huệ vương sai lấy đá tạc hình con trâu để gần địa giới nước Thục, mỗi ngày bỏ vàng sau đuôi con trâu, rồi phao tin đồn rằng: " trâu đái ra vàng". Tiếng đồn ấy đến tai vua Thục. Ông liền sai xẻ núi lấp khe và cho 5 người lực sĩ vào rừng kéo con trâu về.

Huệ vương sẵn lối đi, đem quân tiến đến cướp nước Thục. Vua nước Thục vừa mất nước, vừa hại mình, để lại trò cười cho thiên hạ. Thế chẳng phải là tham chút lợi nhỏ mà mất cái lợi to lớn sao?

Sống ở đời này ai cũng tranh phần được và sợ mất đi quyền lợi của mình. Nhưng vấn đề là phải cân nhắc và xác định đâu là cái được thật sự, lâu bền và trọn vẹn, đâu là cái quan trọng tuyệt đối? Đức Giêsu đã chỉ cho chúng ta cách thế để được trọn hảo ấy. nhưng trước hết người ta phải biết chấp nhận những cái mất tạm thời: mất công, mất của, mất thời giờ, mất uy tín, mất tương lai và kể cả mất đi mạng sống nữa. Nếu ai vì Đức Giêsu mà chịu mất tất cả những gì mình có ở đời này thì sẽ có lại tất cả. Mất những cái tạm để có được và giữ được những cái mãi mãi. Kitô hữu đích thực là những người say mê những điều vĩnh cửu, say mê một tương lai huy hoàng do chính Thiên Chúa ban tặng. Các thánh tử đạo là những người say mê sự sống phục sinh đến nỗi dám chấp nhận cái chết, dám coi cái chết nhẹ như lông hồng.

Lắm người ở đời này tưởng mình được tất cả với những suy tính của mình nhưng lại mất đi tất cả. Câu chuyện của vua nước Thục trên đây là một ví dụ điển hình. Chúng ta hãy nghiêm túc suy nghĩ sâu sắc về cái được và cái mất để có những quyết định đúng đắn và kịp thời kéo bỏ mất nhiều cơ hội và bỏ mất tất cả.

Đức Giêsu đã mất tất cả và đã được lại tất cả. Đó là động lực, là lý do khiến chúng ta dám từ bỏ và hy sinh, dám vượt

lên trên lối sống thực dụng và ích kỷ. người dám hy sinh và cho đi sẽ tìm lại bình an, niềm vui, tự do và yêu thương không phải sau khi chết mới thấy được nhưng sẽ được chúng ngay ở đời này.

Xin Chúa thương đến thân phận con người yếu đuối của chúng ta để ban sức mạnh giúp ta hoàn thành ơn gọi của chúng ta theo đúng ý muốn của Thiên Chúa. Xin Chúa Thánh Thần soi sáng cho chúng ta biết chọn lựa và gắn bó với những thực tại bền vững trên trời ngay khi còn sống ở trần gian này.

23. Đường xưa Chúa đi

Nói đến con đường Chúa đã đi qua không ai dại khờ đến nỗi phải dành nhiều thời gian để hồi tưởng những nẻo đường Chúa đã đi mang tên gì, dài bao xa? Con đường Chúa đi ai cũng biết đó là con đường thập giá. Có nhiều con đường Chúa đi qua, nhưng quốc lộ của Ngài chính là con đường tiến lên đồi Golgotha để chịu án tử. Một con đường quyết định cho nhiều dự định. "Ai muốn theo ta hãy từ bỏ mình, vác thập giá mình mà theo". Lời Chúa mời gọi sao nghe ngán ngấm vô cùng cho những ai đã từng đi qua con đường thập giá.

Ai đã một thời ngêu ngao bài hát "Con đường xưa em đi" chắc hẳn sẽ thấy một sự đối lập giữa đường Chúa đi và đường em đi. Nếu "đường xưa em đi" ngập tràn thư tình và nắng ấm, thì con đường Chúa đi chỉ toàn là lời ngạo nghễ và lạnh giá của lòng người. Nếu "đường xưa em đi" hướng về một tương lai rạng sáng, thì con đường Chúa đi mỗi ngày như khép lại những lối bước mịt mờ. Dẫu nhiều người cho đường Chúa là mịt mờ, là đường chẳng mấy ai đi, nhưng Chúa vẫn không ngần ngại mời gọi nhiều kẻ bước theo Ngài. Bởi lẽ đường Chúa đi là con đường thật, là quốc lộ đưa đến hạnh phúc và sự sống đời đời. Con đường thập giá có nhiều hình ảnh để diễn tả. Trong bối cảnh Tin Mừng ta có thể diễn tả đường thập giá là con đường mang 3 chữ "T": Từ bỏ - Tự hiến - Tình yêu.

Đường thập giá là đường từ bỏ

Từ bỏ là chủ động đánh mất điều mình đáng được hưởng. Từ bỏ cũng có nghĩa là tự ý tách lìa những gì mình đang quuyến luyến để được vươn cao tới sự sống mới. Không ai dại dột bỏ hết để rồi trở nên trống không. Từ bỏ cái cũ để được cái mới hơn, từ bỏ cái nhỏ nhen để được cái lớn lao. Vẫn có quy luật quân bình trong cuộc sống nhưng con người thật khó

từ bỏ vì không ai chịu gạt bỏ cái mình đang sở hữu. Người ta vẫn nói cái sở hữu không lớn bằng cái đủ vì vậy mà ai ai cũng tranh nhau ra sức kiếm tìm. Ta vẫn thích chất chứa cho đầy, dự trữ cho nhiều để tìm cảm giác an thân. Nhưng rồi càng chất đầy thì càng thêm gánh nặng, càng tích góp thì càng bị oằn vai.

Từ bỏ mình đó là từ bỏ những toan tính của con người để sống theo tinh thần của Thiên Chúa. Không phải vô có mà Chúa Giêsu kêu gọi từ bỏ. Phêrô muốn Thầy mình thực hiện như điều ông đã nghĩ. Ông không muốn Thầy lên Giêrusalem, không muốn Thầy mình phải chết như thế. Ông muốn lèo lái Thầy mình đi theo con đường của ông. Nhưng đường lối của con người không phải là đường lối của Thiên Chúa. Tinh thần từ bỏ cao nhất chính là đi tìm và làm theo ý Chúa.

Đường thập giá là đường tự hiến

Đỉnh cao của sự từ bỏ là tự hiến chính mình. Từ bỏ những thứ của mình thật là đáng khen, nhưng từ bỏ ngay chính mạng sống của mình quả là điều đáng nể phục. Chúa Giêsu thực hiện ý định Chúa Cha cách trọn vẹn chứ không theo kiểu nửa vời. Ngài đã vâng lời cho đến chết và chết trên thập giá. Con đường tự hiến của Chúa đã khai mở sự sống cho nhiều người. Giá trị của sự tự hiến là tìm được sự bình an cho tâm hồn, niềm vui cho trái tim, niềm xúc cảm trong từng hơi thở.

Lịch sử phải biết ơn những con người đã mạo hiểm, những người dám giã từ cuộc sống yên ổn để dẫn thân phục vụ lợi ích cho nhân loại. Nếu không có những người dám liều mình thì những phương thuốc chữa bệnh đã không thành tựu. Nếu không có những bà mẹ sẵn sàng liều mình thì chẳng có đứa trẻ nào được chào đời. Có nhiều của dâng tiến, nhưng của

dâng duy nhất có giá trị hơn hết vẫn là sự sống của mỗi người.

Đường thập giá là đường tình yêu

Tự ban đầu thập giá là dấu chỉ của khổ hình ô nhục. Nhưng thập giá có Chúa Giêsu giờ đây đã trở thành thánh giá cho cuộc đời. Một con người luôn từ bỏ và tự hiến cho nhân loại đã biến khổ nhục thập giá thành biểu tượng cho tình yêu. Một tình yêu cao cả nhất trong mọi thứ tình yêu. Chúa Giêsu đã chọn sự ô nhục nhất của con người làm phương thế mình chứng tình yêu lớn lao nhất của Thiên Chúa. Chính tình yêu đã làm cho sự từ bỏ và tự hiến một giá trị cứu độ. Nếu không có tình yêu thì tôi sẽ không đi hết con đường Chúa đã đi. Không có tình yêu, con đường thập giá sẽ trở nên vô nghĩa.

Văn hào Victor Hugo đã khẳng định: "Thế giới không có người biết yêu thì mặt trời sẽ tắt". Khi nhìn lại thập giá đời mình, có khi ta lấy làm tự hào vì đã được đồng hành cùng khổ nạn với Chúa. Có khi ta cuộc đời như tắt lịm vì thánh giá cứ vây quanh. Sự chối từ, ngán ngẫm không phải vì thánh giá quá nặng nhưng chỉ vì ta thiếu tình yêu.

Trên thánh giá máu và nước chảy ra, là dấu chỉ ơn cứu độ tuôn tràn trên nhân loại. Từ trên thánh giá hận thù đã xoá bỏ. Từ trên thánh giá tội lỗi con người đã được tha. Từ trên thánh giá Chúa Giêsu gọi mời mỗi người cùng chia sẻ nỗi đau và sứ mệnh với Ngài, bằng cách vác thập giá mình hằng ngày mà theo Ngài.

Đường xưa Chúa đi khó khăn không phải vì ngăn sông cách núi nhưng vì đòi hỏi rất nhiều hy sinh. Trong đó tinh thần từ bỏ, tự hiến và con tim đong đầy tình yêu là điều kiện không thể thiếu. Dù ta có tự hào hay ngán ngẫm thì Chúa vẫn luôn gọi mời hãy vác thập giá mỗi ngày mà bước theo. *Lạy Chúa, con biết con không thể làm anh hùng trong phút chốc.*

Xin cho con biết khiêm tốn với chính mình để tập bước đi trên con đường xưa Chúa đã đi.

24. Thập giá Đức Kitô.

I. ĐẠI DIỆN ĐỨC KITÔ HAY PHẢN NGHỊCH ĐỨC KITÔ (16, 21-23)

Trên đây, Đức Kitô vừa được các môn đệ nhìn nhận như Đấng phải đến để thực hiện một khúc rẽ trong lịch sử. Vì thế, mặc dầu dân Do Thái không nhận biết Chúa, các môn đệ vẫn tin nhận Ngài như vị Cứu Thế, Con Thiên Chúa hằng sống. Thánh Phêrô vừa tuyên xưng đức tin này. Nhờ thế, Ngài đã được Chúa trao quyền thủ lãnh cùng với chìa khoá nước trời. Nền móng đầu tiên của Giáo hội đã được thiết lập, căn cứ trên sứ mệnh của vị Tông đồ. Quyền lực ma quỷ cũng không nổi lên chống lại được. Tuy nhiên khi Chúa Giêsu vừa mới quyết định hoàn tất việc kỳ diệu này, thì bóng đen hoả ngục đã bắt đầu quấy rối. Bối cảnh bỗng thay đổi đột ngột.

1) Cảnh tương phản:

Chính Đức Kitô không ngần ngại loan báo, Ngài sẽ bị thất bại, chịu đau khổ, chịu chết rồi sẽ sống lại. Đó thực là một tương phản ghê sợ: Ngài là vị Cứu tinh, Con Thiên Chúa, sử dụng vương quyền Thần Linh, thiết lập một cộng đồng mới cho Thiên Chúa, thế mà Ngài sẽ bị kết án, bị xử hình do chính dân Ngài chọn. Nếu ngay từ bây giờ, Ngài rời bỏ dân Israel và các thủ lãnh, họ cũng chẳng thay đổi ý kiến để cứu Ngài. Ngược lại, sự xa cách này càng làm họ ngoan cố từ chối Ngài rồi tăng thêm lòng căm thù. Có ba tầng lớp được dân tín nhiệm: Bậc Lão thành, đại diện giai cấp lãnh đạo, các Tư tế coi việc Phụng tự trong đền thánh, các Luật sĩ, chuyên viên luật pháp. Tất cả các tầng lớp đều kết án Ngài. Chúa Kitô bị chối bỏ nhân danh dân tộc, Đền thờ và luật pháp. Than ôi, tình cảnh đó đã là một thảm trạng không phải cho Chúa Giêsu nhưng cho dân Do thái.

Chúa Giêsu đã tiên báo định mệnh của Ngài quá đột ngột, khiến cho các môn đệ xúc động không còn nghĩ đến biến cố

Phục sinh nữa. Sự Phục sinh đối với họ có lẽ quá khó hiểu. Các bản văn tiên tri ám chỉ những đau khổ của tôi tớ Giêvê vẫn là những giòng chữ chết, vô nghĩa trước mắt họ. Họ không nghĩ tới mầu nhiệm Thập giá.

2. Đối với Phêrô, Phêrô cũng cảm thấy một tương phản như thế:

Chúa là người được chọn, được đặc ân, nắm trong tay vương quyền tối thượng siêu nhiên, thế mà bỗng nhiên bị lao xuống vực thẳm. “Cút đi Sa-tan”. Lời Chúa có vẻ thô bạo. Nhưng hình thức đó nói lên tầm nghiêm trọng của vấn đề. Đường lối do Chúa Cha chỉ định sẽ đưa đến Golgotha. Ai muốn Ngài xa khỏi đường lối này, là kẻ nuôi những tư tưởng hoàn toàn phạm tục để cám dỗ Chúa. Thánh giá là tội đình của đời Chúa Giêsu, là bí mật đích thực và là mầu nhiệm chân chính của ơn cứu chuộc. Nhờ sự chết của Ngài, chúng ta sẽ được sống nhờ việc Ngài tự hủy, chúng ta sẽ được Phục sinh.

Đối với Phêrô, lời Chúa dạy thực là khẩn thiết. Vì yêu mến Chúa, Phêrô can ngăn Chúa. “Thầy đừng chịu như thế”. Hình như đó là lời can ngăn phát sinh do tình yêu giả trá, vì tình yêu chân chính đưa đến Thiên Chúa. Tình yêu đó nhận biết rằng Thánh ý Thiên Chúa là tình yêu, nên tất cả những gì không từng phục thiên ý, chỉ là vẻ nhiệt thành bên ngoài, chứ không phải lòng mến thực sự. Thánh Phêrô đã có đức tin đảm nhận tất cả để đáp lại lời Chúa. Ngài còn phải học để biết tin tưởng và yêu mến một cách trung thực. Người sẽ phải chu toàn phận sự theo tinh thần Thiên Chúa chứ không phải theo quan niệm nhân loại. Người phải đổi cách sống và suy nghĩ. Người phải biết đòi hỏi đó. Ngài và những người kế vị phải chấp nhận như thế.

Kết quả ra sao sau lời can ngăn của Phêrô? Chúa Giêsu đã khiển trách “cút đi Satan”. Chúa khiển trách vì Phêrô đã nuôi

những tư tưởng phạm tục do ma quỷ xúi dục. Thế là đáng mà Chúa Giêsu tuyển chọn làm kẻ đại diện, đã vô tình biến thành kẻ phản nghịch. Lời Luther sau này ám chỉ Giáo Hoàng là địch thủ chí tử của Đức Kitô, hình như vô tình đã có một vài dấu vết nơi vị Giáo Hoàng tiên khởi.

Nhưng chớ vội lầm tưởng! Tin Mừng đã đổi giọng điệu! Chắc hẳn Người sẽ là địch thủ của Đức Kitô nếu Người đã ngoan cố theo cách suy nghĩ riêng: “Như thế, người ta sẽ thấy rõ về mâu thuẫn giữa chức vụ và tinh thần của Người”. Song không phải như thế. Trong các đoạn Tin Mừng kế tiếp, ta thấy rằng chính Thánh Phêrô được Chúa dẫn lên núi biến hình cùng với Thánh Giacôbê và Gioan. Người đã được chiêm ngắm Chúa trong vinh quang. Lời Chúa tiên báo cách nghiêm trọng sự phục sinh của Ngài lúc đó rất dễ hiểu với Thánh Phêrô. Trong chương mười bảy Tin Mừng Matthêu, Chúa đã dùng một phép lạ đặc biệt, giúp Phêrô được hiểu biết chắc chắn về chức vụ là con Thiên Chúa của Ngài. Trong chương 19, chính Phêrô đã nói nhân danh anh em đồng viện, rồi cũng chính người cùng với hai con ông Giêbêđê đã gài Chúa trong vườn Cây dầu. Sau đó, người đã chối Chúa, lao sâu xuống vực thẳm lần thứ hai. Nhưng khi Chúa đã sống lại, theo Tin Mừng Thánh Gioan, Ngài đã trao phó cho Thánh Phêrô quyền chăn dắt đoàn chiên. Công vụ sứ đồ mô tả Phêrô là người hướng dẫn và là thủ lãnh của Giáo Hội sơ khai. Quả thực, trong khoảnh khắc, Phêrô đã nghĩ lại. Ý tưởng nhân loại do ma quỷ xúi dục đã nhường chỗ cho ý nghĩ do Thiên Chúa linh ứng. Môn đệ đã qua ngưỡng cửa Thánh giá. Người đã chấp nhận tinh thần của Thầy Chí Thánh. Chức vụ trong Giáo Hội phải nhằm mục đích phục vụ Thánh giá. Các viên chức trong Giáo hội không được ích kỷ, không được để bị lôi cuốn bởi tính yếu đuối và lòng đạo đức sai lạc trong các quyết định. Vị đại diện Đức Kitô phải theo tinh thần Đức

Kitô chu toàn nhiệm vụ đã nhận lãnh. Chỉ khi nào biết mặc lấy tinh thần Đức Kitô, nhận lãnh chức vụ nơi Ngài, hoàn toàn giống như Ngài, được niêm ấn bằng Thánh giá, bấy giờ họ mới không phải là địch thủ của Đức Kitô.

Vậy ngay từ khi bắt đầu huấn luyện tông đồ, Chúa đã nói về Thánh Giá. Người ta không xứng đáng với danh hiệu tông đồ, nếu không yêu thích Thánh Giá. Đó là chân lý không những có giá trị đối với Phêrô, nhưng còn đối với chúng ta.

II. BẮT CHƯỚC ĐỨC KITÔ (16, 24-28)

Không phải chỉ có Chúa Giêsu và Thánh Phêrô mới được mời gọi chịu đau khổ, nhưng tất cả các môn đệ của Chúa cũng đều phải chịu đau khổ.

Ở đây không mập mờ “Nếu ai muốn làm môn đệ của ta hãy bỏ mình”. Phải từ bỏ những nguyện vọng, chương trình, tư tưởng riêng để hoà hợp với nhãn quan Thiên Chúa. Vì tư tưởng loài người không phải là tư tưởng của Thiên Chúa. Về vấn đề này, lời Chúa nói với Phêrô rất rõ ràng. Kitô giáo không phải để mỗi người tôn vinh chính mình theo chiều hướng nhân loại, nhưng Kitô giáo đòi phải thực hiện một bước tiến mới mẻ tuyệt đối: Phải chết đi để được sống, từ bỏ để lãnh nhận, từ chối để quyết đáp.

Tự thâm tâm phải từ bỏ để vác thập giá mình theo Chúa. Đó là một tâm tình sẵn sàng chịu chung số phận với Chúa Giêsu, chịu bách hại và lùng bắt. Thánh giá là sự hành quyết nhục nhã dành cho những tên nô lệ. Phải biết chuẩn bị chịu khổ hình này. Phải liều chịu như vậy. “Ai muốn cứu mạng sống mình, sẽ mất, còn ai mất mạng sống mình vì ta, sẽ cứu được”. Ở đây không những chỉ nói về lợi lộc và thua thiệt đối với của cải tạm thời, nhưng đối với chính mạng sống để bị thua thiệt hoàn toàn hay được lợi lộc hoàn toàn. Phải từ bỏ cả vũ trụ hư nát hơn là đánh mất linh hồn hay làm hại linh hồn bất diệt. Cuộc sống vĩnh cửu thực là vô giá. Lấy gì đền bù lại

linh hồn. Vậy ta phải có mục đích duy nhất là bắt chước Đức Kitô. Tôn giáo không phải chỉ là một lãnh vực hoạt động trong hoạt động khác của cuộc sống. Kitô giáo cũng không phải chỉ là một hỗ trợ phụ thuộc, ngược lại, Kitô giáo đòi hỏi phải chọn lựa quyết liệt để trở nên con người hoàn toàn mới mẻ.

Sở dĩ Chúa Giêsu đòi hỏi như thế là vì một nguyên do rất đặc biệt “Con Người phải đến trong vinh quang Chúa Cha với các Thiên thần, bấy giờ Ngài sẽ thưởng công cho mỗi người tùy theo sự nghiệp của họ”. Sự kiện ấy đem lại một viễn tượng mới về cùng đích tối hậu trường tồn và vĩnh cửu: Ta phải từ bỏ để chuẩn bị ngày Chúa đến. Tất cả những gì thuộc về dương thế và thời gian đều có tính cách chuẩn bị và tiên phong. Mục đích thực sự của chúng ta là Thiên đàng vĩnh cửu. Đức Kitô đã đến lần thứ nhất để hoàn tất thực tại này. Nhưng thực tại ấy vẫn còn bí ẩn nhiệm mầu để chỉ hiển hiện khi Chúa bày tỏ vinh quang rực rỡ trong lần tái giáng. Như thế người công giáo nhìn về một vũ trụ khác mà ngay từ bây giờ họ có thể hướng tới. Thế giới hiện tại tạm thời cũng có đôi chút hấp dẫn. Những ai đứng bên ngoài Kitô giáo không biết đến thực tại khác ngoài thế giới này, thì họ cho thái độ của Kitô giáo là một thái độ mơ mộng đầy ảo tưởng, không biết lợi dụng thế giới và thời gian. Ngược lại người công giáo lại gọi kẻ dấn thân hoàn toàn vào trần thế mà quên đi thực tại siêu việt, là kẻ mù quáng thiên cận và suy bại. Đó là những lập trường không thể đội trời chung. Một đảng quá ích kỷ vụ lợi, một đảng đòi xả kỷ hy sinh; một đảng thích hưởng thụ, một đảng thích dâng hiến cuộc sống. Để đáng được làm môn đệ của Chúa Giêsu, phải nắm vững lập trường: Sẵn sàng chịu thua thiệt để được lợi lộc. Thái độ chấp nhận này sẽ biến đổi tất cả đời sống. Không gì nguy hiểm hơn việc tối thiểu hoá tinh thần bắt chước Đức Kitô. Dù sao, không thể

vừa thuộc về Thiên Chúa vừa thuộc về ma quỷ. Thiên quốc vinh quang của Thiên Chúa thực bao la! Được vĩnh viễn tham dự vinh quang này là một ơn huệ cao trọng, vì thế ta sẵn sàng bỏ những gì khác để đền đáp ơn huệ này. Đó là một thái độ đáp trả vô điều kiện, phát xuất từ một tâm hồn vui vẻ, bằng lòng bước theo đường Thánh giá, chịu vác Thánh giá hằng ngày. Chết là điều kiện tiên khởi và tuyệt đối để được sống lại. Chỉ có ai hiểu được điều ấy mới là người Công giáo.

25. Điều kiện theo Chúa Giêsu

Con người bản năng dễ có khuynh hướng vị kỷ và tìm sự dễ dãi trong cuộc sống, không muốn cực khổ. Tuy nhiên lý trí và ý chí chúng ta lại có xu hướng vươn lên cao, muốn chinh phục cả những cái xem ra vượt quá sức mình, vượt qua mọi trở ngại và giới hạn của chính mình để đạt tới một tầm vóc cao hơn, siêu vượt thế giới vật chất đầy giới hạn này. Chúa Giêsu biết rõ bản tính con người với những ưu khuyết điểm, Ngài không đến để huỷ bỏ bản năng con người nhưng muốn chúng ta dùng lý trí hiểu biết và ý chí để làm chủ và thăng tiến bản thân, mỗi ngày một nên thánh thiện hơn, tương xứng với tầm vóc làm con Thiên Chúa. Để đạt được tầm vóc ấy, Chúa Giêsu đưa ra điều kiện: từ bỏ mình, vác thập giá mình mà theo Thầy Chí Thánh.

Trước nhất, chúng ta thấy Chúa Giêsu là người vác Thánh giá đi đầu trong đoàn người tiến về nhà Cha. Mục đích Ngài xuống trần gian là để phục vụ loài người! Thiên Chúa mà lại hạ mình làm người để giúp đỡ, để cứu chuộc loài người khỏi kiếp nô lệ tội lỗi và sự chết. Đối với tình yêu Thiên Chúa thì con người chỉ biết ca tụng luôn mãi mà thôi. Tình yêu Chúa ban cho chúng ta không có gì sánh bằng, nhân loại không thể làm gì để đền đáp tương xứng được. Thật hạnh phúc cho chúng ta vì Chúa chỉ cần chúng ta yêu mến Ngài, thể hiện qua việc vâng phục, sống theo lời Chúa dạy để được ơn cứu độ. Chúng ta không được phí phạm ơn Chúa, nhưng phải cố gắng hết sức để làm phát triển những ơn ban của Chúa nơi cuộc sống trần gian này. Chúa Giêsu đã yêu thương chúng ta quá đỗi, Ngài không chỉ đến ở với loài người mà còn hy sinh lãnh lấy tội của loài người nữa, bao nhiêu tội lỗi nặng nề Chúa chịu hết, bao nhiêu sỉ nhục con người đáng phải chịu thì Chúa Giêsu Kitô đã mang lên cây thập giá, không than trách mà bằng lòng chịu vì chúng ta cho đến chết!

Các môn đệ lúc đầu vì chưa hiểu nên còn tranh nhau những sự phù vân ở đời này, họ còn mong danh vọng và hạnh phúc chóng qua. Chúa Giêsu phải nhắc nhở họ, hướng họ đến thực tại cao hơn. Để được vinh quang thật sự, các môn đệ phải chấp nhận vác thánh giá, đi trên con đường hẹp dẫn đến Nước Trời. Đức Giêsu đã tỏ cho các môn đệ biết: Người sẽ phải đi Giêrusalem, phải chịu nhiều đau khổ do các kỳ mục, thượng tế và kinh sư gây ra. Chúa Giêsu chịu thiệt ở đời này vì yêu chúng ta. Ngài đã chết để cho chúng ta hiểu tình yêu của Thiên Chúa đối với loài người và chứng tỏ cho chúng con thấy giá trị thật của loài người, giá trị của hạnh phúc bất diệt đời sau.

Chúng ta không bám vào cuộc sống đời này: ngắn ngủi, mau qua, không bền vững. Chúng ta phải ý thức về sự thật này luôn luôn và chuẩn bị cho cuộc sống mai sau. Xưa kia Phêrô không chấp nhận sự hy sinh của Thầy ở đời này, ông đã ra sức ngăn cản nhưng Chúa Giêsu đã quở trách ông về tư tưởng phàm trần này. Ngài tiếp tục dạy cho các môn đệ biết đường về nhà Cha: Ai muốn cứu mạng sống mình thì sẽ mất, còn ai dám liều mình vì Thầy sẽ được sống.

Người đời thường tham sinh hụy tử nhưng người kitô hữu có niềm tin thì thắng vượt cái thường tình này, không cố bám víu cuộc sống này. Cuộc sống trần gian vốn bất toàn chóng qua chóng mất. Đó là qui luật của vật chất. Chúng ta không chỉ có thân xác vật chất, mà còn có linh hồn thiêng liêng bất tử, thân xác chúng ta chóng già cõi nhưng linh hồn không như vậy. Vậy chúng ta phải làm sao? Chúng ta hãy làm theo lời dạy của Thầy Chí Thánh để tìm về căn nguyên của mình, cố gắng về quê thật của mình và sẽ được Cha chúng ta ban cho gia tài không thể tàn phai nhưng có giá trị vô cùng. Lúc đó, chúng ta được hạnh phúc tràn trề, không sợ phải đau khổ nữa. Từ hôm nay, tôi sẽ sống đúng lời Chúa dạy để tâm hồn

luôn được an bình ở đời này và hạnh phúc viên mãn đời sau. Thiên Chúa công bằng vô cùng, Ngài sẽ thưởng phạt công minh xứng với việc chúng ta đã làm ở trần gian.

Lạy Chúa Giêsu, cách nhìn của chúng con còn đầy giới hạn, thiên cận, chưa biết bám vào Chúa, chưa đầu tư đúng mức cho cuộc sống mai sau. Xin Chúa thứ tha và mở trí cho mỗi người chúng con biết nhìn ra sự thật, dám bỏ mình, vác lấy Thánh giá Chúa trao mà bước trên con đường về nhà Cha, đến nơi Chúa đã dọn sẵn cho chúng con trên Thiên Quốc và được cuộc sống viên mãn bên Ngài mai sau.

26. Chúa Giêsu Kitô là ai? – Radio Veritas Asia

(Trích trong ‘Sống Tin Mừng’)

Có một bài thơ cô do tác giả vô danh về "Trang Giấy Gấp Lại". Bài thơ này bằng tiếng Anh, nên khi chuyển dịch sang tiếng Việt, chúng ta chỉ đọc lấy ý mà thôi, đại ý bài thơ như thế này:

*"Trên gác nhỏ ngôi nhà mái lá
Những giọt mưa trên mái lá.
Tôi vẫn mở những quyển tập cũ
Bất chợt cho tôi gặp thấy
Một trang tập đã bị gấp lại
Và bên ngoài tôi đọc thấy
Dòng chữ do chính tay tôi viết
Lúc còn thiếu thời như sau:
Thầy giáo chúng ta bảo ta rằng,
Hãy tạm gác lại vấn đề.
Vì ở đây ngay trong lúc này
Nó quả thật là khó hiểu.
Tôi mở trang tập bị gấp lại
Đọc vấn đề tôi đã viết,
Mim cười tôi gật đầu rồi nói
Đúng vậy, thầy giáo nói có lý
Bây giờ tôi mới hiểu ra.
Có nhiều trang sách của cuộc đời
Đã ghi lại thật khó hiểu.
Bây giờ ta hãy xếp lại đây
Và để lại nơi bên ngoài.
Thầy cao cả của chúng ta bảo
Hãy để những vấn đề này nằm yên,
Vì chúng thật khó hiểu,
Rồi ngày kia trên thiên đàng
Chúng ta hãy mở ra và đọc,*

*Rồi chúng ta có thể nói
Thầy cao cả thật là có lý,
Bây giờ chúng ta mới hiểu.*

Bài thơ này như là một kinh nghiệm sống, có những điều bây giờ trong cuộc đời chúng ta không thể hiểu, trên thiên đàng, đọc lại chúng ta sẽ hiểu. Điều Chúa Giêsu nói với các môn đệ trong Phúc Âm hôm nay quả thật là khó hiểu, khó hiểu cho các ngài và cũng khó hiểu cho chúng ta hôm nay khi phải đối diện với điều mà Chúa Giêsu gọi là thập giá trong cuộc đời: "Ai muốn theo Thầy hãy từ bỏ mình và Thập Giá mình mà theo Thầy".

Bài Phúc Âm hôm nay trích liền với bài Phúc Âm tuần trước (x. Mt 16,12-23) trả lời cho câu hỏi: "Các con bảo Thầy là ai?", thánh Phêrô đã nhanh nhẹn trả lời: "Thầy là Đức Kitô Con Thiên Chúa hằng sống". Đây là một lời tuyên xưng Đức Tin trọn vẹn, nhưng không phải do tự sức người của Phêrô mà là do ơn mạc khải của Thiên Chúa Cha. Chúa Giêsu lúc đó đã khen Phêrô là kẻ: "Có phúc", vì được Thiên Chúa Cha chúc phúc mạc khải cho biết sự thật về Chúa Giêsu, và liền đó có thể nói chúa Giêsu đã lên chức cho Phêrô, đặt ngài làm đá tảng nâng đỡ trọn vẹn Giáo Hội của Chúa: "Phêrô con là đá, trên đá này, Thầy sẽ xây Giáo Hội của Thầy".

Nhưng sau đó, Phêrô đã không hiểu và sống trọn vẹn điều ngài đã tuyên xưng. Phêrô đã sa ngã và trở lại theo tâm thức tầm thường của con người, là không chấp nhận Thầy cao cả về quyền năng mà bị hạ nhục, bị giết chết trên thập giá ở Giêrusalem. Vì thế, khi nghe Chúa nói về cuộc khổ nạn của Ngài tại Giêrusalem, thánh Phêrô đã cản đường: "Lạy Thầy không thể thế được, Thầy sẽ chẳng phải như vậy đâu!". Nhưng Chúa Giêsu trách Phêrô là Satan, là kẻ cản đường, là kẻ thù của Chúa, không hiểu trọn vẹn về Chúa Giêsu Kitô,

Con Thiên Chúa Nhập Thể chịu đóng đinh, chịu chết và sống lại.

Con đường cứu rỗi phải đi qua thập giá, Chúa Giêsu đã đi trọn vẹn con đường này và Ngài cũng muốn cho đồ đệ của Ngài đi theo con đường đó: "Ai muốn theo Ta, hãy từ bỏ mình đi, vác thập giá mà theo Ta". Thầy Cao Cả của chúng ta có lý, bây giờ chúng ta không thể hiểu. Chúng ta chỉ hiểu khi chúng ta được gặp Ngài trên thiên đàng như bài thơ đã nói: "Thầy Chúng Ta Thật Có Lý", khi chúng ta mở lại những trang cuộc đời của mình với những khó khăn, những thập giá, những điều khó hiểu trên thiên đàng.

Xin Chúa giúp cho mỗi người chúng con can đảm, trung thành cho đến cùng mà đi trọn con đường Chúa muốn cho mỗi người đi qua, con đường này không phải chỉ với những vinh quang mà thôi, nhưng với nhiều thập giá đau khổ.

Trong bài đọc II hôm nay (Rm 12,1-12), thánh Phaolô Tông Đồ đã mời gọi mỗi người hãy dâng hiến đời mình làm của lễ sống động và thánh thiện làm đẹp lòng Thiên Chúa. Chúng ta hãy dâng hiến trọn cuộc đời làm của lễ dâng hiến sống động, thánh thiện đẹp lòng Thiên Chúa.

Xin Chúa giúp chúng con củng cố đức tin mà chúng con tuyên xưng qua kinh Tin Kính.

27. Từ bỏ.

Caretto là chủ tịch Công giáo Tiến hành thuộc nước Ý. Ông là một nhân vật nổi tiếng được mời đi diễn thuyết tại nhiều nơi trên thế giới. Đi tới đâu, ông cũng mang theo một cuốn địa chỉ dày cộm, để liên hệ với nhiều người và nhiều tổ chức. Thế rồi, một hôm ông chợt tỉnh và thấy rằng mình chỉ là một kẻ sống bằng nghề buôn bán tư tưởng đạo đức. Thế là không đầy 24 tiếng đồng hồ, ông đã từ bỏ tất cả để vào Dòng Tiểu Đệ, sống một nếp sống nghèo hèn và khiêm hạ. Tại đây, người ta đòi hỏi ông phải từ bỏ mọi sự để bắt đầu thời kỳ tu tập. Ông trả lời: tôi đã từ bỏ tất cả rồi. Người phụ trách cho biết: anh chưa từ bỏ hết đâu. Ông suy nghĩ một lát và nhận ra mình còn giữ cuốn địa chỉ. Thế là ông ta bèn đốt cuốn đó đi và cảm thấy thực sự nhẹ nhõm. Ông đã viết như sau: Ôi, tôi thật hạnh phúc đến nỗi có thể lăn lộn trên cát và tôi thưa lên: Lạy Chúa, con thực sự yêu mến Chúa.

Trường hợp của Caretto tuy độc đáo nhưng cũng chỉ là một cách áp dụng lời Chúa Giêsu phán dạy: Ai muốn theo Ta, phải từ bỏ mình đi. Vậy từ bỏ mình nghĩa là làm sao? Tôi xin thưa, trước hết là từ bỏ những níu kéo từ bên ngoài. Chẳng hạn như những níu kéo của tiền bạc, của danh vọng và ngay cả của những người chúng ta thương mến. Con đường vào nước trời là một con đường nhỏ bé gập ghềnh, chúng ta không thể mang theo những dụng cụ linh kính, như nồi niêu xoong chảo, củ hành củ tỏi. Chúng ta giống như người leo núi, để chinh phục một đỉnh núi cao, chúng ta chỉ được phép mang theo những dụng cụ thật cần thiết mà thôi.

Tiếp đến, là phải từ bỏ những ước muốn từ bên trong, nhất là khi những ước muốn này đi ngược lại với những đòi hỏi của Chúa. Đây không phải là chuyện dễ dàng, bởi vì kinh nghiệm cho thấy, chúng ta luôn bị giằng co giữa sự thiện và điều ác, để rồi cuối cùng chúng ta đã đầu hàng, đã chạy theo

sự ác như lời thánh Phaolô đã diễn tả: Sự thiện tôi muốn thì tôi lại không làm, còn điều ác tôi ghét thì tôi lại làm. Sống từ bỏ như thế là sống chiến đấu không ngừng. Sống từ bỏ như thế đòi chúng ta phải liên tục cố gắng, bởi vì chúng ta cũng giống như một người bơi ngược dòng nước, nếu không cố gắng bơi, thì sẽ bị dòng nước cuốn trôi.

Tóm lại, từng giây từng phút, mỗi người chúng ta đều được mời gọi từ bỏ chính mình để làm theo thánh ý Thiên Chúa. Bởi vì chính Ngài mới là Đấng trao ban cho chúng ta sự sống... Chúa Giêsu không phải chỉ giảng dạy và đòi buộc chúng ta sống tinh thần từ bỏ như thế. Trái lại, chính Ngài cũng đã sống và làm gương trước cho chúng ta như lời Ngài đã phán: Con cáo có hang, chim trời có tổ, nhưng Con Người không có cả chỗ tựa đầu.

Và thánh Phaolô đã diễn tả về sự từ bỏ ấy như sau: Là ngôi vị Thiên Chúa, Ngài không đòi cho mình được đồng hàng với Thiên Chúa. Trái lại, Ngài đã tự hủy mình đi, mặc lấy thân phận con người, trở nên giống chúng ta ngoại trừ tội lỗi, Ngài đã vâng phục cho đến chết và chết trên thập giá. Còn chúng ta thì sao? Để trở nên môn đệ của Chúa, chúng ta có thực sự sống tinh thần từ bỏ chưa? Nếu có thì chúng ta đã từ bỏ được những gì?

28. Con đường theo Chúa

Anh chị em thân mến,

Một người bên lương nhìn lên thấy cây thập giá có tượng Chúa Giêsu treo trên đó; bức tượng này về mặt mỹ thuật khá đẹp, diễn tả được phần nào đau khổ Chúa phải chịu, anh ta liền nói với người bạn cũng là bên lương: "Nè anh, cái ông này làm gì, phạm tội gì mà phải bị đóng đinh ghê gớm vậy, trộm cắp hay cướp vợ con người ta?" Bạn ông nghe vậy liền la lên: "Đừng nói bậy! Đó là Chúa Giêsu của người công giáo. Tôi không hiểu lắm, nhưng tôi nghe người công giáo nói: ông là Chúa, là người tốt lắm. Ông không có tội gì cả, nhưng đã sẵn sàng chết để đền tội cho mọi người. Cái chết của ông chính là cái chết vì tình yêu; vì tình yêu mà ông đã chết cho nhân loại, để mọi người biết yêu thương nhau, tha thứ cho nhau..." Câu chuyện của Tin mừng chúa nhật hôm nay cũng muốn nói lên điều đó: con đường của Đức Kitô đi qua, chính là con đường thập giá. Và người kitô hữu khi muốn theo Chúa Kitô cũng phải đi qua con đường đó... Kính mời anh chị em cùng suy niệm...

a/. Bài Tin mừng hôm nay nằm ở vị trí quan trọng trong Phúc âm, đồng thời cũng là chủ đề then chốt của Tin mừng. Tuần rồi Chúa tự mặc khải cho các môn đệ biết bản tính siêu việt của người: bản tính Thiên Chúa; rồi Người lại nói cho họ rõ hơn nữa; sứ mạng của Người (dù là Thiên Chúa) là phải trải qua đau khổ, phải chấp nhận con đường thập giá. Đó chính là con đường cứu rỗi nhân loại, vì yêu thương. Các môn đệ lúc đó đã không hiểu được lời nói của Chúa Kitô. Họ không hiểu con đường đó cũng chính là con đường họ phải đi..,

b/. Đức Kitô đã đi qua con đường nào, người kitô hữu cũng phải đi y con đường đó: Đó chính là con đường thập giá, con đường đau khổ. Trước hết phải xác định: Chúa Kitô

hay người công giáo không yêu thập giá, yêu đau khổ, vì đau khổ tự bản chất là điều xấu. Trên đời này có ai không muốn được sung sướng, hay không muốn tránh đau khổ? Nhưng rõ ràng đau khổ là một sự thật gắn liền với thân phận con người, không thể tách rời. Vậy chối bỏ đau khổ, hay diệt khổ là một chuyện không thể làm được. Ngược lại, Chúa Kitô sẵn sàng chấp nhận đau khổ vì tình yêu, và biến đổi nó thành niềm vui, thành hạnh phúc. Vì vậy dù là vô tội, Người lại tự chấp nhận đau khổ để đến nỗi phải chết trần trụi trên thập giá. Thật là một màu nhiệm! Nếu không phải vì yêu, Chúa Kitô sẽ không chấp nhận con đường thập giá đâu... Vì thế người kitô hữu khi muốn bước đi với Đức Kitô, sẽ không thể chọn con đường nào khác hơn ...

Thánh Phanxicô Xavier tháng 09 năm 1549 đã đem Tin mừng đến cho người Nhật. Vậy mà 40 năm sau, đã có trên 200.000 người tin Chúa Kitô. Năm 1597, một cuộc bắt đạo dữ dội xảy đến. Số người bị bắt trước tiên là 26 vị: có 6 tu sĩ Phanxicô; 3 tu sĩ dòng Tên và 17 giáo dân. Trong số đó có 3 em giúp lễ và thầy Phaolô Miki, 33 tuổi. Nhà vua ra lệnh cắt tai, cắt mũi các ngài, rồi đem đi đóng đinh vào thập giá tại Nagasaki. Thấy các ngài bị gông cùm, mà mặt mày đầy máu không ai là không thương cảm. Phaolô Miki trước khi chết, thầy được một thị kiến. Thầy nói: "Tôi là người Nhật, thuộc dòng Chúa Giêsu. Tôi bị án tử hình vì đã rao giảng Tin mừng. Tôi vô cùng cảm ơn Thiên Chúa vì đã ban cho tôi ơn cao trọng này." Đó là câu chuyện thánh Phaolô Miki và các bạn tử đạo, lễ kính ngày 06. 02 hàng năm. Các thánh thực sự cũng đã chọn và đi qua chính con đường Đức Kitô đã đi.

c/. Gợi ý sống và chia sẻ:

Con đường của Đức Kitô đi qua chính là con đường đau khổ, con đường thập giá. Dĩ nhiên đó không phải con đường trơn tru, dễ dàng; ngược lại nó đầy chông gai thử thách, đòi

hỏi nhiều hi sinh. Chúa Kitô đã đi con đường đó. Vậy những ai muốn theo Chúa, sẽ không có thể chọn lựa con đường nào khác. Chúng ta là kitô hữu, chúng ta có tin nơi Chúa không? Chúng ta có sẵn sàng theo Chúa bằng con đường này không?

29. Theo Thầy.

Trong cuốn sách “The 911 Handbook”, Kent Crockett nói rằng ở bên trong mỗi chiếc máy bay có những dụng cụ để quyết định phương hướng cho máy bay. Những dụng cụ này sẽ chỉ dẫn chính xác, ngay cả khi phi công phán đoán một cách khác. Vào ngày nắng ráo, bầu trời trong sáng, phi công có lẽ không cần đến những dụng cụ này, nhưng vào ban đêm hay sương mù, những dụng cụ này quyết định mạng sống của phi công.

Ngày 16.7.1999, John F. Kennedy Jr., con trai của cố tổng thống John Kennedy, đã bị rớt máy bay ngoài biển đông, gần Martha’s Vineyard, tiểu bang Massachusetts, gây tử vong cho vợ là Carolyn Bessette Kennedy và người chị vợ, Lauren Besette. Kennedy đã lái phi cơ bay vào vùng đêm tối ngập sương mù – haze. Sương mù là sự kết hợp của hơi nóng, độ ẩm và khí ô nhiễm thường xảy ra trong vùng biển đông của Hoa Kỳ vào những đêm mùa hè. Trời vừa tối, vừa bị sương mù, Kennedy đã bị mất đường chân trời và vùng đất phía dưới cần thiết để hướng dẫn máy bay. Khi đó phi công phải biết sử dụng những dụng cụ máy móc hướng dẫn, và phải có kinh nghiệm. Kennedy không được huấn luyện cẩn thận để sử dụng những dụng cụ này nên bị mất phương hướng, thay vì bay lên trời cao, lại cắm đầu đâm xuống biển.

Bài Phúc âm hôm nay, trình bày một hoàn cảnh giằng co giữa hai phương hướng. Chúa Giêsu theo thánh ý của Thiên Chúa Cha, sẽ đi lên Giêrusalem chịu đau khổ và bị giết chết, nhưng ngày thứ ba sẽ sống lại. Còn Phêrô muốn theo phương hướng trần gian: “Lạy Thầy, không thể thế được! Thầy sẽ chẳng phải như vậy đâu”. Chúa Giêsu quay lại mắng Phêrô: “Hỡi Satan, hãy lui ra đằng sau Thầy... con chẳng hiểu biết những gì thuộc về Thiên Chúa, mà chỉ hiểu biết những sự thuộc về loài người”. Rồi Ngài dạy các môn đệ: “Nếu ai

muốn theo Thầy, thì hãy từ bỏ mình đi, và vác thập giá mình mà theo Thầy”.

Căn bản của sự từ bỏ chính mình là phải quyết định xem ai sẽ kiểm soát cuộc đời của mình. Người ta thường nghĩ sự từ bỏ mình giống như việc hãm mình trong mùa chay, từ bỏ ăn kẹo, ăn kem, hút thuốc lá... Những sự hy sinh hãm mình này vẫn tốt, nhưng không phải là sự từ bỏ mà Chúa Giêsu đề cập đến. Điều chính yếu là Ngài muốn chúng ta tin tưởng và phó thác cuộc đời trong bàn tay của Thiên Chúa. Ngài muốn chúng ta chấp nhận sự hướng dẫn và ý định của Ngài cho cuộc đời của chúng ta. Đây mới chính là sự từ bỏ thực sự.

30. Theo Thầy

Năm 1991, trung tá Jeff Patton đã lái phản lực cơ chiến đấu F-15 trong trận đánh được mệnh danh là Desert Storm – Bão sa mạc. Ngay đêm đầu tiên của chiến trường, sự mạng của ông là hộ tống những chiến đấu cơ thả bom xuống những nhà máy chế tạo vũ khí hoá học ở phía bắc Iraq. Ngày giờ của cuộc hành quân đã được chọn lựa. Bởi trời tối, không có ánh trăng, lại nhiều mây mù đã giúp cho cuộc tấn công của những phản lực cơ đồng minh không bị theo dõi bởi dàn phòng không của Iraq, nhưng cũng rất nguy hiểm cho các phi công. Họ phải hoàn toàn tùy thuộc vào những dụng cụ máy móc điều khiển.

Vừa bay vào không phận Iraq, phản lực cơ của Patton đã bị “khóa chặt” bởi dàn ra-đa chống hoá tiễn của Iraq. Ông cố gắng vùng vẫy mãi liệt để thoát ra khỏi sự kiểm soát của ra-đa. Tuy thành công, nhưng ông lại gặp một vấn đề mới. Sự vùng vẫy đảo lộn trong đêm tối làm ông chóng mặt, và mất phương hướng. Tâm trí ông phán đoán rằng phi cơ quay về bên phải là phóng lên trời cao, nhưng khi kiểm soát lại những dụng cụ máy móc, ông thấy rằng chiếc máy bay đang ở vào 60 độ cắm đầu xuống đất! Trong khi lý trí nghĩ rằng phải điều chỉnh lại phi cơ về một hướng khác, thì những dụng cụ hướng dẫn cho biết phải làm ngược lại. Vì đang bay hoàn toàn trong đêm tối, ông phải quyết định nhanh chóng tin vào phán đoán của lý trí hay dụng cụ hướng dẫn. Số mạng của ông tùy thuộc vào sự quyết định đúng lúc này. Ông trở cánh phi cơ lại cho thẳng bằng và kéo chiếc F-15 phóng thẳng lên trời. Sức kéo mạnh gấp bảy lần lực hút của trái đất, để lôi chiếc phi cơ khỏi lao xuống đất. Chỉ trong giây lát, ông nhận ra mình đã quyết định đúng. Nếu ông hạ mũi phi cơ xuống giống như điều đã nghĩ, phi cơ đã đâm vào những dãy núi ở Iraq. Tin tưởng vào dụng cụ hướng dẫn đã cứu mạng sống

của ông. Mặc dù quyết định theo dụng cụ hướng dẫn, ông cũng nhận ra rằng nếu trì hoãn thêm ba giây nữa thôi, phi cơ vẫn có thể đựng vào núi. Quyết định đúng, nhưng trễ cũng vẫn chết.

Trong cuộc hành trình tinh thần, Thiên Chúa cũng ban cho chúng ta “những dụng cụ hướng dẫn”. Đó là tiếng nói của lương tâm, lề luật, Thánh Kinh và những giảng huấn của Giáo Hội. Chúng ta phải từ bỏ tính ích kỷ và dục vọng để vâng theo những hướng dẫn tinh thần này là điều kiện căn bản cho đời sống thiêng liêng. Từ bỏ mình, vâng theo thánh ý Thiên Chúa Cha như chính Chúa Giêsu đã làm là điều kiện để trở nên môn đệ của Ngài.

Đây là hành động chứng tỏ việc từ bỏ chính mình để mang lại vinh danh cho Thiên Chúa và giúp xây dựng vương quốc Thiên Chúa. Thập giá Chúa Giêsu đề cập ở đây không phải là cái gì áp đặt lên chúng ta, nhưng là điều chính chúng ta đã chọn lựa với sự tự do để trung thành với Chúa Giêsu.

Thập giá là một sự hy sinh như chu toàn bổn phận của một người cha, mẹ, chồng, vợ, con cái... trong gia đình, việc dạy giáo lý ngày Chúa nhật, viếng thăm người ốm đau. Đó là một lời mời gọi tham gia vào việc tông đồ mục vụ, sứ mạng truyền giáo, hay thi hành một việc từ thiện bác ái trong xã hội.

Sách Giáo lý Công giáo số 618 đã nói: “Thập giá là hy sinh độc nhất của Chúa Kitô vị trung gian duy nhất giữa Thiên Chúa và loài người. Nhưng, trong ngôi vị Thiên Chúa nhập thể của Ngài, Ngài đã một cách nào đó hiệp nhất với tất cả mọi người, Ngài dành cho tất cả mọi người khả năng kết hiệp với mầu nhiệm Vượt Qua của Ngài, theo cách thức mà Thiên Chúa biết”. Ngài kêu gọi các môn đệ: “Vác thập giá và đi theo Ngài”, bởi vì Ngài đã chịu đau khổ vì chúng ta, Ngài đã vạch cho chúng ta con đường để bước theo Ngài.

Khi ta biến đổi đau khổ thành ơn cứu độ, bước theo những vết chân của Chúa Giêsu đã đi. Là người Kitô hữu, đã đón nhận ơn sủng của Thiên Chúa trong đời sống mình, chúng ta phải thể hiện ơn sủng đó ra bằng hành động, qua những công việc bác ái yêu thương đối với những người cần giúp đỡ. Chúng ta phải sống thế nào để người khác nhìn thấy Chúa Giêsu đang sống trong chúng ta.

Carol Kent, trong cuốn “Detours, Tow Trucks, and Angels in Disguise” đã chia sẻ câu chuyện của một người đàn bà tên là Katherine. Chồng của Katherine đã ra đi, bỏ bà và đứa con trai 11 tuổi tên là John. Vài năm sau, John đòi dọn vào ở với cha nó. Nhưng rồi người chồng cũ của Katherine cũng bỏ rơi John luôn. John phải ra sống ở ngoài vỉa hè đường phố. Một ngày nọ, Katherine đã nhận được một cú điện thoại cho biết con trai của bà đang bị giữ trong trung tâm cải huấn của tiểu bang vì tội sử dụng thuốc phiện.

Sau cùng John đã được phục hồi, trở về nhà, làm lại cuộc đời, trở nên một thanh niên tử tế. Nhưng một số người hàng xóm vẫn từ chối cậu vì tiếng xấu của cha cậu. Quá đau khổ, một ngày kia, John phải la lên với mẹ mà rằng: “Tại sao người ta lại cứ luôn luôn so sánh con với cha con? Con sẽ kết thúc cuộc đời giống như cha con sao?” Katherine ôm lấy con vào lòng và trả lời: “Johnny, con có tới hai người cha cơ. Con phải chọn lựa xem theo người cha nào”.

Phải, chúng ta có hai cha, một người cha dưới đất và người cha trên trời. Chúa Giêsu đã luôn ao ước và hoàn toàn gắn bó với kế hoạch cứu chuộc của Thiên Chúa Cha trên trời: “Điều này đã mang lại sinh khí cho tất cả cuộc đời của Ngài, bởi cuộc khổ nạn cứu chuộc là lý do hiện hữu của sự nhập thể của Ngài”. Và chúng ta, nếu muốn trở nên hoàn thiện, thì cũng phải bước theo con đường Ngài đã đi như lời Ngài phán

hôm nay: “Nếu ai muốn theo Thầy, hãy từ bỏ mình đi, và vác thập giá mình mà theo Thầy”.

31. Từ bỏ

Có hai vị ẩn sĩ lên đường hành hương. Một vị chủ trương cần phải có tiền bạc và những phương tiện vật chất đầy đủ, thì mới bảo đảm được cho đời sống tu trì. Còn vị kia thì luôn tin tưởng vào tinh thần từ bỏ và sự quan phòng của Chúa.

Vừa đi hai vị vừa tranh luận với nhau mà chẳng ai thuyết phục được ai. Khi họ đến bên bờ một dòng sông thì trời bắt đầu tối. Vị có tinh thần từ bỏ liền đề nghị:

- Vì không có tiền, chúng ta không thể thuê đò. Nhưng thôi, tại sao chúng ta lại lo lắng quá nhiều đến thế. Chúng ta hãy nghỉ đêm ở bên này và dâng lời chúc tụng Chúa. Sáng mai thế nào chúng ta cũng tìm ra người giúp chúng ta qua sông một cách an toàn.

Thế nhưng, vị tin tưởng vào sức mạnh của tiền bạc và những phương tiện vật chất liền quả quyết như sau:

- Ở bên này sông thì không có làng mạc và thú dữ sẽ tấn công chúng ta bất kỳ lúc nào. Hơn thế nữa, làm sao chúng ta chịu đựng nổi cái lạnh của đêm nay? Bên kia sông, chúng ta sẽ nghỉ đêm an toàn trong một quán trọ. Tôi có mang theo tiền và chúng ta hãy thuê người chèo đò qua sông.

Khi hai người đã qua sông, vị tu sĩ trả tiền cho người lái đò và nói với người bạn của mình như sau:

- Anh đã thấy được ích lợi của việc giữ tiền trong túi chưa? Điều gì sẽ xảy ra nếu như tôi cũng sống tinh thần từ bỏ như anh?

Nghe thế, vị tu sĩ luôn sống tinh thần từ bỏ liền mỉm cười và nói:

- Chính tinh thần từ bỏ của anh đã cứu sống chúng ta. Anh đã không tiếc tiền để thuê người lái đò là gì? Hơn thế nữa, mặc dù không có một đồng xu dính túi, nhưng tôi cũng vẫn được qua sông, vì Chúa lo liệu cho tôi.

Từ câu chuyện trên, chúng ta đi vào đoạn Tin mừng hôm nay. Thực vậy, đọc lại Phúc âm, chúng ta thấy rất nhiều lần Ngài đã đề cập tới tinh thần từ bỏ.

Lần kia Ngài đang đi đường thì có một người đến và thưa:

- Tôi xin theo Thầy bất cứ nơi nào Thầy đi.

Và Ngài đã nói:

- Con cáo có hang, chim trời có tổ, nhưng Con Người thì không có lấy một nơi tựa đầu.

Lần khác Ngài nói với một người:

- Hãy theo Ta.

Nhưng người đó thưa lại:

- Xin cho tôi được về chôn táng cha tôi trước đã.

Và Ngài bảo:

- Hãy để kẻ chết chôn kẻ chết, phần người, hãy đi rao giảng nước Thiên Chúa.

Rồi Ngài kết luận:

- Ai cầm cày mà còn quay trở lại thì không xứng đáng làm môn đệ Ta.

Và qua đoạn Tin mừng hôm nay, Ngài còn xác quyết:

- Ai muốn theo Ta, phải từ bỏ mình.

Như thế, Ngài đòi hỏi nơi chúng ta một thái độ dứt khoát, không thỏa hiệp, không lừng lơ, không bắt cá hai tay. Bởi vì giữa Thiên Chúa thánh thiện và tội lỗi xấu xa, không thể nào đội trời chung với nhau.

Thế nhưng, trong cuộc sống hằng ngày, nhiều khi chúng ta đã thỏa hiệp với tội lỗi, với những ước muốn riêng tư, mặc dầu những ước muốn riêng tư ấy đi ngược lại với những đòi hỏi của Chúa. Và tệ hại hơn nữa, nhiều khi chúng ta đã đầu hàng tội lỗi, chúng ta làm điều xấu, cho dù chúng ta không muốn.

Chúng ta giống như một người tân tòng khi được dìu xuống nước, cứ nhất định giờ một cánh tay lên, để cánh tay

đó mai một có đi ăn trộm thì không có tội vì đã không thuộc về Chúa.

Thế nhưng, nếu chúng ta nói rằng: Chúng ta dâng cho Chúa tất cả, mà chỉ dùng lại một xó góc nhỏ bé của con tim cho tội lỗi, thì đó là dấu chỉ chắc chắn nhất chứng tỏ chúng ta dâng gì cho Chúa.

32. Đánh đổi

Trong bài Tin Mừng của thánh lễ Chúa nhật tuần trước ta thấy ông Phêrô đã tuyên xưng Chúa Giêsu là Đấng Cứu Thế đến từ Thiên Chúa hằng sống. Mà theo suy nghĩ của người Do thái nói chung và của các Tông đồ nói riêng thì Đấng cứu thế sẽ là Đấng giải phóng dân bằng uy quyền và sức mạnh, bằng quân đội và vũ khí. Do đó, khi Chúa Giêsu loan báo cho các Tông đồ về cuộc khổ nạn và cái chết Người sẽ phải chịu, các ông không thể chấp nhận được.

Ông Phêrô đã kéo Chúa Giêsu ra một nơi và can gián Người: “Thưa Thầy không thể thế được. Thầy chẳng phải chịu như thế đâu”. Nói câu đó, ông Phêrô đã bày tỏ lòng thương mến và lòng tin tưởng nơi Chúa Giêsu. Vì thương mến Chúa Giêsu nên ông không muốn Người phải khổ. Vì tin tưởng Chúa Giêsu nên ông nghĩ rằng không lẽ gì Người đầy quyền năng như thế mà lại phải chịu để cho người ta bắt bớ, hành hạ và giết đi. Nhưng Chúa Giêsu đã khiển trách ông: “Hỡi Satan, hãy lui ra đằng sau Thầy. Con làm có cho Thầy vấp phạm, vì con chẳng hiểu biết những gì thuộc về Thiên Chúa mà chỉ hiểu biết những sự thuộc về loài người thôi”.

Thì ra giữa tư tưởng của Thiên Chúa và tư tưởng của con người có một khoảng cách và khác biệt rất lớn.

* Tư tưởng của con người là muốn mọi sự dễ dãi, tiện nghi, không vất vả. Cứ nhìn vào cuộc sống hôm nay ta sẽ thấy rõ điều ấy.

- Khi coi truyền hình người ta muốn ngồi một chỗ và dùng bộ phận điều khiển từ xa, khỏi mất công đi lại điều chỉnh.

- Nếu ngại nấu ăn thì đã có mì, có cháo ăn liền, có cà phê uống liền khỏi mất công nấu nướng, pha chế.

- Muốn lên lầu cao thì đã có thang máy, không phải leo lên từng bậc vất vả...

Tâm lý thích dễ dãi này tự nó không phải là điều xấu. Trái lại, nó là điều tốt vì nó thúc đẩy những phát minh khoa học để phục vụ đời sống con người. Nhưng điều đáng nói là người ta lại áp dụng tâm lý thích dễ dãi ấy vào chuyện Nước Trời. Người ta cũng muốn mình chiếm được Nước Trời một cách dễ dàng thoải mái như vậy. Càng ít phải cố gắng, ít phải hy sinh bao nhiêu tốt bấy nhiêu. Rút ngắn giờ kinh lễ, giảm thiểu việc ăn chay hãm mình, giữ đạo một cách tối thiểu sao cho khỏi sa hỏa ngục là được.

Với một lẽ lối suy nghĩ và một cách sống như thế, con người không thể hiểu được tại sao Thiên Chúa lại chọn con đường thập giá, con đường đau khổ để cứu độ con người. Tại sao Người không chỉ phán một lời tha tội cho con người có phải dễ dàng hay không?

+ Cho dù con người suy nghĩ thế và muốn thế nhưng Thiên Chúa thì khác. Người vẫn chọn con đường thập giá, chọn những hy sinh, chọn những thống khổ, chọn cái chết để cứu độ con người. Và Người kêu gọi những ai muốn tìm hạnh phúc, tìm niềm vui, tìm sự sống, tìm Nước Trời cũng hãy biết và hãy dám chọn lựa như Người. “Ai muốn theo tôi hãy bỏ mình, vác thập giá mình hằng ngày mà theo tôi”.

Chúa chọn con đường khổ giá không phải vì Người thích đau khổ. Chúa muốn con người từ bỏ bản thân và vác thập giá không phải vì muốn đày đọa con người. Nhưng đau khổ chính là thước đo của lòng yêu mến, bởi vì chỉ khi yêu nhau thật lòng người ta mới dám hy sinh cho nhau, mới dám chịu khó, chịu khổ vì nhau. Điều quan trọng là tình yêu được biểu lộ qua những đau khổ ấy.

Hạnh phúc không bao giờ là một món quà được cho không, biếu không, nhưng phải mua bằng chính những nỗ lực, những hy sinh của mình.

Hạnh phúc Nước Trời là một món quà quý giá nhất và to lớn nhất. Nếu phải mua nó bằng những vất vả hy sinh, bằng những từ bỏ đau đớn thì đó cũng là điều dễ hiểu thôi.

33. Làm điều khó

Năm 1962, học sinh lớp thi tốt nghiệp ở trường Trung học Glen Arbor, Michigan, đã dành tiền để đi tham quan Washington. Số tiền để dành càng nhiều và càng gần đến ngày lên đường đi về thủ đô. Bất thành linh họ biết rằng một người bạn cùng lớp, Duane Richardson, bị mắc chứng bệnh ung thư, việc điều trị bệnh này rất tốn kém. Những bạn trẻ này đã quyết định chuyển giao số tiền chi phí cho cuộc du lịch để giúp thanh toán phí tổn của người bạn học, dẫu rằng làm như thế là họ bỏ mất chuyến đi tham quan.

Lời đồn về hành động của họ lan ra. Thế là họ nhận được rất nhiều tiền giúp đỡ từ nhiều phía, đến nỗi cuối cùng có thể thực hiện được điều ước mơ. Tất cả 33 người, gồm luôn Duane Richardson, đã làm cuộc hành trình về thủ đô nơi họ được vinh dự đặc biệt.

Đó là bằng chứng về điều Chúa Giêsu nói với chúng ta trong bài Tin Mừng hôm nay: “Ai đành mất mạng sống mình vì Thầy, thì sẽ được sự sống”. Thật vậy, những học sinh quảng đại đã không hiến mạng sống cho người bạn của họ, nhưng họ sẵn sàng cho đi phần đời sống họ, một phần rất vui sướng. Họ đã sẵn sàng từ bỏ chính mình, và họ đã được trả lại ngay trong đời sống này.

Là những người tin theo Chúa Kitô, tất cả chúng ta cũng phải từ bỏ mình, phải làm một vài hy sinh. Điều chúng ta từ bỏ để nên người thực sự tin theo Chúa Kitô, có lẽ không đáng loan truyền như hy sinh quảng đại của các học sinh trong câu chuyện trên, nhưng Thiên Chúa sẽ trả công cho mỗi người theo việc họ làm.

Như đến tham dự thánh lễ sáng này, các bạn đã thực hiện một ít cố gắng. Sự ý thức, tích cực tham dự Thánh lễ đòi hỏi một ít cố gắng. Điều đó còn dễ dàng hơn là cầu nguyện trước

khi vào giường ngủ, còn dễ hơn ngồi ăn mà không xin Chúa chúc lành. Thức dậy và đi làm cũng không luôn dễ dàng.

Hàng chục lần mỗi ngày, người mẹ phải quên đi những mệt mỏi và an nhàn và lo lắng cho những người thân yêu trong gia đình. Cha mẹ phải từ bỏ nhiều điều để chu cấp cho sức khỏe và hạnh phúc của con cái. Còn các học sinh lại thường không thích đi học. Đó là Thánh giá nhỏ của các bạn.

Mỗi người chúng ta, ít nhất là thỉnh thoảng cũng phải nỗ lực hơn để làm một vài điều gì khác với những điều phải làm luôn mãi. Đây là thánh giá nhỏ mà Chúa Giêsu nói tới.

Chúa Giêsu đã làm nhiều điều khó. Ngài đã vác nhiều thánh giá nhỏ, trước khi vác thánh giá lớn. Ngài đã cầu xin để Ngài khỏi phải vác lấy nó. Tuy nhiên, Ngài đã cúi mình vâng theo ý Chúa Cha, như chúng ta cầu nguyện trong bài tiền tụng của Kinh nguyện Thánh Thể II: “... để chu toàn thánh ý Cha... Ngài đã giang tay chịu khổ hình trên thánh giá”. Chúa Giêsu không chỉ dạy chúng ta cầu nguyện “ý cha thể hiện”, mà Ngài còn tỏ cho chúng ta biết cách thi hành ý Chúa Cha, không có khó khăn gì.

Chúng ta hãy đem tất cả những thánh giá nhỏ của chúng ta, và cả thánh giá lớn nữa, và bỏ tất cả vào chén Thánh với Máu châu báu của Chúa Giêsu, rồi tất cả chúng ta linh mục và giáo dân, dâng chúng cho Thiên Chúa làm của lễ cao cả nhất. Chúa Giêsu xin chúng ta vác lấy thánh giá của mình, thực hành một vài hy sinh như các bạn trẻ học sinh trong câu chuyện. Chắc chắn Ngài sẽ giúp các bạn vác thánh giá đó, các bạn hãy cố gắng lên. Xin Chúa chúc lành cho các bạn.

34. Phải từ bỏ mình

Bài Phúc âm mà chúng ta vừa nghe trong Chúa Nhật XXII Thường Niên năm A hôm nay tiếp tục đoạn Phúc âm theo thánh Matthêu mà chúng ta đã chia sẻ với nhau trong Chúa Nhật tuần trước. Sau khi hỏi các tông đồ: "Người ta bảo Con Người là ai?", và Chúa Giêsu hỏi chính các tông đồ; "Phần các con, các con bảo Thầy là ai?", Phêrô đại diện cho các tông đồ tuyên xưng đức tin: "Thầy là Đức Kitô Con Thiên Chúa hằng sống".

Từ sau lời tuyên xưng này, Chúa Giêsu bắt đầu mạc khải cho các tông đồ biết rõ hơn về vận mạng cuối cùng của Ngài, đó là con đường khổ nạn mà Ngài sẽ phải thực hiện lại Giêrusalem. Lúc đó Phêrô lại can ngăn Chúa: "Lạy Thầy, không thể được, không phải như vậy đâu. Nhưng Chúa Giêsu quả trách Phêrô và tiếp tục mạc khải về những điều kiện để theo Chúa: "Nếu ai muốn theo Thầy thì hãy từ bỏ mình đi, vác Thập giá rồi hãy theo Thầy. Vì chung, ai muốn cứu mạng sống mình thì sẽ mất và ai đánh mất sự sống mình vì Thầy thì sẽ được sống đời đời. Nếu ai được lời tái cả thế gian mà mất linh hồn thì được ích gì!".

Chúa Nhật tuần trước chúng ta đã cùng nhau chia sẻ về cuộc đời của người Kitô, và chúng ta đã nói nơi người Kitô có hai con người: Một con người tuyên xưng đức tin vào Chúa, tức là một con người chấp nhận cộng tác với ơn thánh của Chúa để rồi có thể tuyên xưng đức tin, giữ vững đức tin của mình. Và con người thứ hai là con người cũ, con người có những khuynh hướng nghiêng chiều về tội lỗi và về các đam mê xấu xa. Con người cũ đó cần phải thanh tẩy để mỗi ngày con người mới được trở nên mạnh mẽ hơn.

Hôm nay chúng ta tiếp tục chia sẻ về đề tài này, về đời sống của người Kitô hữu theo chân Chúa. Xin được kể ra một câu chuyện vui như sau:

Một hôm, đạo sĩ Makia đưa anh Intyra đến một toà nhà rộng lớn, nơi đó mỗi vị thần được dành một căn phòng riêng. Căn phòng dùng chân đầu tiên là của vị thần Maida, bấy giờ đạo sĩ Makia giới thiệu với Intyra: Đây là vị thần đã hứa sẽ cất hết mọi sự đau khổ khỏi thế giới con người, nhưng Intyra tắc đầu và xin được sang căn phòng khác. Trước vị thần thứ hai, đạo sĩ Makia giới thiệu thêm: Đây là nữ thần Jupia có bí quyết giúp con người tránh được đau khổ, nhưng Intyra ra hiệu cho đạo sĩ cùng đi nơi khác. Cuối cùng hai người đến trước một vị đang bị treo trên Thập tự như thế này và đạo sĩ chậm rãi trả lời: "Đây là Chúa Giêsu Kitô của những người Kitô". Với chút xúc động lộ trên gương mặt, anh Intyra xin đạo sĩ chỉ thêm để có thể làm môn đệ của người bị treo trên Thập tự. Đạo sĩ Makia ngạc nhiên hỏi: "Này anh, anh làm tôi thất vọng, hai vị thần anh gặp lúc đầu, một thì cất hết sự đau khổ, còn một thì đề nghị tránh khỏi đau khổ, nhưng anh lại không thích người nào cả. Thế nhưng lại sao giờ đây anh lại thích và muốn làm môn đệ của một vị chịu chết cách nhục nhã trên Thập tự như vậy?"

Anh Intyra giải thích cho đạo sĩ Makia: Hứa làm mất đi sự đau khổ trên trần gian này là lời hứa suông, người ta không thể cất đi được những đau khổ trên trần gian này, và dạy con người tránh sự đau khổ là dạy con người sống khiếm hèn tránh né, thì người ta cũng chẳng thể nào tránh né khỏi đau khổ. Vì tránh được sự đau khổ này thì sự đau khổ khác cũng sẽ tới.

Tuy nhiên, nhìn vào vị Chúa của người Kitô chấp nhận đau khổ vì người Kitô trên Thập giá như vậy, con người được mời gọi hiểu ý nghĩa của đau khổ và chấp nhận nó. Hơn nữa, một khi hiểu và chấp nhận mâu nhiệm đau khổ, thì niềm vui và an hoà có thể trở sinh trên trái đất này. Đó là lý do tôi cảm thấy lại sao bị thu hút bởi Đấng chịu chết trên Thập giá và

muôn làm môn đệ của Ngài. Vậy xin đạo sĩ hãy đưa tôi đến nơi mà người Kitô sống để được trở thành người Kitô.

Chúa Giêsu Kitô mà chúng ta chấp nhận theo làm môn đệ, Ngài không hứa cho chúng ta được danh vọng, giàu sang, nhưng Ngài mời gọi chúng ta: "Nếu ai muốn theo Ta thì hãy từ bỏ mình đi, vác Thập giá hằng ngày mà theo Ta. Ai cứu mạng sống mình thì sẽ mất, còn ai đánh mất sự sống mình vì Thầy thì sẽ được sống muôn đời".

Đây là một sự thật hết sức tốt đẹp mà có thể nhiều người hay mỗi người trong chúng ta thường tập đi tập lại nơi chính mình. Nhưng nếu chỉ tập đi tập lại ngoài môi miệng mà thôi thì không sinh ích lợi gì, chúng ta cần phải sống và thực hành những chân lý ấy

Câu chuyện về anh Intyra và nhà đạo sĩ Makia còn một đoạn kết thúc nữa, đó là lúc đạo sĩ Makia hướng dẫn anh Intyra đến nhà thờ những người Công giáo để xin lãnh Bí tích Rửa tội. Khi bước vào làng của người Công giáo thì hai người chỉ nhìn thấy những cảnh không tốt đẹp. Đây thì có nhóm những người đang cãi lộn với nhau nơi khác thì giống như sắp giết nhau, nơi công cộng thì vang lên những lời nói tục tằn vô lễ Intyra hỏi nhà đạo sĩ: "Đây là đâu vậy?" Đạo sĩ Makia trả lời: "Đây là làng của người Công giáo". Vừa nghe qua những lời này, Intyra thúc giục nhà đạo sĩ: Chúng ta hãy đi nơi khác, tôi mộ mến vào Đấng chịu đóng đinh trên Thập giá, nhưng tôi không muốn trở thành người Kitô nữa.

Nếu chúng ta chỉ nói: "Lạy Chúa, Lạy Chúa" ngoài môi miệng mà không sống thực hành trong đời sống của mình, có thể chúng ta sẽ rơi vào trường hợp như đã xảy ra trong câu chuyện vui trên. Chúng ta nói mình sẵn sàng theo Chúa, chấp nhận làm môn đệ của Ngài, chấp nhận những hy sinh, chấp nhận đi trên con đường Thập giá, nhưng trong đời sống chúng ta có thực hành điều này hay không?

Xin Chúa giúp chúng ta được thực sự sống những gì mỗi người chúng ta tin, thực hành những gì chúng ta nói, không phải để khoe khoang, nhưng để góp phần của mình làm tốt cho xã hội chúng ta đang sống, góp phần giúp anh chị em xung quanh đến với Chúa và chính chúng ta là người đầu tiên phải đi trên con đường này để đến với Chúa trước tiên, thì mới có thể hy vọng giúp anh chị em đến với Chúa được. Xin Chúa gìn giữ tất cả chúng ta trong đức tin mà giờ đây chúng ta cùng nhau tuyên xưng qua kinh Tin Kính.

35. Theo Chúa, chúng ta tìm và mong đợi điều gì?

(Suy niệm của Lm. Giuse Đỗ Đức Trí)

Người ta tìm thấy lá thư của một người tù Do Thái tại trại giam Auschwitz. Lá thư viết bằng máu, được nhét trong một lọ thủy tinh. Lá thư có nội dung như sau: Tôi là một người Do Thái, tôi tin vào Thiên Chúa của tôi, tôi yêu chuộng lề luật của Ngài. Làm người Do Thái thì khổ lắm vì đã nhiều lần bị Thiên Chúa của mình hành hạ gần như đến chết mới thôi. Thế nhưng, tôi vẫn tin và vẫn yêu mến Thiên Chúa của tôi. Tôi thượng tôn lề luật của Ngài, dù có những lúc Ngài đánh tôi, hắt hủi tôi, nhưng tôi vẫn tin vào lề luật của Ngài, dù như có những lúc Ngài làm mọi cách để tôi từ bỏ Ngài, từ bỏ lề luật đáng kính của Ngài, nhưng tôi vẫn yêu Ngài, vẫn theo Ngài cho dù Ngài có bỏ tôi đi nữa....

Thưa quý OBACE, đọc tâm sự trong lá thư trên của một người tù Do Thái đang cận kề với cái chết trong trại tập trung kinh khủng nhất của nhân loại, mà ông vẫn thể hiện lòng tin và sự trung thành với Thiên Chúa và lề luật của Ngài như thế, quả là điều xúc động và đáng để chúng ta suy nghĩ. Ngày nay, nhiều người trong chúng ta bị giăng co khi tin Chúa, theo Chúa. Nhiều người nghĩ rằng tin Chúa, theo Chúa là tìm kiếm một chỗ dựa tinh thần, một cuộc sống thoải mái, dễ dãi, hoặc nhìn Thiên Chúa không khác gì một người thủ kho hoặc người bảo vệ để canh gác và là người giải quyết những khó khăn khi cần, mà quên mất đòi hỏi của Chúa khi tin và theo Ngài. Theo Chúa, chúng ta tìm và mong đợi điều gì? Chúa đòi chúng ta điều gì?

Tâm sự của Giêrêmia trong bài đọc một cho thấy ông đã bị cuốn hút, bị khuất phục bởi Thiên Chúa và bước đi theo sự dẫn dắt của Ngài. Tuy nhiên, ông cho thấy, theo Chúa không phải là điều dễ dàng. Có thể nói rằng, trong tất cả các ngôn sứ, Giêrêmia là một trong những người khổ sở nhất: Suốt

ngày con đã nên trò cười cho thiên hạ nhạo báng. Vì Lời của Chúa mà con đây bị xỉ nhục và chế giễu suốt ngày. Có những lúc, vị tiên tri cảm thấy chán nản vì sứ vụ của mình và muốn bỏ cuộc: Tôi tự nhủ là tôi sẽ không nghĩ đến Người nữa, cũng chẳng nhân danh Người mà nói nữa. Thế nhưng, Lời Ngài cứ như ngọn lửa cháy bùng trong tim, âm ỉ trong xương cốt khiến con phải hao mòn. Tâm sự của Giêremia có lẽ cũng là tâm trạng của nhiều người trong chúng ta khi thấy mình tin Chúa, theo Chúa, giữ lề luật của Chúa mà dường như chỉ thấy gặp toàn điều xui xẻo; có khi còn rơi vào cảnh tù đày, bị hắt hủi, bị đề phòng hoặc rơi vào chán nản, thất vọng.

Tin Mừng cho thấy, Chúa Giêsu đến là để đem lại niềm vui, hân hoan và hy vọng cho cuộc sống này như khi Ngài hóa bánh ra nhiều, hoặc hóa nước thành rượu ngon, chữa lành người què khiến cho dân chúng vui mừng. Tuy nhiên, Chúa Giêsu không hề hứa hẹn, bảo đảm cho ai một cuộc sống dễ dãi, thoải mái ở đời này; trái lại, Chúa luôn đòi hỏi mọi người tin theo Chúa phải chấp nhận một sự từ bỏ dứt khoát để đạt được hạnh phúc và niềm vui Nước Trời. Điều này không hề dễ dàng để chấp nhận, ngay đến Phêrô cũng đã không muốn chấp nhận điều đó.

Câu chuyện trong Tin Mừng cho thấy, sau khi Phêrô tuyên xưng đức tin vào Chúa Giêsu: Thầy là Đức Kitô, Con Thiên Chúa hằng sống và ông đã được Đức Giêsu khen trước mặt mọi người. Phêrô nghĩ rằng, ông đang đi trên con đường thánh thang, chỉ cần tuyên xưng như thế là đủ mà không cần phải làm thêm việc gì nữa. Thế nhưng, Chúa Giêsu cho thấy việc tuyên xưng của Phêrô chỉ là khởi đầu của một cuộc hành trình theo Chúa cách quyết liệt, đó là phải cùng Ngài đi lên Giêrusalem, chịu đau khổ do các kỳ mục gây ra, bị giết chết và ngày thứ ba sẽ sống lại. Chính vì thấy không được như mong đợi, Phêrô đã muốn can ngăn Chúa, hay đúng hơn, ông

muôn dắt Chúa đi theo suy nghĩ, con đường của ông và ước vọng của ông. Cho đến lúc này, Phêrô và các tông đồ vẫn nuôi một hy vọng hết sức trần thế, đó là nếu Thầy của các ông thành công thì chắc chắn các ông sẽ được chia sẻ quyền lực, danh vọng. Đi theo Thầy, các tông đồ muốn tìm vinh quang trần thế hơn là tìm chính Chúa. Vì thế, Phêrô đã đứng ra can ngăn Chúa, ông còn nhân danh Thiên Chúa để ngăn cản Thầy của mình: Xin Thiên Chúa thương đừng để Thầy gặp phải chuyện ấy.

Lần này, Chúa hết sức nặng lời với Phêrô khi mắng ông: Satan, hãy lui ra đằng sau Thầy, anh cản lối Thầy, vì tư tưởng của anh không phải là tư tưởng của Thiên Chúa. Vì muốn một cuộc sống vinh hoa của thế gian, nên Phêrô không muốn nghe nói về đau khổ; vì muốn cuộc sống dễ dãi, Phêrô không muốn thập giá. Hơn nữa, vì không muốn theo ý Chúa nên Phêrô muốn Chúa theo ý mình, đáp ứng cho mình. Thấy được tư tưởng của Phêrô như thế, Chúa đã không ngần ngại gọi ông là satan, là kẻ cản đường. Lời trách mắng này muốn Phêrô tỉnh ngộ và trở về đúng với vị trí của mình là môn đệ của Chúa: Hãy lui ra đằng sau Thầy. Vì ông không thể cho mình là người dẫn đường cho Chúa, mà trái lại, Chúa mới là người dẫn đường, là người đi trước và bất cứ ai muốn làm môn đệ của Chúa, thì phải đi sau Ngài và đi theo con đường ấy.

Con đường mà Chúa Giêsu muốn là con đường: từ bỏ chính mình, vác thập giá mình mà theo Chúa. Đây chính là điều kiện bắt buộc cho tất cả những ai muốn theo Chúa. Chúa luôn để mở cho sự tự do của con người: Ai muốn theo tôi thì hãy từ bỏ mình và vác thập giá mình mà theo. Khi đã muốn, đã quyết định, thì phải chấp nhận hai bước quan trọng, đó là từ bỏ chính mình và kế đó là vác thập giá của mình và bước theo. Chúa không ép buộc bất cứ ai, Ngài hoàn toàn tôn trọng

tự do và chọn lựa của con người, ai muốn thì chọn và khi đã chọn thì chấp nhận tất cả những điều kiện kèm theo. Chúa cũng cho thấy những thử thách mà người theo Chúa gặp phải, đó là chịu thiệt thòi, mất mát ở đời này thì sẽ được hạnh phúc đầy tràn đời sau. Trái lại, nếu chỉ lo tìm kiếm vật chất đời này, tìm kiếm lợi lộc trần gian, thì sẽ đánh mất hạnh phúc Nước Trời.

Từ bỏ chính mình là từ bỏ những gì? Thừa, đó là từ bỏ bản thân, là cái tôi ích kỷ nhỏ nhen, là những dục vọng ham muốn, là những tham lam lợi lộc, là những bon chen thiệt hơn, là sự tự ái, tự cao.... Kinh nghiệm cho thấy, có những người có thể làm được nhiều việc to lớn, nổi danh nổi tiếng, nhưng lại không thể vượt qua được bản thân mình, không thể làm chủ được con người của mình, hay đúng hơn không từ bỏ được chính bản thân. Cái tôi hay còn gọi là bản thân mình là thứ virus ở sâu trong mỗi con người. Nó như một thứ nội thù nằm bên trong mỗi người. Một khi chúng ta không thắng nó, không từ bỏ được nó thì sẽ bị nó làm chủ và biến chúng ta thành nô lệ, và chúng ta không thể nhẹ nhàng để bước theo Chúa Giêsu được.

Vác thập giá mình hằng ngày là vac những gì? Chúa không đòi chúng ta phải vac thập giá của Chúa. Chúa cũng không buộc chúng ta phải vac thập giá cho anh em, nhưng Chúa muốn chúng ta vac thập giá của chính mình. Thập giá của ai, vừa vai người ấy. Thập giá của chính mình chính là những bồn phạt thường ngày của mỗi người, là sự khiêm khuyết cùng với sự bất toàn, bất túc của con người. Thập giá của mình là những hoàn cảnh hiện tại của bản thân, của gia đình. Đó có thể là cái khổ của sự sung túc, bệnh tật, nghèo khó, hoặc là những trách nhiệm làm ông bà, cha mẹ, vợ chồng, con cháu cùng với khó khăn vất vả, mồ hôi nước mắt. Khi chúng ta đón nhận thập giá ấy với lòng yêu mến và vui

về bước theo Đức Kitô thì chúng ta mới có thể trở thành môn đệ của Ngài.

Thưa quý OBACE, theo Đức Kitô luôn là một đòi hỏi và là một thách thức. Là đòi hỏi vì con đường này chắc chắn sẽ là con đường hẹp, đòi hỏi phải hy sinh, phải từ bỏ, chứ không phải là con đường dễ dãi, thoải mái. Theo Chúa là phải dám chấp nhận bước vào con đường của Chúa, không thể đi đường ngang hay đi tắt đón đầu, mà là một hành trình cố gắng bước đi từng ngày, theo sát Đức Kitô từng bước, nên giống Đức Kitô, sau cùng là chịu đóng đinh cùng với Đức Kitô. Theo Chúa luôn là một thách thức, vì không phải bất cứ ai cũng có thể bước theo, mà phải là những người được Chúa tuyển chọn, những người đặt niềm tin vào Chúa, cùng với sự cố gắng, quyết tâm vượt lên chính mình, làm chủ bản thân cùng những dục vọng trong con người của mình. Là một thách thức, vì khi theo Chúa, có nghĩa là bước vào một cuộc chiến đấu liên tục, đương đầu với ma quỷ dục vọng, thế gian là những kẻ thù khi ẩn khi hiện, là kẻ thù giấu mặt nguy hiểm.

Là những người được chọn để trở nên môn đệ Chúa Kitô, chúng ta không tìm kiếm lợi lộc của thế gian này làm gia nghiệp, mà là tìm Đức Kitô làm gia nghiệp, là hạnh phúc đời đời. Vì thế, chúng ta không thể tránh né thập giá, cũng không thể từ chối con đường của Đức Kitô. Chúa đang muốn các linh mục tu sĩ vác thập giá của bản thân và đi qua con đường tu trì tận hiến, tuân giữ những lời khuyên Phúc âm để bước theo Chúa. Chúa đang muốn các tín hữu khác đi qua con đường gia đình, tuân giữ giới răn lề luật của Chúa, bước theo Chúa. Vì thế, mỗi chúng ta đừng chần chừ, cũng đừng đứng đắn đo, mà hãy vui vẻ đón nhận hoàn cảnh và cuộc sống hiện tại của mình, chu toàn thật tốt đẹp nhiệm vụ là linh mục tu sĩ, là cha mẹ vợ chồng, con cháu, cùng nhau bước theo lời mời

gọi của Đức Kitô. Chúng ta sẽ tìm được niềm vui, và hạnh phúc cùng với sự sống đời đời Chúa ban tặng cho những ai đi trọn con đường Chúa muốn. Amen.

36. Sống màu nhiệm Thánh giá

“Ai muốn theo Ta...”

Phúc Âm Thánh Matthêu mô tả diễn tiến cuộc đời của Chúa và đoạn đường ở Cêsarê Philipphê là một khúc quanh lịch sử. Chúa đi về phí cực bắc xa thành Giêrusalem “hay giết các Tiên tri”. Bỗng dưng Ngài quyết định quay trở lại. Ngài tỏ ra cho các môn đệ biết rằng “Người phải đi Giêrusalem, phải chịu nhiều đau khổ bởi các kỳ hào, luật sĩ và thượng tế, sẽ bị giết và ngày thứ ba thì sống lại”.

Mấy lúc gần đây, lời Tiên tri về “người tôi tớ đau khổ” hay phảng phất trong trí khôn Ngài, trong khi các môn đệ không hay biết gì cả. Ngài quyết định bày tỏ rõ ràng những gì sắp xảy ra. Đối với Ngài, việc phải đến sẽ đến, vì đó là Thiên Ý Chúa Cha và Ngài là “tôi tớ”, là Con sẽ thực hiện tất cả.

Nhưng khi ngài vừa tiết lộ tất cả những sự thật thì Phêrô, con người vừa được đặt làm nền tảng Giáo Hội và được trao chìa khóa Nước Trời đã đứng lên phản đối. Ông kéo Thầy ra một nơi để can gián: “Lạy Thầy, không thể thế được”. Chúa Giêsu phản ứng lại mạnh mẽ: “Hỡi Satan, hãy lùi ra đằng sau, con làm cớ cho Thầy vấp phạm”. Lần này, chính “xác thịt và máu huyết” đã soi sáng cho Thánh Phêrô. Phêrô không hiểu nổi mối tương quan mật thiết giữa Cha và Con, giữa ý muốn Cha và Con. Ngày xưa, nguyên tổ nhân loại đã nói lên hai chữ “bất tuân”, ngày nay con Thiên Chúa đáp lại bằng hai chữ “xin vâng”, cho dầu phải đau khổ tột độ, cho dầu phải chết để cứu vãn nhân loại.

Đây là lần đầu tiên Chúa loan báo cuộc tử nạn của Ngài.

Cũng trong giọng tư tưởng đó, Chúa Giêsu, theo Thánh Matthêu đã nói lên luật hy sinh cho những ai muốn làm môn đệ, gồm 3 điểm: Từ bỏ mình, vác Thập giá, và theo Chúa. Ba điểm đó, tuy là ba nhưng cũng chỉ là một: theo Chúa trên con

đường khổ giá. Chúa lấy sự nhẫn nại đu khổ như một điều kiện để theo Ngài, làm đồ đệ Ngài. Ngài long trọng tuyên bố: “Ai muốn theo Ta thì hãy bỏ mình, vác Thập giá mà theo Ta” (Mt 16,24).

Chúa phán cùng các Tông đồ: “Này, chúng ta lên Giêrusalem”. Chúa không nói: Thầy lên Giêrusalem, mà chúng ta cùng lên, nghĩa là Thầy, cả các môn đệ, Chúa và chúng ta. Vì thế mà Thánh Phaolô cũng nói: “Tôi phải hoàn tất trong thân xác những gì thiếu sót trong cuộc thương khó của Chúa Kitô” (Col 1,24)

Tại Lộ Đức, hàng năm có cuộc hành hương của nhóm “Tự nguyện chịu đau khổ” do Đức Cha Novarese sáng lập. Họ đặt dưới chân Đức Mẹ những bó hoa đỏ để nói lên ý chí muốn thông phần vào cuộc tử nạn của Chúa. Và phép lạ lớn lao hơn cả mà Đức Mẹ đã làm cho bệnh nhân, không phải là 64 phép lạ được công nhận trong số 6.000 được ghi lại, mà là việc Đức Mẹ ban cho họ biết vui lòng lãnh nhận Thánh giá.

Văn hào Mauriac nói: “Chúa Giêsu không đến để xóa bỏ đau khổ, nhưng Ngài đã đến để cùng hiện diện với người đau khổ”.

Lạy Chúa, xin cho con biết sống màu nhiệm Thánh giá.

37. Tiền của

(Suy niệm của Lm. Giacôbê Phạm Văn Phượng)

Năm 1923, bảy nhà kinh doanh cỡ lớn đã gặp nhau ở một khách sạn của một nhà hàng tại một thành phố ở miền tây nước Mỹ. Họ trao đổi cho nhau những kinh nghiệm về kinh doanh, và dường như họ nói đến một câu châm ngôn: "Có tiền mua tiên cũng được". Nhưng 20 năm sau, điều gì đã xảy ra đến cho bảy nhà kinh doanh giàu có này? Người thứ nhất là giám đốc một trong bảy công ty sắt lớn nhất tại Mỹ đã chết vì bị phá sản. Trong những năm cuối đời, ông đã sống nhờ vào đồng tiền vay của người khác. Người thứ hai là giám đốc một công ty chuyên sản xuất vật dụng trong nhà, phải bỏ nước ra đi và chết tha phương cầu thực. Người thứ ba là giám đốc một hãng gas lớn, cũng đã bị phá sản và trở thành một nhân viên quèn. Người thứ tư là giám đốc hãng xuất nhập cảng, cũng chết ở nước ngoài, không một đồng xu dính túi. Người thứ năm là giám đốc một phòng hối đoái lớn tại Niu-Giôóc, vừa bình phục sau một thời gian dưỡng bệnh trong một nhà thương điên. Người thứ sáu là một nhân vật cao cấp trong chính phủ, vừa ra tù trong một vụ dính líu về tội phạm tham nhũng mang tai tiếng. Người cuối cùng trong danh sách bảy nhà kinh doanh thành công nhất của Hoa Kỳ trong thập niên hai mươi, cũng tự kết liễu cuộc sống của mình.

Bức tranh trên đây không hẳn là số phận tất yếu cho sự giàu có nhất. Có biết bao người giàu có đã có một cuộc sống an lành, hạnh phúc. Tiền bạc, của cải tự nó không là gì cả. Ai trong chúng ta cũng cần phải có tiền bạc để sống xứng đáng với cuộc sống của mình. Sự túng thiếu, bần cùng là một sự dữ mà Thiên Chúa không muốn con cái Ngài phải vướng mắc vào. Tuy nhiên, tiền bạc của cải vẫn luôn là con dao hai lưỡi. Nếu được sử dụng như một phương tiện, tiền của sẽ giúp cho chúng ta sống đúng với phẩm giá của mình hơn, trái lại, khi

chúng ta chạy theo tiền của như một cứu cánh cho cuộc đời, nghĩa là chúng ta tôn thờ nó như thần tượng mà quên đi những giá trị khác trong cuộc sống, một lúc nào đó, sự phá sản về vật chất cũng như tinh thần là điều tất yếu.

Trong bài Tin Mừng hôm nay, Chúa Giêsu nhắc nhở: "Nếu người nào được cả thế giới mà phải thiệt mất mạng sống, thì nào có lợi gì?", hoặc "Được tất cả mọi sự mà mất linh hồn thì ích gì?". Qua những lời trên, Chúa muốn kéo chúng ta cho cuộc sống mai hậu, hãy đầu tư tất cả cho cuộc sống vĩnh cửu, hãy hướng tất cả mọi sự vào nước trời mai sau. Tóm lại, hãy dùng tiền của và cư xử thế nào để không những ích lợi cho đời sống hiện tại mà cho cả linh hồn và cuộc sống mai sau nữa.

Đối với sự vật, người ta có thể nhìn bằng hai cách khác nhau: người giàu có thường tham lam, muốn thu tích cho thật nhiều tiền của, vì lòng tham của họ không bao giờ được thỏa mãn. Thu tích cho nhiều mà lòng vẫn không toại nguyện, bởi vì họ không còn khả năng nhận thức giá trị đích thực của đồng tiền, của sự vật nữa. Trái lại, người nghèo mà có tâm hồn thanh thoát, không ham hố tiền của, sẽ nhìn thấy giá trị đích thực của mọi sự trên đời. Dưới mắt họ, tất cả đều có giá trị, nhưng chỉ là một giá trị tương đối. Tất cả phải đặt vào một trật tự hợp lý trong tương quan với con người.

Tiền của là để phục vụ con người, để giúp con người sống và chu toàn sứ mệnh được trao phó trong hoàn cảnh mà Thiên Chúa đặt họ vào. Nhưng một khi tôn sùng tiền của, con người sẽ phá hủy giá trị và ý nghĩa của chúng, đồng thời đánh mất giá trị của chính bản thân và ý nghĩa cuộc đời mình. Thực vậy, vì tiền bạc, người ta có thể chà đạp phẩm giá của mình cũng như của người khác; vì tiền bạc, người ta có thể chối bỏ cả niềm tin. Đó là nguy cơ mà bất cứ ai cũng có thể rơi vào.

Vì thế, chúng ta cần sáng suốt để thấy được bậc thang giá trị của tiền của trong cuộc sống. Chúng ta cần can đảm để trong khi mưu tìm tiền bạc, của cải vật chất, chúng ta có đủ nghị lực khước từ mọi hành động bất chính, mọi thỏa hiệp với lừa đảo, gian trá. Chúng ta cần quảng đại để biết mở rộng cõi lòng và đôi tay mà chia sẻ, san sẻ cho những người anh em túng nghèo khốn khổ hơn.

"Được lợi cả thế giới mà thiệt mất linh hồn thì ích gì?". Chúng ta phải luôn nhắc nhở mình điều đó: không bao giờ được quên mối tương quan giữa của cải vật chất và đời sống tinh thần, không bao giờ được quên mối tương quan giữa cuộc sống đời này và đời sau: sẵn sàng hy sinh của cải vật chất để bảo đảm linh hồn chứ không bao giờ hành động ngược lại: sẵn sàng hy sinh đời này chứ không bao giờ để mất đời sau. Chúng ta cần lợi dụng từng giây phút, cần hoàn tất từng công việc, dù nhỏ mọn đến đâu, để làm giàu cho cuộc sống, để làm cho đời mình có được giá trị vĩnh cửu. Chúa không cấm chúng ta làm giàu, không cấm chúng ta có nhiều tiền bạc, của cải. Nhưng Chúa dạy chúng ta đừng chỉ lo làm giàu trước mặt người đời mà thôi nhưng còn phải lo làm giàu trước mặt Thiên Chúa nữa, bằng một cuộc sống siêu thoát và thánh thiện, bằng một cuộc sống quảng đại, rộng tay chia sẻ và phục vụ. Đó là cách đầu tư bảo đảm cho gia nghiệp đời mình mai sau.

38. Thập giá: Con đường chúng ta đi

(Suy niệm của Lm. Giuse Nguyễn Văn Nghĩa)

Mãi mãi thập giá vẫn là một chướng ngại khó vượt qua. Ngay đến cả Đức Kitô, Con Thiên Chúa làm người, cũng đã vất vả ướt đẫm mồ hôi pha lẫn máu mới can đảm đón nhận thập giá, cho dù trước đó không dưới ba lần chính Người đã tiên báo, nghĩa là đã tiên liệu và đã có sự chuẩn bị. Thế mà lời khẳng định của Người, một lời khẳng định không thể làm giảm khinh bằng bất cứ lối giải thích nào, đó là: “Ai muốn đi theo Ta, phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mình mà theo” (Mt 16,-,24).

“Thiên Chúa là Đấng Toàn Thiện và Hạnh Phúc khôn lường. Theo ý định nhân hậu, Người đã tự ý tạo dựng con người, để họ được thông phần sự sống vĩnh phúc”. Giáo lý Hội Thánh Công giáo mở đầu bằng chân lý này và cũng là câu trả lời cho vấn nạn muôn thưở rằng ta sống ở đời này để làm gì. Kitô hữu vốn nằm lòng câu giáo lý của một thời: Ta sống ở đời này để nhận biết, thờ phượng, kính mến Đức Chúa Trời là Cha chúng ta và yêu thương mọi người như anh em, cùng nhau xây dựng một xã hội tốt đẹp cho ngày sau được hạnh phúc đời đời. Như thế hạnh phúc đời đời hay sự sống vĩnh phúc chính là mục đích tối hậu của đời người. Khi sinh thời, để trả lời cho một chàng thanh niên đạo hạnh vốn đã giữ các giới răn từ thưở bé, muốn có sự sống đời đời, thì Chúa Giêsu nói rằng hãy về bán tất cả của cải, phân phát cho kẻ khó, rồi đến mà theo Người. (x. Mt 19,16-22). Thế thì ta có thể khẳng định rằng theo Chúa Kitô là cách thế để có hạnh phúc vĩnh cửu. Hay nói ngược lại, muốn có hạnh phúc vĩnh cửu là phải theo Chúa Kitô. Và muốn theo Chúa Kitô là phải vác thập giá mình.

Theo Chúa Kitô là theo Con Đường Sự Thật, Sự Sống, và Tình Yêu. Nguyên chỉ với những thiện hảo chóng qua đời

này cũng đòi hỏi phải trả giá. Tomas Edison, ông tổ phát minh bóng đèn điện đã khẳng định một tất yếu của cuộc sống: một lần thành công là kết quả của chín mươi chín lần thất bại. Để trung thành với sự thật và công bố sự thật, ngôn sứ Giêrêmia đã phải hứng chịu bao truân chuyên, khôn khó, và có khi, tưởng như sẽ bị mạng vong. Số phận các sứ ngôn khác và những người công chính cũng chẳng hơn gì (x. Mt 23,29-32). Để làm phát triển sự sống với hoa trái tốt xinh thì trước đó hạt giống phải chịu cảnh thối rữa đi (x. Ga 12,24). Để thực sự là yêu trong sự phục vụ người mình yêu đến cùng thì tất yếu phải bỏ mình, hiến dâng mạng sống mình vì người mình yêu (x. Ga 15,13). Những gì phải trả ở trên, đó chính là thập giá mà Chúa Kitô muốn đề cập.

Tuy nhiên, chúng ta cần ý thức rằng thập giá không phải là đối tượng ta muốn cách trực tiếp. Đã nói đến thập giá là nói đến một sự dữ. Không ai được quyền và được phép tự mình trực tiếp tìm kiếm sự dữ. Thế thì chúng ta phải hiểu sao đây về việc phải vác thập giá ? Không lẽ Chúa Kitô lại muốn chúng ta phải chịu khổ ? Dĩ nhiên không ai dám to gan khẳng định điều này. Thập giá là một mâu nhiệm mà ta chỉ có thể hiểu được phần nào khi quy chiếu về thập giá của Chúa Kitô.

Lật giở các trang Tin Mừng, chúng ta cần chân nhận sự thật này: Chúa Kitô không bao giờ trực tiếp kiếm tìm thập giá. Điều mà Người luôn kiếm tìm đó là thánh ý Chúa Cha. Ngay phút giây nhập thể vào đời, tác giả thư Do Thái đã cảm nhận tâm ý của Ngôi Lời: “Hy sinh và lễ vật thì Chúa chẳng ưng, này con xin đến để thực thi ý Chúa” (Dt 10,5). Lễ vật hy sinh thì Chúa Cha không muốn và Chúa Cha cũng chẳng thích gì khi Con mình phải đổ máu. Điều Chúa Cha muốn là Chúa Con nhập thể, tìm cách bày tỏ cho nhân loại thấy tình yêu bao la vô bờ và hoàn toàn nhưng không của Người.

Thập giá chính là đối tượng trực tiếp mà giới lãnh đạo Do Thái giáo thời bấy giờ kiếm tìm để đặt trên vai người mà họ cho là “phản động”, xách động quần chúng đi ngược với tập truyền tiên tổ, dám phạm thượng, tự cho mình ngang hàng với Thiên Chúa duy nhất... “Chẳng thà một người chết cho toàn dân được nhờ” (Ga 11,50), và bên cạnh đó, vị thế và quyền lợi của những bậc vị vọng như tư tế, biệt phái, luật sĩ cũng khỏi bị lung lay và sút mẻ.

Thế mà Chúa Kitô vẫn không ngần ngại lên Giêrusalem để đón nhận khổ hình thập giá, không phải vì chính thập giá nhưng là để vâng phục Chúa Cha tìm cách bày tỏ cho nhân gian thấy tình yêu của Thiên Chúa, một tình yêu vô điều kiện và đến cùng. Cho dù các người có đặt thập giá trên vai ta, cho dù các người có đâm thủng trái tim ta, cho dù các người có giết chết ta cách nhục nhã, thì ta vẫn không hề bỏ các người mà còn đứng về phái các người để cầu bầu cho các người (x.Lc 23,34). Chúa Kitô đón nhận thập giá không phải vì thập giá mà là để mình chứng rằng không có gì có thể ngăn cản được việc Người yêu thương chúng ta (x.Rm 8,38-39).

Như thế thập giá không phải là đích đến, mà chỉ là một cái giá cần phải trả, một thách đố cần vượt qua của hành trình yêu thương. Khi ngăn cản Chúa Giêsu dừng lên Giêrusalem, thực ra Phêrô có ý tốt với Thầy. Thế nhưng, ông đã bị Chúa Giêsu quở trách nặng lời. Tưởng rằng Phêrô bị quở trách nhưng không phải ông mà chính là Satan bị quở trách. Satan lợi dụng ý tốt của Phêrô để cám dỗ Chúa Giêsu. Ma quỷ thật lắm tình ranh. Chúng sử dụng cả những điều thiện hảo thường tình để cám dỗ ta đứng lại và không đạt đến sự thiện hảo cuối cùng.

Dẫu biết rằng chẳng có một sự thiện hảo nào mà không đòi phải trả giá nghĩa là đòi phải có sự nỗ lực, gắng công. Thế nhưng thập giá vẫn mãi còn đó sự thách đố cho người tự

nguyện sống đạo yêu thương, cho người can đảm làm chứng cho sự thật, cho người tích cực gìn giữ và làm phát triển sự sống. Nếu cứ chăm chăm dán mắt hay quy lòng vào sự khó khăn đầy nghiệt ngã của thập giá thì e rằng nhiều khi chân ta sẽ chùn bước. Ước gì Kitô hữu chúng ta trên đường theo Chúa Kitô biết ngược nhìn đến chân trời tươi sáng, nơi mà tình yêu, sự thật và sự sống hiển trị, thì sẽ có cơ may vượt qua các trở ngại cần phải vượt qua là thập giá, cho dù khó khăn, vất vả, đau thương vẫn có đó. Hiểu được sự thật này thì chúng ta không chỉ biết lắng nghe lời nhận định của Franklin: “Đường đến thành công không hề có bước chân của người ngại khó, sợ khổ”, mà cần phải xác tín rằng “đường đến Nước Trời sẽ chẳng hề có bước chân của người không quyết tìm hạnh phúc đích thực cho chính mình và tha nhân”.

39. Hai con đường – Lm Nguyễn Ngọc Long

(Bài giảng cho Thiếu Nhi)

Các con thương,

Ở tuổi thiếu niên ai trong các con cũng từng nghe những bài hát Con đường đến trường: *“Một chiều đi trên con đường này, hoa điệp vàng trải dưới chân tôi, ngập ngừng trong tôi như thăm hỏi, đường về trường ôi sao lạ quá...”*

Ngoài con đường đến trường, mỗi ngày các con còn đi trên nhiều con đường khác nữa: đường đến nhà thờ, đường đi chơi, đường đến siêu thị... rồi mỗi đường có những đặc điểm khác nhau: đường nhựa, đường đá sỏi, đường rộng, đường hẹp, có đường sinh lầy nếu đi không cẩn thận sẽ xuống ao!...

Tâm lý bình thường ai cũng muốn đi đường nhựa rộng rãi, thích đi trên những con đường bằng phẳng thoải mái. Còn những con đường chật hẹp sinh lầy ai cũng ngại và sợ hãi. Vừa qua Cha và một số cha đi đến vùng sâu vùng xa, trên những con đường vừa chật hẹp vừa sinh lầy trơn trượt, tí nữa là cả người lẫn xe xuống kinh uổng nước chết rồi...

Các con thương, con đường ở trần gian là như thế, còn con đường về nước trời thì thế nào? Có phải thênh thang rộng mở nhiều người muốn đi, và con đường xuống hỏa ngục thì chật hẹp ít người muốn đến? Lời Chúa hôm nay muốn các con đi con đường nào?

Trong bài đọc 1, các con nghe lời than van của ông Giêrêmia: vì làm tiên tri cho Chúa, ông phải chịu biết bao nhiêu gian nan khổ khổ, nào là bị người khác chế nhạo, nào là bị phản đối, bị khinh chê thậm chí ông bị mưu sát nữa.. Và đã nhiều lần ông không muốn đi theo Chúa làm tiên tri nữa, ông không muốn làm theo ý Chúa nữa... nhưng ông đã không thể bỏ sứ mạng đó được vì Chúa đã lôi cuốn ông...

Trong Tin mừng hôm nay, Chúa Giêsu tiên báo mình sẽ phải chịu khổ hình, chịu người khác bắt bớ thế nào “Người sẽ đi Giêrusalem, chịu nhiều đau khổ... sẽ bị giết chết và ngày thứ ba thì sống lại. Và Ngài còn mời gọi con người theo Ngài, đi với Ngài trên con đường thập giá với điều kiện: “Nếu ai muốn theo Thầy, thì hãy từ bỏ mình, vác thập giá mình mà theo”

Các con thương,

Con đường của Chúa Giêsu là con đường thập giá, con đường hy sinh và đau khổ. Chúa Giêsu đã đi đường này ngay khi Ngài xuống thế: chấp nhận sinh làm người phạm; đi trên con đường sang Ai Cập tránh sự truy sát của bạo chúa Hêrôđê, con đường rao giảng rày đây mai đó, Ngài đi trên đường tới Giêrusalem, con đường thập giá tiến về núi Sọ-con đường cứu độ. Tất cả chuẩn bị cho con đường về trời ngự bên hữu Chúa Cha.

Con đường đó các tông đồ và các thánh cũng đã theo, Giáo hội ngày hôm nay đang tiếp bước theo chân Chúa. Chúa Giêsu hôm nay vẫn mời gọi các con hãy đi theo Ngài. Chúa cho thấy rõ điều kiện của những ai muốn theo Chúa: “từ bỏ mình và vác thập giá mình”. Từ bỏ con người cũ của mình để mặc lấy con người mới, con người theo hình ảnh của Thiên Chúa dựng nên từ ban đầu. Chấp nhận bỏ mình đi đồng nghĩa với việc thay da đổi thịt, thay con người của ích kỷ nhỏ nhen, con người tội lỗi, của tính tự ái, kiêu căng tự phụ... từ bỏ hết để nhận thập giá của mình mà theo Chúa với lòng yêu mến.

Có một vị thánh đã tường tượng chuyện như sau: Một hôm Chúa Giêsu bảo Phêrô và Gioan theo Ngài lên núi. Ngài dặn mỗi ông mang theo một hòn đá. Phêrô suy nghĩ một lúc rồi nhặt một hòn đá nhỏ bỏ vào túi; còn Gioan, do lòng quảng đại, vác cả một tảng đá to. Dĩ nhiên, đường dài, vác nặng,

Gioan thở hắt hắt và lên đến nơi sau cùng. Phêrô bước thành thoi và còn nói với Gioan: “Sao anh nhọc công vác tảng đá to như thế!”. Tới nơi, Chúa Giêsu bảo hai môn đệ ngồi xuống. Ngài đọc lời chúc tụng và biến hai viên đá thành bánh. Dĩ nhiên, Phêrô chỉ được một chiếc bánh nhỏ xíu không đủ cho con đơi còn cào của ông.

Lần khác, Chúa lại bảo hai ông theo Ngài lên núi và cũng mang theo đá. Rút kinh nghiệm lần trước, Phêrô mang một tảng đá thật to. Đến nơi, ông ngồi chờ phép lạ. Nhưng Chúa Giêsu chỉ nói “Nào, mỗi người hãy ngồi lên tảng đá mà mình mang theo. Không phải lúc nào Thầy cũng biến đá thành bánh đâu”. Rồi Ngài nói riêng với Phêrô: “Lòng quảng đại thật không phải là lòng quảng đại tính toán”.

Xin Chúa giúp các con đón nhận những hy sinh hằng ngày, chấp nhận đi trên con đường thập giá là những khó khăn, những mệt nhọc trong việc học tập và rèn luyện những nhân đức.

Xin giúp con ghi nhớ rằng công khó của học tập và rèn luyện hôm nay, chính là hoa trái của niềm vui và hạnh phúc mai sau.

Xin giúp chúng con trung thành theo đạo Chúa, giữ đạo Chúa cho đến cùng.

Xin giúp chúng con biết tiếp bước con đường thập giá của Chúa mỗi ngày với lòng quảng đại vì yêu mến Chúa.

40. Thọc gậy bánh xe

(Suy niệm của Hoàng Cát Minh, O.Carm)

Lời tuyên xưng "Thầy là con Thiên Chúa Hằng sống" của Phê rô mới chỉ là chìa khóa đức tin, là đá tảng của đời sống Ky tô hữu. Là nền tảng đức tin của người Ky tô hữu vì nó là sự mạc khải từ Thiên Chúa Cha. Tuy nhiên, để sống với lời tuyên xưng đó là cả một thách đố cho cuộc sống Ky tô hữu và cả Giáo Hội khi xây dựng ngôi nhà đức tin đó. Sống đức tin là một cam kết vĩnh cửu với Đấng mà mình tin: "Nếu ai muốn theo Thầy, thì hãy từ bỏ mình đi, và vác thập giá mình mà theo Thầy." Theo con đường của đức Ky tô chính là theo con đường thập tự cho những ai cam kết sống trọn vẹn với lời tuyên xưng của mình để cùng sống, cùng chết và cùng sống lại với Ngài. Chính Chúa Giêsu đã đi tiên phong trên con đường tiến về Giêrusalem, phải chịu nhiều đau khổ bởi các kỳ lão, luật sĩ và thượng tế, sẽ phải vác thập giá, sẽ bị giết và ngày thứ ba thì sống lại. Con đường của Đức Giê su đi là con đường mang thân phận kiếp người nhưng do Thần Khí hướng dẫn. Cũng Thần Khí đó hiện diện tại sông Gio đan khi Ngài chịu phép rửa, dẫn Ngài vào hoang địa trong 40 ngày đêm chịu thử thách và dẫn Ngài vào con đường rao giảng Nước Trời.

Con đường thập tự là con đường đau khổ, bị nghi ngờ, bị lăng nhục, bị nhục hình và bị tử hình. Thập tự chính là biểu tượng nhục hình và tử hình để trừng phạt những kẻ nổi loạn chống lại đế quốc Roma, những tên trộm cướp giết người cướp của. Nhưng đó cũng là một cảm hứng cho người môn đệ bước đi theo chân đấng Cứu độ, là tự hủy mình đi cho người mình yêu. Cảm hứng đó không phải do con người, nhưng từ sự dẫn dắt của Thần Khí Thiên Chúa. Một khi đã được Thần Khí chúa dẫn dắt thì không ai có thể cưỡng lại được. Ngôn sứ Giê rê mi a đã cảm nghiệm và thốt lên: "Lạy

Chúa, Chúa đã khuyến dụ tôi, và Chúa đã khuyến dụ được tôi. Chúa đã hùng mạnh hơn tôi và thắng được tôi." Dầu cho Giê-rê-mi-a suốt ngày bị trở nên trò cười, và bị mọi người đều chế nhạo; dầu cho ngôn sứ phải la lớn và loan báo sự hung bạo và điều tàn, cho nên lời Chúa làm cơ cho ông bị nhục nhã và bị chế nhạo suốt ngày. Ông cố quên đi vị Thiên Chúa đã dẫn dắt ông, sẽ không nhân danh Ngài mà nói nữa, thì lúc đó trong lòng ông lại hừng hực nóng bỏng như lửa đốt nóng, âm ỉ trong xương cốt, khiến ông kiệt sức, khiến ông không thể chịu nổi nữa, để làm theo ý định của Thiên Chúa.

Thánh Vịnh gia cũng cảm nghiệm tự đáy lòng mình sự hấp dẫn của Thiên Chúa: "Linh hồn con khát khao, thể xác con mong đợi Chúa con, như đất héo khô, khát mong mà không gặp nước!" Những ai làm nghề nông có thể cảm giác được nỗi khao khát cơn mưa trong những mùa nắng hạn, ruộng đồng khô nứt.

Thánh Phao-lô là người cảm nghiệm sâu xa nhất về con đường thập tự của Đức Ky-tô khi người sống hoàn toàn lệ thuộc vào sự dẫn dắt của Thần Khí của Đức Ky-tô. Thánh Phao-lô cảm nghiệm được những đau khổ nơi trần gian mà người Ky-tô hữu hứng chịu không thể nào sánh kịp với sự đau khổ Đức Ky-tô đã gánh chịu cũng như vinh quang của Ngài tỏ hiện nơi những môn đệ tín trung. Thánh Phao-lô được mệnh danh là môn đệ của Đức Ky-tô bị đóng đinh vì người cảm nhận sự đau khổ mà Đức Ky-tô tỏ hiện nơi người và những gì người đã can qua. Cảm nghiệm được vinh quang của Thiên Chúa, thánh nhân đã khích lệ cộng đoàn tín hữu Rô-ma của mình: "hãy hiến thân anh em làm của lễ sống động và thánh thiện, đẹp lòng Thiên Chúa." Đó là lời khích lệ cho những Ky-tô hữu tiên khởi ở Rô-ma một khi phải đối diện với thử thách và phải chọn lựa: tuyên xưng đức tin vào Đức Ky-tô là con Thiên Chúa để rồi phải chịu nhục hình và tử hình

hoặc tôn vinh Cesa là chúa để lãnh quyền tự do và trở thành công nhân hạng nhất thời bấy giờ.

Một khi được Thần Khí Thiên Chúa thúc đẩy, không ai trong chúng ta có thể cưỡng lại được. Người giáo lý viên có thể từ bỏ chút thời giờ riêng tư, nghỉ ngơi để đi dạy giáo lý; người thanh niên có thể từ bỏ gia đình để theo tiếng gọi làm linh mục, tu sĩ hay nữ tu; nhà truyền giáo có thể từ bỏ nơi ấm cúng của mình để đến một nơi xa vắng, nghèo nàn phục vụ những người nghèo; những người đấu tranh cho công lý và hòa bình phải chịu nhiều cảnh đau thương; những người giám nói lên tiếng nói ngôn sứ cho công lý dễ bị mất mạng; v.v...

Thiên Chúa vẫn tiếp tục yêu thương và sáng tạo thế giới qua Thần Khí của Ngài để đem vạn vật tiến về tương lai tốt đẹp, tràn trề sự sống và đầy những ngạc nhiên. Chống lại công trình sáng tạo và tình yêu Thiên Chúa chính là chống lại Thần Khí, là "chọc gậy bánh xe" vào công trình sáng tạo và cứu chuộc của Thiên Chúa đối với con người và tạo vật. Với suy nghĩ và hành động của mình, Phê rô đã "chọc gậy" vào bánh xe tình yêu của Thiên Chúa một cách ngây thơ như thể để cản lại bước đường nguy hiểm mà Đức Giê su sẽ đến. Nhưng ông có ngờ rằng, hành động đó chỉ là những suy tư hợp lý của thế gian đi ngược lại với ý định của Thiên Chúa. Kẻ luôn đi ngược lại ý định và đường lối của Thiên Chúa luôn là hành động thúc đẩy của Satan. Satan là kẻ đã thử thách Thiên Chúa trong sa mạc về: quyền lực, vật chất và vinh quang thế gian. Trong chương trình cứu độ của Thiên Chúa, Satan vẫn là kẻ luôn "chọc gậy bánh xe" tình yêu của Ngài qua việc xúi dục con người nổi loạn chống lại Thiên Chúa. Anh chị em hãy tự nghĩ mình là ai? Là kẻ trợ lực hay trở lực đối với Thần Khí Thiên Chúa?

41. Đức Giêsu tiên báo khổ nạn lần thứ nhất

(Suy niệm của Lm FX. Vũ Phan Long)

1.- Ngữ cảnh

Lời tiên báo đầu tiên về Thương Khó được trực tiếp nối kết với “cuộc thăm vấn” Xêdarê Philipphê (cc.13-16.20), nhất là với câu trả lời của các môn đệ. Tâm trí của các ông hình như đang hướng về một lý tưởng thiên sai trần thế và có tính quốc gia. Lúc đầu Đức Giêsu đã yêu cầu các ông phải giữ kín (c. 20), còn bây giờ Người bắt đầu vén mở cho các ông thấy số phận bi đát đang chờ đợi Người. Cứ cho đi là cuối cùng cũng đi đến mục tiêu mà họ đang hết sức khao khát (x. 17,4; 20,20-28), nhưng con đường đưa tới đó lại hoàn toàn đi ngược lại mọi cách nhìn và mọi sự chờ đợi của các ông. Công thức “Từ lúc đó, Đức Giêsu bắt đầu ...” được tác giả dùng hai lần để đánh dấu hai phần lớn của tác phẩm (4,17; 16,21): ở đây, công thức ấy cho thấy một khúc quanh trong cuộc đời hoặc trong sinh hoạt của Đức Giêsu.

Trong phép rửa của Đức Giêsu, Chúa Cha đã cho thấy Người là tôi tớ (3,17 dựa theo Is 42,2). Trong các cảm dỗ, Đức Giêsu đã chứng tỏ Người đi theo hướng làm Mêsia khiêm nhường (4,1-11). Khi giảng Bài Giảng trên núi, Người đã chúc phúc cho những người nghèo (5,2). Khi trả lời cho các sứ giả của Gioan Tẩy Giả, Người đã ám chỉ Người là Đấng Mêsia của người nghèo (11,5), của những người đau khổ phiền sầu (11,28-30). Thất bại của sứ vụ Galilê không tiên báo một tương lai màu hồng. Nhưng các tông đồ không để ý đến các hoàn cảnh đó, cũng như không quan tâm đến những ám chỉ hoặc những tuyên bố rõ ràng của Đức Giêsu. Các ông chờ đợi mọi sự, trừ những gì phải xảy ra thật sự. Các câu trả lời ở Xêdarê Philipphê cho thấy tâm trí các ông vẫn còn đang hướng về các lý tưởng vinh quang và uy hùng trần thế.

2.- **Bố cục**

Bản văn này có thể chia làm ba phần:

- 1) Đức Giêsu tiên báo cuộc Thương Khó (16,21):
 - a) Khúc quanh quan trọng (c. 21a),
 - b) Mô tả chi tiết tương lai đang chờ Người tại Giêrusalem (c. 21b);
- 2) Phêrô ngăn cản Đức Giêsu đi vào Khổ Nạn (16,22-23):
 - a) Phêrô ngăn cản Đức Giêsu (c. 22),
 - b) Đức Giêsu xác định vị trí của Phêrô (c. 23).
- 3) Đức Giêsu giáo huấn về đời môn đệ (16,24-27):
 - a) Quy luật tổng quát của đời môn đệ (c. 24),
 - b) Nghịch lý “cứu – mất” (c. 25),
 - c) Một suy tư mục vụ: nên khôn ngoan cân nhắc mà chọn lựa (c. 26),
 - d) Một biến cố tương lai, “Con Người sẽ ngự đến trong vinh quang”: nên khôn ngoan cân nhắc mà chọn lựa (c. 27).

3.- **Vài điểm chú giải**

- **Từ lúc đó (21)**: Công thức này đánh dấu hai phần lớn của Tin Mừng Mt: phần một là 4,17–16,20 được dành để nói về Nước Trời; phần hai là 16,21–28,20 được dành cho Con Người trên đường đi tới Thương Khó và Phục Sinh. Công thức “Từ lúc đó, Người bắt đầu tỏ cho các môn đệ biết” cho thấy tất cả mức hệ trọng của quyết định Đức Giêsu đã lấy và mỗi nguy hiểm mà Người đang đi vào.

- **tỏ cho biết (21)**: Tác giả không dùng động từ “giảng dạy” (didaskô; x. Mc 8,31), vì ngài coi động từ này ưu tiên diễn tả giáo huấn luân lý.

- **Người phải đi (21)**: Động từ “phải” (hy lạp dei = cần thiết) có ý nói đây là một điểm thuộc ý muốn, hoặc chương trình của Chúa Cha.

- **đi Giêrusalem, chịu nhiều đau khổ do các kỳ mục, các thượng tế và kinh sư gây ra, rồi bị giết chết, và ngày thứ ba sẽ sống lại (21):** Đức Giêsu mô tả chi tiết chương trình Người đang đi vào. Điều này cho thấy Người biết trước và Người làm chủ tình hình. Bị giết chết (apoktanthênai, aor. inf. pass. apokteinô) và ... sống lại (egerthênai, aor. inf. pass. egeirô): Đây là những động từ ở thái bị động cho thấy Đức Giêsu không chủ động, nhưng là các thủ lãnh Do Thái, hoặc nói cho cùng, là chính Thiên Chúa.

- **ngày thứ ba (21):** có nghĩa là một thời gian ngắn.

- **Phêrô liền kéo riêng ... bắt đầu trách ... (22):** Phản ứng của Phêrô cũng là phản ứng của sự khôn ngoan loài người khi đứng trước sự điệp về thập giá. Vị tông đồ muốn có sự thoả hiệp, sự thích nghi, chấp nhận buông xuôi theo những áp lực của tính ích kỷ hoặc của quyền lực. Mới đây còn là gương mẫu của người tin (16,17), nay ông thành người tiếp tay cho Satan, bởi vì ông đã đề nghị cho Đức Giêsu một con đường như Tên Cám Dỗ đã đề nghị (4,1-11).

- **Anh cản lối Thầy (23):** dịch sát “Anh đang trở thành tảng đá làm cho Thầy vấp”. Mới đây là “tảng đá trên đó Thầy sẽ xây Hội Thánh”, bây giờ Phêrô thành tảng đá “cản lối Thầy [làm cho Thầy vấp]”. Thật ra, tảng đá xây Hội Thánh không phải là bản thân bác thuyền chài Simôn, mà là niềm tin của ông đặt nơi Đức Giêsu. Thiếu niềm tin này, tất cả công việc của ông đều sụp đổ.

- **từ bỏ chính mình (24):** có nghĩa là bỏ đi cả những khát vọng, những đòi hỏi chính đáng của mình mà nhận lấy khát vọng và đòi hỏi của kẻ khác. Tức là không phải chỉ chiến thắng các cám dỗ, mà còn bỏ ra sau những quyền lợi chính đáng của riêng mình.

- **đi (bước) theo (24):** đồng nghĩa với “học với; làm môn đệ” (x. 11,29). Động từ này không có nghĩa là “đồng hành”,

“tháp tùng” để làm vinh dự cho thầy, nhưng là bắt chước các phong thái của thầy, lặp lại những chọn lựa của thầy, tức là nối tiếp công trình mà thầy đã bắt đầu với biết bao hy sinh đau khổ.

- *việc họ làm (27)*: Praxis có nghĩa là “lối sống, lối cư xử”, hàm ý là có các kinh nghiệm nữa. Tác giả Mt chọn từ này rất có thể bởi vì ngữ cảnh không ưu tiên nói về các “hành vi” (erga) hiện tại của người môn đệ, nhưng nói về sự đau khổ tích cực của họ.

4.- Ý nghĩa của bản văn

**** Đức Giêsu tiên báo cuộc Thương Khó-Phục Sinh (21)***

Sau lệnh im lặng ở c. 20, làm cho các môn đệ trở thành những người ở bên trong, có sự hiểu biết đặc biệt mà dân chúng không có, Đức Giêsu loan báo cho họ những đau khổ và sự phục sinh của Người. Bây giờ Người đào sâu sự hiểu biết đặc biệt của các môn đệ.

Với công thức “Từ lúc đó, Đức Giêsu bắt đầu”, chúng ta hiểu rằng lời tiên báo Thương Khó-Phục Sinh này không phải là một lời sấm biệt lập, nhưng là một chương mới mà Đấng Cứu thế đang mở ra trước mắt các môn đệ, chứ không riêng Phêrô. Các ông vẫn đang mơ những hào nhoáng thế gian, một cung cách cứu thế vinh quang trần tục, nên không dễ gì mà đưa các ông đến chỗ quan niệm ngược lại. Tuy nhiên, Đức Giêsu cương quyết đi vào đề tài mới. Người trình bày chi tiết: (“tỏ cho biết”, deiknyein) nơi sẽ xảy ra biến cố, bản án tử hình phải chịu, những người sẽ xét xử, và cuộc Phục Sinh ngay sau đó. Đây là điều nằm trong kế hoạch của Thiên Chúa Cha. Các động từ ở thái bị động (apoktanthênai và egerthênai) cho thấy Đức Giêsu không chủ động, nhưng là các thủ lãnh Do Thái, hoặc nói cho cùng, là chính Thiên Chúa. Tuy nhiên, bài tường thuật cuộc Thương Khó sẽ cho thấy Đức Giêsu cũng chủ động. Người đi theo con đường

được chỉ định trong tư cách là Con vâng phục của Thiên Chúa.

Qua phản ứng của các môn đệ mà đại diện là Phêrô, tác giả cho thấy sự vấp phạm của cộng đoàn tín hữu sơ khai khi đứng trước chương kỳ thập giá (x. 1 Cr 1,17-25; Rm 1,16).

*** Phêrô ngăn cản Đức Giêsu đi vào Khổ Nạn (22-23)**

Phản ứng của Phêrô giúp hiểu sự kháng cự của trí khôn loài người khi đứng trước sứ điệp về thập giá. Mới trước đó, với lời tuyên xưng Đức Giêsu là “Đấng Kitô (= Đấng Mêsia)”, được Thầy khen là đã phát biểu dưới ánh sáng mạc khải của Chúa Cha, Phêrô nghĩ rằng lời nói này hẳn cũng có giá trị như thế! Ông không ngờ bây giờ ông đã trở thành hiện thân của Satan đang tìm cách cản bước Đức Giêsu đi theo kế hoạch của Chúa Cha. Tảng đá xây dựng Hội Thánh thật mong manh nếu không tin tưởng cậy dựa vào Đức Giêsu.

Ở đây, còn có thể hiểu thêm một tầng ý nghĩa nữa: Phêrô là người phát ngôn thay cho nhóm môn đệ, giống như ông đã tuyên xưng đức tin ở c. 16 với những lời lẽ của các môn đệ và lời tuyên xưng của Giáo Hội. vậy hẳn là Phêrô không chỉ phản đối nhằm phi bác đau khổ của Đức Giêsu, mà còn phi bác đau khổ của người môn đệ và của Giáo Hội. Trong tư cách là môn đệ, ông sống tình trạng nhị giá giữa tin tưởng và hoài nghi, giữa tuyên xưng và sợ hãi hậu quả của lời tuyên xưng ấy, giữa phản bội và hối hận (x. 26,69-75). Phêrô chẳng xấu hơn các môn đệ vì ông đã phản bội Thầy chẳng hạn, cũng như ông không tốt hơn các bạn vì ông đã tuyên xưng Thầy ở 16,16-19.

Đức Giêsu đã phản ứng rất mạnh lại với lời can gián của Phêrô: “Xatan, lui lại đằng sau Thầy (Hypage... Satana)” (c. 23). Lời này nhắc lại chước cám dỗ cuối cùng ở 4,10, khi Đức Giêsu loại bỏ việc thống trị thế giới theo đề nghị của quỷ. “Anh cản lối Thầy”, anh là tảng đá vấp (skandalon) cho

Thầy. Skandalon là một từ mạnh để diễn tả dịp tội. Hình ảnh này đối lập lại với “tảng đá” là chính Phêrô ở 16,18. Các câu 17-18 và c. 23 cho thấy rõ sự đối lập căn bản giữa Thiên Chúa và loài người: do ân huệ Thiên Chúa ban, Phêrô là một “tảng đá (xay dựng Hội Thánh)”; do chính suy nghĩ của ông, ông là một “tảng đá vấp”. “Lui lại đằng sau Thầy” (opisô mou) nhắc lại 4,19 và chuẩn bị cho 16,24, xác định vị trí duy nhất được dành cho Phêrô.

*** Đức Giêsu giáo huấn về đời môn đệ (24-27)**

Quy luật sống của người môn đệ được tổng hợp trong ba điểm: từ bỏ chính mình, vác thập giá mình và bước theo. “Từ bỏ chính mình” là bỏ đi cả những khát vọng, những đòi hỏi chính đáng của mình mà nhận lấy khát vọng và đòi hỏi của kẻ khác; tức là không phải chỉ chiến thắng các cám dỗ, mà còn bỏ ra sau những quyền lợi chính đáng của riêng mình. “Vác thập giá mình” là chấp nhận bản án thập giá; tức là từ bỏ những tiện nghi thoải mái và cả mạng sống mình vì muốn trung thành với Đức Giêsu và với sứ mạng của Người. “Bước theo” không có nghĩa là “đồng hành”, “tháp tùng” để làm vinh dự cho thầy, nhưng là bắt chước các phong thái của thầy, lặp lại những chọn lựa của thầy, tức là nối tiếp công trình mà thầy đã bắt đầu với biết bao hy sinh đau khổ. Đau khổ của Đức Giêsu và đời môn đệ với các đau khổ thuộc về nhau. Ta chỉ có thể thực sự hiểu Đức Giêsu bằng cách bước theo Người trong đau khổ. Hẳn là Phêrô đã hiểu Đức Giêsu là ai, nhưng ông không sẵn sàng sống sự hiểu biết ấy.

Chương trình trên đây không dễ; nó đòi hỏi rất nhiều ý chí và can đảm. Người môn đệ sẽ bị cám dỗ trốn chạy để cứu lấy mạng sống mình khỏi những đau khổ và một cái chết tàn bạo, nhưng đó là một ảo tưởng. Rõ ràng là đau khổ không phải chỉ là chấp nhận thụ động, nhưng là một hình thái sống tích cực: “Nếu ai muốn... (ei tis thelei...)”. Qua nghịch lý “cứu –

mất”, tác giả giúp hiểu rằng nếu kiên trì trong đời môn đệ, người tín hữu có thể phải chết sớm nhưng sau đó sẽ được sống muôn đời; trái lại, nếu người ấy chối từ Đức Giêsu, cuộc sống trần thế của người ấy có thể được kéo dài thêm một thời gian nữa, nhưng sau đó sẽ kết thúc bằng một cái chết thật sự.

Một suy tư mục vụ (c. 26) bỏ tước câu nói về “mất” và “cứu” mạng sống. Viễn tượng được mở rộng ra nữa: Người ta có thể đạt được tối đa thành tích trần thế trong cuộc đời này, tới mức chinh phục được cả thế giới, nhưng nếu phải mất tình nghĩa, sự hiệp thông với Thiên Chúa, là nguồn sự sống chân thật, thì tất cả những lợi lộc có đó sẽ vô ích, bởi vì với các của cải trần thế đã tích lũy lại đó, người ta vẫn không thể vớt lại được những gì đã mất và không thể chinh phục những gì họ không có.

Thế rồi, Đức Giêsu quay về Con Người, Đấng sẽ đến với các thiên thần để xét xử thế gian. Đây là việc xét xử về lối sống (praxis) của loài người mà tác giả sẽ mô tả chi tiết ở 25,31-46. Lời nói về cuộc quang lâm của Đức Giêsu “Con Người” cũng nhắc nhở người ta biết chọn lựa đúng đắn. Tuy nhiên, Đức Giêsu, là “Con người” và là “Thẩm phán thế gian”, cũng là Đấng đang ở cùng các môn đệ, để dạy dỗ họ, đi trước họ vào trong đau khổ và phục sinh, gọi họ là “có phúc”, vẫn kêu gọi họ “bước theo Người” khi họ sa sút, và ở cùng họ như là Đấng được tôn vinh “cho đến tận thế” (28,20). Sự phán xét mất tính cách đáng kinh hãi, bởi vì Con Người đang được chờ đợi không là ai khác ngoài Đức Giêsu, Đấng mà Hội Thánh biết và Đấng xuyên qua dòng lịch sử đã đi trên nẻo đường họ sẽ đi. Ngoài ra vị Thiên Chúa mà Người Con sẽ cho thấy vinh quang lại không là ai khác ngoài Cha của Đức Giêsu “Con Người”, Đấng nghe các lời cầu nguyện của Hội Thánh.

+ Kết luận

Lời phản đối của Phêrô được dùng như một điển hình. Khi phải đối đầu với đau khổ, ông suy nghĩ như “loài người”, tức là duy lý, ích kỷ, đi từ một tình yêu loài người. Đức Giêsu trả lời bằng một kiểu đối lập sắc bén. Các tiêu chuẩn này của loài người không có giá trị gì trước nhan Thiên Chúa. Các môn đệ phải chấp nhận công việc của Đức Giêsu và phản ánh lối sống và sự đau khổ của Người. Vậy, sống và chịu đau khổ như Đức Kitô chính là nét tiêu biểu của đời môn đệ, của Hội Thánh.

Về phương diện Kitô học, tác giả đã diễn tả mâu thuẫn Đức Kitô bằng cách đóng khung lời tuyên xưng của Phêrô về “Con Thiên Chúa” bằng một phân đoạn nói về Hã là Phêrô đã hiểu Đức Giêsu là ai, nhưng ông không sẵn sàng sống sự hiểu biết ấy. “Con Người”. Nếu với lời tuyên xưng của Phêrô về “Con Thiên Chúa” nhắm giới thiệu tính duy nhất của Đức Giêsu, mà chỉ Chúa Cha mới có thể mạc khải cho biết, thì với lời tuyên xưng về “Con người”, mục đích là giới thiệu con đường mà vị Thầm phán thế gian với các môn đệ phải đi xuyên qua sự khiêm nhường, sự thù nghịch, đau khổ, và sự sống lại; các môn đệ thông phần vào tất cả các tình trạng này. Đối với tác giả Mt, điều đã rõ là không một văn phòng huấn quyền nào hay một phân khoa thần học nào có thể là thẩm phán xét đoán tính đúng đắn trong lời tuyên xưng về Con Thiên Chúa, nhưng chỉ có Con Người mới có thể xét đoán praxis của các môn đệ đang tuyên xưng người.

5.- Gợi ý suy niệm

1. Làm tín hữu là “bước theo Đức Giêsu”. Vừa chào đời, mạng sống của Người đã bị đe dọa; sau đó Người đã làm nghề thợ mộc ở Nadarét trong một thời gian dài. Khi bắt đầu cuộc đời trần thế, Người đã bắt đầu đi dưới bóng cái chết: cái chết càng lúc càng tỏ hiện rõ ràng hơn. Các môn đệ của Đức

Giêsu cần ý thức rằng họ đang đi theo một vị Thầy đã chấp nhận một cuộc sống hiểm nghèo, thì mới đưa lại hạnh phúc cho người khác.

2. Cuộc Khổ Nạn nằm trong chương trình cứu độ: đây là điều “cần thiết”, tức thuộc về kế hoạch của Thiên Chúa nhằm cứu độ loài người. Đây là phần thâm sâu nhất, mầu nhiệm nhất, “mới mẻ” nhất của tâm hồn Đức Giêsu và của sứ mạng Người. Nhưng đây cũng là lý do từ bao đời vẫn gây nên có vấp phạm: mầu nhiệm này vừa là có vấp phạm đối với thế giới Do Thái, và cũng là đề tài gây thắc mắc cho Giáo Hội tiên khởi cũng như cho Giáo Hội ngày hôm nay và ngày mai nữa. Đây đã là vấn đề của sách Gióp: sau thời Lưu đày, Israel đã tự hỏi về ý nghĩa của “đức công chính” của Thiên Chúa. Nói cách khác, làm dân được tuyển chọn, dân của Thiên Chúa, làm đối tượng của tình yêu Người, nghĩa là gì? Nhờ mạc khải của Đức Giêsu, chúng ta thấy điều mà sách Gióp còn coi như một ngoại lệ (= đau khổ của người công chính), đã trở thành tiêu chuẩn: tình yêu của Thiên Chúa đi qua Thập giá.

3. Kinh nghiệm của Phêrô rất quý cho chúng ta. Chúng ta rất mong manh, hay thay đổi, mà lại dễ ảo tưởng là mình “trước sau như một”. Một tư tưởng thánh thiện có trước, phù hợp với tư tưởng của Thiên Chúa, không bảo đảm là tư tưởng tiếp theo cũng thánh thiện, nếu chúng ta không quan tâm tìm biết ý muốn của Thiên Chúa. Do đó, phải biết ngờ vực chính mình, đồng thời không thất vọng về những mâu thuẫn nhận ra nơi bản thân.

4. Nên đề phòng một cách hiểu méo mó về thân học thập giá: đau khổ trở thành mục tiêu, một giá trị tự nó thay vì chỉ là một phương tiện, một con đường đưa tới giải thoát. Người ta hiểu Tin Mừng chỉ nói về hy sinh, từ bỏ, hãm mình, chứ không nói đến niềm vui sướng hân hoan, sự vui thỏa (coi đây

là những điều xấu!). Thật ra, đau khổ không bao giờ được nâng lên hàng “sự thiện Kitô giáo” cả. Bản phận của người Kitô hữu không phải là dạy chịu đau khổ, nhưng là dạy sống; không phải là dạy tích lũy các thiếu thốn, từ bỏ, hy sinh, nhưng là loại trừ chính những nguyên nhân gây ra những điều đó. Mục tiêu của con người là hạnh phúc, ơn gọi của con người là thực hiện một thiên đàng trên trái đất trước khi đạt tới thiên đàng trên trời. Đau khổ, hy sinh, đau đớn là cái giá phải trả để có niềm vui mà người Kitô hữu được mời gọi chinh phục cho được. Điểm nhắm của người Kitô hữu thì ở trên cao, nhưng để đến được đó, phải chấp nhận vượt qua một con đường dốc gian khổ. Phải hy sinh một cái gì đó để không đánh mất điều chính yếu. Thiên Chúa không muốn con cái Ngài phải đau khổ, nhưng Ngài có thể yêu cầu họ chấp nhận đau khổ, nếu đó là nguồn làm phát sinh niềm vui cho kẻ khác.

42. Chú giải của Noel Question

Ông Si-mon Phêrô thưa: “Thầy là Đấng Kitô, Con Thiên Chúa hằng sống.”

Trang Tin Mừng hôm nay chính là phần tiếp theo bài đọc Tin Mừng Chúa nhật vừa qua. Phêrô, nhân danh nhóm Mười Hai tông đồ đã thừa nhận Đức Giêsu là Đấng Mêsia hay Đấng Kitô. Và lúc đó Phêrô được Đức Giêsu khen là có phúc vì đã nhận được "mạc khải" ấy từ Thiên Chúa. Kế đó Đức Giêsu trao cho Phêrô một sứ mạng: Trở thành Tảng Đá trên đó Người sẽ xây dựng Hội Thánh Người!

Tuy nhiên khi kết thúc lời hứa cao cả ấy, Đức Giêsu cấm ngặt các môn đệ không được nói cho ai biết Người là Đấng Kitô.

Tại sao Người bắt các tông đồ giữ kín bí mật đó?

Phần tiếp theo bài tường thuật mà chúng ta suy niệm hôm nay cho chúng ta thấy Phêrô và các bạn ông đã có quan niệm sai lầm như thế nào, và quan niệm ấy cần được thanh luyện khỏi mọi thứ chủ nghĩa đặc thắng.

Từ lúc đó...

Matthêu qua những chữ đó muốn nhấn mạnh rằng trong lộ trình của Đức Giêsu, việc "tuyên xưng đức tin" tại Xêdarê Philipphê là một khúc quanh quan trọng. Trong đời sống chúng ta cũng thế, một số biến cố đánh dấu sự đoạn tuyệt với cái cũ để mời gọi chúng ta đến với một điều khác. Chúng ta có sẵn sàng biến đổi đời mình theo lời Thiên Chúa mời gọi chúng ta không? "Từ lúc đó", Đức Giêsu hoàn toàn thay đổi phương hướng.

Đức Giêsu Kitô bắt đầu tỏ cho các môn đệ biết Người phải đi Giêrusalem.

Từ mấy tuần nay, Đức Giêsu đã "chạy trốn" ra nước ngoài, đi về những xứ ở miền Bắc Palestine. Xêdarê, Philipphê, đầu nguồn sông Giordan là điểm cực xa, đối với thành Giêrusalem

"thành phố giết các ngôn sứ (Mt 23,37). Thinh linh Đức Giêsu quay ngược lại hoàn toàn để lên đường đi về Giêrusalem.

Quyết định này, Đức Giêsu đã phải suy nghĩ chín chắn: Người 'phải' đi và chữ phải ở đây có đầy đủ ý nghĩa Kinh Thánh. Phải đi thôi!

Trong đời sống chúng ta cũng thế, có những sự cần thiết bắt buộc chúng ta. Chúng ta phải chịu những sự bó buộc mà mình không tự ý chọn lựa. Đức Giêsu thấy mình đứng trước hoàn cảnh ấy: phải đi thôi!

Từ ngữ ấy, trong Kinh Thánh không bao hàm bất cứ một thứ định mệnh nào mà người ta phải tuân theo một cách thụ động bởi vì người ta không thể làm khác được.

Từ ngữ "Người phải" luôn luôn có nghĩa là một quy chiếu vào ý muốn mâu nhiệm của Chúa Cha; ý định khôn dò ấy của Thiên Chúa bắt đầu với việc bẻ gãy ước muốn tự phát nhất của chúng ta. Dù các biến cố ấy, có khó sống và làm chúng ta chán nản đến đâu, chúng ta cũng phải nhận ra trong Đức Kitô rằng các biến cố ấy không thoát khỏi sự điều khiển tối cao của Thiên Chúa. Đến lượt chúng ta khi nói rằng "mình phải", chúng ta gắn bó với ý muốn của Chúa Cha trong bóng tối của sự vâng lời của đức tin, và chúng ta khẳng định rằng chính Thiên Chúa sẽ có quyết định sau cùng. Nỗi đau này không đè bẹp chúng ta dù chỉ trong một lúc.

Người phải đi Giêrusalem, phải chịu nhiều đau khổ do các kỳ mục, các thượng tế và kinh sư gây ra, rồi bị giết chết, và ngày thứ ba sẽ sống lại.

Từ ngày đó, Đức Giêsu sẽ loan báo ba lần cuộc khổ nạn của Người (Matthêu 16,21; 17,22-23; 20,18-19). Như thế Đức Giêsu đã sống từ tuần này sang tuần khác với tư tưởng về cái chết của Người. Lúc đó, Người khoảng 30 tuổi. Sứ vụ của Người rất quan trọng, không bao lâu nữa sẽ hoàn tất một

cách tàn nhẫn. Về phương diện con người mà xét, đó là sự thất bại, là chấm dứt mọi sự. Không cần phải là thần thánh để thấy trước những kỳ hạn nào đó không thể tránh khỏi. Đức Giêsu đã thấy sự thù nghịch của các quyền bính cũng như sự bỏ rơi của dân chúng ngày càng tăng lên. Người phân tích rất kỹ sự chống đối này, nó đang phát triển và sẽ lôi kéo toàn bộ Giêrusalem "các kỳ mục, các thượng tế và kinh sư...", mọi viên chức, mọi nhà lãnh đạo tại thủ đô và Người tình nguyện đi đến nơi đó! Lạy Đức Giêsu xin cho chúng con lòng can đảm để đối đầu với những hoàn cảnh khó khăn.

Ông Phêrô liền kéo riêng Người ra và bắt đầu trách Người: Xin Thiên Chúa thương đừng để Thầy gặp phải chuyện ấy?! Nhưng Đức Giêsu quay lại bảo ông Phêrô: ***"Xatan, lui lại đằng sau Thầy. Anh cản lối Thầy..."***

Phêrô bị kết án là "kẻ cám dỗ" đối với Đức Giêsu "Xatan hư hại!"

Qua tiếng kêu ấy của Đức Giêsu, chúng ta nhận thấy rằng Người đã cảm thấy trong da thịt sự ghê sợ mà chúng ta cảm thấy trước những gì ngược lại với cảm xúc và ước muốn phát triển lập tức. Chính Đức Giêsu cũng cảm thấy ước muốn tránh xa thập giá, điều mà Phêrô đề nghị: "Nếu có thể, xin cất chén này xa con" Cảnh tượng hấp hối ở vườn Ghết-sê-ma-ni không chỉ là một giai đoạn thoáng qua: Nhiều lần trong đời Người, Đức Giêsu đã cảm thấy ghê sợ đau khổ và bị cám dỗ bất tuân những ý định khôn dò của Chúa Cha.

"Vị Thượng Tế của chúng ta không phải là Đấng không biết cảm thương những nỗi yếu hèn của ta, vì Người đã chịu thử thách về mọi phương diện cũng như ta, nhưng không phạm tội ... Người đã lớn tiếng kêu van khóc lóc mà dâng lời khẩn nguyện nài xin lên Đấng có quyền năng cứu Người khỏi chết... Dầu là Con Thiên Chúa, Người đã trải qua nhiều đau khổ mới học được thế nào là vâng phục" (Dt 4,15; 5,7-8). Ở

đây, tôi chiêm ngắm Đức Giêsu biết rõ Người đau khổ dường nào khi sống vâng lời. Chính sự nhẫn tâm trong lời Đức Giêsu đáp lại Phêrô cho thấy con cám dỗ ấy mạnh mẽ biết bao.

Anh cần lời Thầy, vì tư tưởng của anh không phải là tư tưởng của Thiên Chúa, mà là của loài người.

Chúng ta khám phá suối nguồn sức mạnh cho phép Đức Giêsu vượt qua những thử thách của Người: Con mắt tâm hồn của Người không ngừng hướng về Thiên Chúa. Thiên Chúa nhìn những sự việc của chúng ta theo một cách khác. Trong những hoàn cảnh mà chúng ta phải sống và bó buộc, chúng ta được mời gọi vượt qua "quan điểm con người" để chấp nhận "quan điểm của Thiên Chúa".

Thời đại của chúng ta hiện nay, hơn bao giờ hết bị cám dỗ "giảm lược" cả những vấn đề của đức tin về những cách suy nghĩ của con người. Tất cả những gì vượt quá lý trí con người không dễ dàng được người ta chấp nhận.

Người ta từ đó đi đến chỗ căm Thiên Chúa là Thiên Chúa! Thiên Chúa phải như chúng ta. Thiên Chúa phải uốn mình theo những tư tưởng của chúng ta.

Nhưng lúc đó, chúng ta chỉ có một Thiên Chúa ở tâm vóc của chúng ta và theo hình ảnh của chúng ta; một Thiên Chúa do chúng ta phát minh ra.

Rồi Đức Giêsu nói với các môn đệ: "Ai muốn theo Thầy, phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mình mà theo..."

Chúng ta chớ lướt qua quá nhanh những lời đáng kinh ngạc này.

Tất cả tâm thức hiện đại, ở xung quanh chúng ta và thâm nhập vào những phản ứng riêng tư của chúng ta đều nói về sự phát triển, lạc thú, tự do, sáng tạo thú vui: "Tôi muốn sống đời sống của tôi! " .

Nhưng Đức Giêsu đề nghị một lý luận hoàn toàn khác hẳn. Lý luận của thập giá! Lý luận của tình yêu! Hoàn toàn trái ngược với điều mà thế gian đề nghị với chúng ta, Đức Giêsu nói: "phải từ bỏ chính mình". Không có tình yêu thương chân thật nếu không có sự từ bỏ chính mình. Và chỉ cần đưa ra một số hoàn cảnh đau thương trong đó tình yêu bị nguy ngập, để hiểu rằng tình yêu phải trả giá đắt: Tha thứ cho một kẻ thù. Có đủ can đảm để nói rằng mình theo Giêsu trong một môi trường vô tín hoặc nhạt nhẽo. Yêu thương người phối ngẫu một cách trung tín. Tiếp tục phục vụ con cái xem ra đang chế giễu bạn. Giữ vững ý thức chia sẻ khi mọi sự đều kích thích ta tích lũy và tiêu xài cho chính bản thân. Luôn giữ sự lương thiện trong các thương vụ khi mà những quy luật về kinh tế hoặc chính trị là những luật rừng, cá lớn nuốt cá bé. Để yêu thương cho đúng nghĩa, phải chịu trả giá.

Như Phêrô, vào thời kỳ đó, chúng ta bị cám dỗ làm cho êm dịu Tin Mừng. Nhiều người, nhất là các bạn trẻ được nhân cách của Đức Giêsu lôi cuốn, họ phóng chiếu vào Người mọi ước mơ của tình huynh đệ, công bằng và yêu thương. Nhưng rồi Đức Giêsu yêu cầu họ phải từ bỏ chính mình để theo Người. Không còn là chuyện mơ ước leo lên núi cao: Người trưởng đoàn leo núi mời cả đoàn theo sau ông, ông cầm dây đi trước và hoàn toàn từ bỏ mình. Người nhắc chúng ta ở mỗi thánh lễ "phải nộp thân mình và đổ máu mình". Thế mà, người ta không còn đi theo Người đến đó."

Quả vậy, ai muốn cứu mạng sống mình, thì sẽ mất, còn ai liều mất mạng sống mình vì Thầy, thì sẽ tìm được mạng sống ấy. Vì nếu người ta được cả thế gian mà phải thiệt mất mạng sống, thì nào có lợi gì? Hoặc người ta lấy gì mà đổi mạng sống mình?

Đây là nghịch lý của Đức Giêsu: Phải "mất" để "được".

Công thức điên rồ chẳng? Nó chỉ được soi sáng thật sự trong sự Phục Sinh.

Bất chấp vẻ bề ngoài, đây không phải là tự hành khổ hay bệnh hoạn: Đức Giêsu không yêu cầu chúng ta yêu thích sự đau khổ hay từ bỏ. Người chỉ muốn chúng ta yêu thương cho đến cùng, sống cho trọn vẹn và đạt được điều chủ yếu. Và sự gợi ý này của Người không có gì là phi nhân, bất chấp vẻ bề ngoài: "Con có yêu Thầy đến độ có thể từ bỏ chính con không? Nếu không, con đừng nói với Thầy về tình yêu nữa dù là tình yêu con người hay tình yêu Thiên Chúa".

Không, Đức Giêsu không lỗi thời. Người không ngừng nói lại với thế giới điều mà thế giới cần nhất.

Vì Con Người sẽ ngự đến trong vinh quang của Cha Người cùng với các thiên thần của Người, và bây giờ, Người sẽ thưởng phạt ai nấy xứng việc họ làm.

Đức Giêsu nói về sự thành công, sự thành công hoàn toàn và chung cuộc. Đức Giêsu đến Giêrusalem để chịu nhiều đau khổ và bị giết chết và sẽ sống lại ngày thứ ba. Đó là chiến thắng ở cuối con đường đau khổ. Khi chúng ta vác thánh giá theo Đức Giêsu, chúng ta cũng hãy nghĩ đến vinh quang và niềm vui đến gần.

43. Từ bỏ mình để được tự do thi hành sứ vụ

(Suy niệm của Jos. Vinc. Ngọc Biển)

Được sinh ra làm người là một hồng ân. Được làm con Chúa là một hạnh phúc. Nhưng, khi lớn lên, hồng ân và hạnh phúc đó phải được triển nở không ngừng trong tương qua với Thiên Chúa và tha nhân. Tuy nhiên, để hoàn thiện, cần phải có những chọn lựa khôn ngoan.

Hôm nay, Đức Giêsu lên tiếng mời gọi các môn đệ theo mình để được hạnh phúc trọn vẹn. Con đường mà Ngài mời gọi lại không phải là con đường dễ dãi, thênh thang, mà là con đường hẹp. Con đường đó là "... từ bỏ mình đi, và vác thập giá mình mà theo Thầy" (Lc 16,24).

Tại sao vậy? Thưa! Vì đây là ý định cứu độ của Thiên Chúa muốn Đức Giêsu thi hành. Quả thật, Đức Giêsu đã đón nhận cũng như thi hành cách trung thành và trọn vẹn trên con đường ấy. Đến lượt chúng ta, phần vì muốn được cứu độ; phần vì muốn cộng góp với Đức Giêsu trên hành trình cứu độ nhân loại, hẳn chúng ta không còn con đường nào khác là con đường: "... từ bỏ mình đi, và vác thập giá mình mà theo Thầy" (Lc 16,24).

1. Từ bỏ mình, có mất tự do không?

Tin Mừng kể lại: sau khi Đức Giêsu tỏ cho các môn đệ biết về sứ mạng Thiên Sai của Ngài là phải chết để cứu chuộc con người. Song song với việc tiên báo đó, Đức Giêsu lên tiếng mời gọi các môn đệ cũng đi vào con đường của Ngài để cùng chung chia sứ mạng mà Ngài đang thực hiện. Tuy nhiên, điều kiện rất quan trọng mang tính quyết định, đó là: "... từ bỏ mình đi, và vác thập giá mình mà theo Thầy" (Lc 16,24).

Thoạt nghe, chúng ta cảm thấy buồn cười và có sự mâu thuẫn! Vì tại sao Đức Giêsu lại muốn các môn đệ đánh mất sự tự do, từ bỏ cái tôi, tức là hủy mình ra không!!! Điều đáng

nói là chính Thiên Chúa đã trao ban cho con người tự do, và Ngài chấp nhận con người dùng tự do theo ý hướng của họ. Vậy thì đòi hỏi này của Đức Giêsu có nghịch lý chăng?

Để trả lời cho câu hỏi trên, chúng ta cùng nhau khám phá ý nghĩa đích thực của nó dựa trên mặc khải của Thánh Kinh.

Theo lối hiểu của Kinh Thánh và ý muốn của Đức Giêsu thì sự đòi hỏi này mang tính tích cực cho người đón nhận chứ không phải vì ép buộc.

Khởi đi từ câu hỏi rất thân tình: “Ai muốn theo Thầy?”. Khi hỏi các môn đệ như thế, Đức Giêsu muốn các ông bước đi trong tinh thần thanh thoát, nhẹ nhàng chứ không phải vì nặng nề, mất tự do. Một lời mời gọi rất thân tình, làm cho người được mời gọi cảm thấy an vui, bình an và hạnh phúc khi tự mình quyết định lựa chọn lối sống mới theo tinh thần Tin Mừng.

Khi mời gọi như thế, Đức Giêsu muốn người môn đệ tự nguyện từ bỏ một cuộc sống dễ dãi, an nhàn, thích ăn trên ngồi trước, thích được người khác phục vụ..., để lựa chọn một cuộc sống thiếu thốn, khổ hạnh vì ích lợi cho phần rỗi của mình và niềm vui, hạnh phúc của kẻ khác.

Thật thế, con đường mà Đức Giêsu muốn cho môn sinh của mình đi không phải là con đường nhung lụa, thên thang, cũng không phải con đường dễ dãi, bằng phẳng, mà là con đường hẹp, gồ ghề và chông gai... Con đường đó là con đường của từ bỏ: "... từ bỏ mình đi, và vác thập giá mình mà theo Thầy" (Lc 16,24). Trong hoàn cảnh này, Đức Giêsu muốn các môn đệ ra khỏi sự ích kỷ, tự phụ, kiêu ngạo, để ý Chúa rọi bóng trên cái tôi của mình, và chính từ đó, tôi được trở thành tôi đúng nghĩa trong chương trình cứu độ của Thiên Chúa.

2. “Từ bỏ mình vác thập giá mà theo” có ý nghĩa gì?

"... từ bỏ mình đi, và vác thập giá mình mà theo Thầy" (Lc 16,24), tức là chấp nhận đi trên con đường mà chính Đức Giêsu đã đi. Con đường đó là một con đường khó khăn, thiệt thòi, con đường của hy sinh, tự hủy. Con đường khiêm tốn và là con đường vâng phục thánh ý Chúa Cha hoàn toàn.

Từ bỏ chính mình là một điều khó. Khó vì nhiều lý do: ai sinh ra trên trần gian này cũng đều là một cá thể riêng biệt, độc đáo, không ai giống ai. Ai cũng muốn khẳng định tôi là tôi chứ không phải ai khác. Khi khẳng định như thế, chủ thể tôi cũng muốn xác định lập trường của mình rằng: không ai có quyền lấy đi hay bắt buộc tôi phải từ bỏ những ý định riêng tư mang tính cá biệt của chính tôi.

Xét theo tâm lý học hay triết học thì đây phải chăng là một đòi hỏi vô lý và một lựa chọn tiêu cực. Nhưng với người môn đệ của Đức Giêsu thì khác! Theo Chúa và từ bỏ ý riêng không có nghĩa là đánh mất mình; nhưng còn được tất cả. Hay nói cách khác, từ bỏ mình để kết hợp hay tháp nhập vào với Chúa là trở về với chính mình cách trọn vẹn nhất. Bởi vì ngay từ đầu, Thiên Chúa đã dựng nên con người giống hình ảnh Ngài, nay ta tháp nhập với Ngài, thì ta trở về với chính nguồn cội nơi ta phát xuất ra. Được như thế là ta trở nên đồng hình đồng dạng với Ngài.

Từ bỏ chính mình cũng là thể hiện một sự dấn thân cách trọn vẹn. Thật vậy: "Bỏ tất cả mà chưa bỏ mình thì con chưa bỏ gì cả, vì chính mình con sẽ dần dần quơ góp lại những gì con bỏ trước" (Đường Hy Vọng, số 3).

Từ bỏ chính mình là thể hiện sự quyết tâm, sự hy sinh để sống triệt để cho đức vâng lời.

Từ bỏ chính mình là một cách minh nhiên cho thấy ta sẽ ưu tiên cho việc đi theo Chúa hơn là công việc của Chúa.

Nếu không từ bỏ chính mình, thì hẳn ơn gọi và sứ vụ của người môn đệ không thể hướng tha, mà chỉ là quy về mình và sống trong sự ích kỷ, vụ lợi mà thôi.

Nếu theo Chúa mà công kênh thì khó lòng vượt qua những khó khăn thử thách, và cái tôi của mình là một rào cản lớn có tầm ảnh hưởng đến việc được hay mất.

Đức Giêsu không muốn các môn đệ đi theo mình với những nỗi niềm chờ mong sai lạc, nhưng Đức Giêsu muốn họ vui chọn cuộc sống thiếu thốn và cực khổ vì hạnh phúc của kẻ khác, biết từ bỏ cái tôi xác thịt, ham muốn hưởng thụ riêng mình mà chọn lấy niềm vui khi chia sẻ với người khác.

3. Người Kitô hữu là người được gọi và bước theo Đức Giêsu

Mỗi người Kitô hữu, ngày lãnh nhận Bí tích Rửa Tội, chúng ta đều được mời gọi trở nên giống Đức Giêsu và được mời gọi đi theo Ngài trên con đường mà chính Ngài đã đi.

Muốn đi theo Chúa, chúng ta cũng không thể nào mang trên mình và trong tâm trí nhưng thứ công kênh như: quyền lực; tiền bạc; danh lợi; ý riêng; tự kiêu; bảo thủ... Bao lâu ta còn luyến tiếc những thứ đó, thì bấy lâu ta đặt ý ta hơn ý Thiên Chúa, và ta không thể nhận ra kế hoạch của Thiên Chúa để thi hành.

Mặc lấy Đức Giêsu tức là ta trở nên giống Ngài. Nên giống Ngài là gì nếu không phải là từ bỏ ý riêng của mình để thay vào đó là ý Chúa như Đức Giêsu đã hoàn toàn vâng phục Thiên Chúa Cha đến nỗi bằng lòng chịu chết, chết trên cây thập tự. Mặc lấy Đức Giêsu cũng là lúc phải ra khỏi những định kiến riêng tư để biết cảm thông và có tinh thần phục vụ như Đức Giêsu khi xưa bằng một tình yêu hy hiến trong tình huynh đệ.

Nếu từ bỏ chính mình là thể hiện một sự quyết tâm, sẵn sàng lên đường với Đức Giêsu, thì vác thập giá hằng ngày mà

theo Chúa chính là đón nhận mọi thử thách, chết cho thế gian, để chỉ sống cho một mình Thiên Chúa. Vác thập giá hằng ngày chính là chu toàn chính bản phận của mình cách trung thành và hợp lý.

Như vậy, qua bài Tin Mừng hôm nay, mỗi chúng ta xác định thật rõ căn tính của mình là thuộc về Đức Giêsu, một Đức Giêsu đã từ bỏ ý riêng, để sống cho Thiên Chúa và yêu thương con người cách trọn vẹn qua cái chết và phục sinh của Ngài.

Đến lượt chúng ta là những người mang trong mình hình ảnh, tâm tư của Đức Giêsu, chúng ta không có con đường nào khác ngoài con đường từ bỏ, tự huỷ để đón nhận thập giá hằng ngày và chu toàn cách trung thành, ngõ hầu chỉ sống cho Thiên Chúa cách trọn vẹn và yêu thương anh chị em đồng loại bằng một tình yêu của Chúa và như Chúa.

Lạy Chúa, xin cho mỗi người chúng con biết tìm thánh ý Chúa và mau mắn thi hành thánh ý Chúa trong cuộc sống. Xin cũng cho chúng con được từ bỏ mọi sự, vác thập giá để theo Chúa trên con đường cứu độ mà Chúa muốn chúng con thi hành. Amen.